

Số: ~~42~~/DBC-VPHĐQT  
V/v: CBTT Báo cáo thường niên  
và Báo cáo phát triển bền vững  
năm 2023

Bắc Ninh, ngày 16 tháng 4 năm 2024

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA  
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SỞ GIAO DỊCH  
CHỨNG KHOÁN TP.HCM**

**Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM**

- 1. Tên tổ chức:** Công ty Cổ phần Tập đoàn DABACO Việt Nam  
- Mã chứng khoán: DBC  
- Địa chỉ trụ sở: Số 35 Đường Lý Thái Tổ, TP.Bắc Ninh, Tỉnh Bắc Ninh  
- Điện thoại liên hệ: 0222 3826077 Fax: 0222 3896000  
- Người thực hiện công bố thông tin: Bà Nguyễn Thị Huệ Minh - Chánh văn phòng  
Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Tập đoàn DABACO Việt Nam.

Loại thông tin công bố:  định kỳ  bất thường  24h  theo yêu cầu

**2. Nội dung thông tin công bố:**

Báo cáo thường niên và Báo cáo phát triển bền vững năm 2023

**3. Thông tin này được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày  
16/4/2024 tại đường dẫn: [www.dabaco.com.vn](http://www.dabaco.com.vn).**

Tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách  
nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./.

**\* Tài liệu đính kèm:**

- Báo cáo thường niên & Báo cáo  
phát triển bền vững 2023.

**TL.CHỦ TỊCH HĐQT  
CHÁNH VĂN PHÒNG HĐQT**  
  
**Nguyễn Thị Huệ Minh**

# B Á O C Á O

# THƯỜNG NIÊN

# 2023



## DẤU ẤN HÀNH TRÌNH PHÁT TRIỂN

Vượt qua thử thách, khẳng định giá trị. Mỗi dấu ấn trên hành trình phát triển của DABACO không chỉ là những cột mốc, mà còn là niềm tự hào của mỗi cá nhân, của tập thể trên con đường chinh phục thử thách của DABACO

## MỤC LỤC

### **PHẦN I: THÔNG TIN CHUNG.**

1. Quá trình hình thành và phát triển.
2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh.
3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý.
4. Định hướng phát triển.
5. Các rủi ro trong hoạt động sản xuất, kinh doanh.

### **PHẦN II: TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2023.**

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh.
2. Tổ chức và nhân sự.
3. Tình hình đầu tư và thực hiện các dự án.
4. Tình hình tài chính.
5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu.
6. Báo cáo đánh giá tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

### **PHẦN III: BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC.**

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh.
2. Tình hình tài chính
3. Những cải tiến về cơ cấu bộ máy tổ chức
4. Kế hoạch sản xuất kinh doanh 2024.
5. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty.

### **PHẦN IV: ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY.**

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các hoạt động của công ty.
2. Đánh giá của Hội đồng quản trị liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội của công ty
3. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng giám đốc.
4. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị.

### **PHẦN V: QUẢN TRỊ CÔNG TY.**

1. Hội đồng quản trị.
2. Ban Kiểm soát.
3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và Ban Kiểm soát.

### **PHẦN VI: BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT ĐÃ KIỂM TOÁN**

## THÔNGIỆP CỦA CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Kính thưa Quý cổ đông, Quý khách hàng, Quý đối tác và Toàn thể cán bộ công nhân viên Tập đoàn Dabaco!

Thay mặt Ban lãnh đạo Tập đoàn, tôi xin được gửi lời chúc tốt đẹp nhất đến Quý vị - Những người đã dành nhiều tình cảm, lòng tin và tâm huyết đồng hành cùng Tập đoàn trong suốt thời gian qua.

Năm 2023, kinh tế thế giới tiếp tục gặp nhiều khó khăn, thách thức. Cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn ngày càng gay gắt, toàn diện hơn, gia tăng căng thẳng địa chính trị; xung đột Nga - Ukraine diễn biến phức tạp, giao tranh ở khu vực Trung Đông đã tác động tiêu cực tới quá trình phục hồi kinh tế thế giới sau đại dịch Covid-19. Thiên tai, hạn hán, bão lũ, biến đổi khí hậu gây hậu quả nghiêm trọng; nguy cơ về an ninh năng lượng, an ninh lương thực, an ninh mạng gia tăng... Lạm phát tuy đã hạ nhiệt nhưng vẫn neo ở mức cao, nhiều nền kinh tế lớn duy trì chính sách tiền tệ thắt chặt, lãi suất cao; thương mại, tiêu dùng và đầu tư toàn cầu tiếp tục suy giảm; hàng rào bảo hộ, phòng vệ thương mại gia tăng... ảnh hưởng đến hoạt động xuất, nhập khẩu của khu vực và thế giới. Trong nước, đại dịch COVID-19 đã được khống chế, tuy nhiên, hậu quả đại dịch để lại vẫn rất nặng nề, tác động tiêu cực đến nền kinh tế, ngay cả sức mua đối với các mặt hàng tiêu dùng thiết yếu cũng giảm rất mạnh khiến giá thực phẩm duy trì ở mức thấp trong thời gian dài; các ổ dịch cúm gia cầm và đặc biệt là dịch tả lợn châu Phi bùng phát trở lại tại nhiều địa phương đã ảnh hưởng trực tiếp đến việc tổ chức chăn nuôi tái đàn.

Mặc dù Hội đồng quản trị và Ban điều hành đã rất nỗ lực, bám sát kế hoạch, tổ chức chỉ đạo, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của các đơn vị một cách linh hoạt, ứng biến và phù hợp với diễn biến tình hình chung, song hoạt động của Tập đoàn và các đơn vị thành viên cũng không tránh được những tác động tiêu cực từ tình hình dịch bệnh và khó khăn của nền kinh tế, tài chính, tiền tệ, dẫn đến kết quả kinh doanh năm 2023 không đạt được kế hoạch đề ra.

Bước sang năm 2024, dự báo thị trường diễn biến khó lường, kinh tế thế giới tiếp tục đối mặt nhiều thách thức, khó đoán định với các yếu tố bất ổn như căng thẳng địa chính trị tại nhiều khu vực trên thế giới, doanh nghiệp trong nước chịu nhiều khó khăn như giá nhiều loại hàng hóa, nguyên vật liệu đầu vào, chi phí sản xuất, vận tải ở mức cao, biến động tỉ giá..., cạnh tranh sẽ khốc liệt hơn những năm trước.

Trong bối cảnh đó, Hội đồng quản trị xác định và kiên định mục tiêu chiến lược xuyên suốt đến năm 2025, đó là: Tập trung các nguồn lực tích cực nghiên cứu, áp dụng các giải pháp nhằm phát triển các lĩnh vực nông nghiệp – thực phẩm cốt lõi theo chuỗi giá trị khép kín 3F (Feed – Farm – Food); tận dụng cơ hội từ lĩnh vực kinh doanh khác để nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, đảm bảo mục tiêu tăng trưởng xanh và phát triển bền vững.

Thay mặt HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và toàn thể CBCNV Tập đoàn, tôi chân thành cảm ơn Quý cổ đông, đối tác, bạn hàng đã tin nhiệm, đầu tư và đồng hành cùng DABACO.

Xin kính chúc Quý vị sức khỏe, hạnh phúc và thành công!

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



**Nguyễn Như So**

## GIỚI THIỆU TẬP ĐOÀN



### CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN DABACO VIỆT NAM

Tên tiếng Anh:	<b>Dabaco Group</b>
Tên viết tắt:	<b>Dabaco</b>
Trụ sở chính:	Số 35 Lý Thái Tổ, P.Võ Cường, Tp.Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh
Mã số doanh nghiệp:	2300105790
Vốn điều lệ:	2.420.018.590.000 đồng
Vốn chủ sở hữu:	4.666.234.857.446 đồng
Mã cổ phiếu:	<b>DBC</b> (niêm yết tại Sở GDCK Tp.HCM - HSX)
Điện thoại:	(0222) 3826 077 – 3895 111
Fax:	(0222) 3896 000 – 3825 496
Website:	<a href="http://www.dabaco.com.vn">www.dabaco.com.vn</a>
Fanpage:	<a href="https://facebook.com/dabaco.com.vn">facebook.com/dabaco.com.vn</a>
Email:	<a href="mailto:contact@dabaco.com.vn">contact@dabaco.com.vn</a> / <a href="mailto:contact@dabaco.vn">contact@dabaco.vn</a>

# TÂM NHÌN – SỨ MỆNH – GIÁ TRỊ



## SỨ MỆNH

Tập đoàn hàng đầu trong lĩnh vực nông nghiệp – thực phẩm với chuỗi giá trị bền vững 3F (feed – farm – food); Tiên phong ứng dụng các giải pháp khoa học công nghệ tiên tiến trong nông nghiệp một cách hiệu quả nhất.

## TÂM NHÌN

Kiểm soát chuỗi giá trị trong lĩnh vực nông nghiệp thực phẩm, mang đến cho cộng đồng sản phẩm & dịch vụ có chất lượng tốt, an toàn, hiệu quả bằng sự trân trọng và trách nhiệm cao nhất. Qua đó góp phần phát triển và nâng tầm vị thế thương hiệu nông nghiệp - thực phẩm Việt trên thị trường Quốc tế.

## GIÁ TRỊ CỐT LÕI

Theo đuổi việc xây dựng nền nông nghiệp bền vững, tập trung mọi nguồn lực với mục tiêu phát triển kinh doanh công – nông nghiệp thực phẩm khép kín, hiện đại. Mang đến giá trị dựa trên triết lý 3 lợi ích “Lợi ích cho đất nước, người dân và Công ty”.

# QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN



## 1996

THÀNH LẬP CÔNG TY VỚI TÊN GỌI ĐẦU TIÊN LÀ: CÔNG TY NÔNG SẢN HÀ BẮC

## 1997 - 1998

XÂY DỰNG NHÀ MÁY CHẾ BIẾN THỨC ĂN GIA SÚC ĐÀI BẮC, CÔNG SUẤT 5 TẤN/GIỜ VÀ XÍ NGHIỆP GÀ GIỐNG CÔNG NGHIỆP LẠC VỆ.



## 1999 - 2000

THÀNH LẬP CHI NHÁNH CÔNG TY TẠI HÀ NỘI VÀ CỬA HÀNG XĂNG DẦU ĐẦU TIÊN TẠI LẠC VỆ - TIỀN DU - BẮC NINH  
THÀNH LẬP XÍ NGHIỆP GIỐNG GIA SÚC GIA CÀM THUẬN THÀNH



## 2002

KHÁNH THÀNH NHÀ MÁY CHẾ BIẾN THỨC ĂN CHĂN NUÔI CAO CẤP TOPFEEDS, CÔNG SUẤT 250.000 TẤN/NĂM - LỚN NHẤT TẠI THỜI ĐIỂM ĐÓ

## 2003

KHÁNH THÀNH XÍ NGHIỆP LỢN GIỐNG HƯỚNG NẠC THUẬN THÀNH

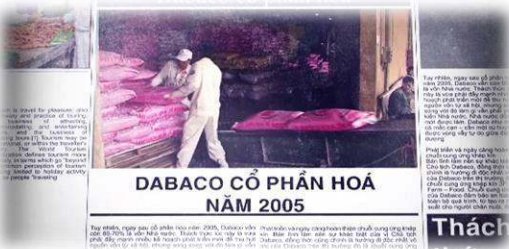


## 2004

KHÁNH THÀNH TRỤ SỞ CHÍNH CỦA CÔNG TY TẠI SỐ 35 - LÝ THÁI TÔ - P. VÕ CƯỜNG - TP. BẮC NINH - T. BẮC NINH

## 2005

01/01/2005 - CÔNG TY CHÍNH THỨC CÔ PHÂN HÓA VỚI TÊN GỌI: CÔNG TY CỔ PHẦN NÔNG SẢN BẮC NINH. KHÁNH THÀNH NHÀ MÁY XỬ LÝ NGUYÊN LIỆU KHẮC NIỆM





# QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN

2006

KHÁNH THÀNH NHÀ MÁY CHẾ BIẾN THỨC ĂN THỦY SẢN KINH BẮC  
THÀNH LẬP CTY TNHH ĐT&PT CHĂN NUÔI GIA CÔNG VÀ XÍ NGHIỆP LỢN GIỒNG LẠC VỆ



2007

THÀNH LẬP CTY TNHH DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI BẮC NINH, CTY TNHH MTV DABACO TÂY BẮC  
KHÁNH THÀNH GIAI ĐOẠN I CẢNG DABACO TÂN CHI



2008

THÀNH LẬP CTY TNHH LỢN GIỒNG DABACO, CTY TNHH ĐTPT CHĂN NUÔI LỢN DABACO, CTY TNHH CHẾ BIẾN THỰC PHẨM DABACO, TRUNG TÂM CHẨN ĐOÁN THỦ Y DABACO



2008

NGÀY 18/03/2008, CỔ PHIẾU CỦA CTY ĐƯỢC NIÊM YẾT TRÊN SÀN CHỨNG KHOÁN TẠI TRUNG TÂM GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI  
NGÀY 29/04/2008 – ĐỔI TÊN THÀNH CÔNG TY CỔ PHẦN DABACO VIỆT NAM



2009

KHÁNH THÀNH NHÀ MÁY CB TẮC DABACO C/S 200.000 TẤN/NĂM VÀ SIÊU THỊ DABACO LẠC VỆ  
THÀNH LẬP CÔNG TY TNHH TM HIỆP QUANG  
TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ LÊN 254 TỶ ĐỒNG



2010

KHÁNH THÀNH NHÀ MÁY GIẾT MÓ GÀ, CÔNG TY TNHH BẤT ĐỘNG SẢN DABACO, CÔNG TY TNHH ĐT&PT HẠ TẦNG DABACO, TRUNG TÂM THƯƠNG MẠI DABACO LÝ THÁI TÔ



2011

THÀNH LẬP CÔNG TY TNHH NÔNG NGHIỆP CNC DABACO VÀ MỘT SỐ DOANH NGHIỆP DỰ ÁN TRIỂN KHAI CÁC DỰ ÁN BT  
NGÀY 26/03/2011 – ĐỔI TÊN THÀNH CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN DABACO VIỆT NAM

# QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN



## 2012

KHÁNH THÀNH NHÀ MÁY CHẾ BIẾN THỨC ĂN CHĂN NUÔI DABACO HOÀN SƠN

THÀNH LẬP TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU ỨNG DỤNG VÀ PHÁT TRIỂN GIỐNG GIA SÚC, GIA CẦM DABACO. NHÀ MÁY SẢN XUẤT CON GIỐNG GIA CẦM. XÍ NGHIỆP GÀ ĐẼ SIÊU TRỨNG



Những giống gà tiêu biểu của Dabaco

	Gà J-Dabaco	Nòi Chân Vàng	Gà Nòi ó tía	Gà Tân Hồ	Gà 9 cựa Dabaco
<b>Màu sắc</b>	Màu sặc, lông màu mặt chín, chân vàng, lông đen gọn, ánh sáng mượt mượt, chống chịu môi trường được đánh giá.	Chân cao, mỏ vàng, sặc vàng, mắt nâu hoặc mắt đen, lông đen gọn đẹp trong cửa giống gà Nòi Bình Định.	Màu nâu hoặc mắt nhỏ, lông đen gọn mượt đen tía, lông đen mượt ó tía, Chân cao, dáng đứng đẹp, phong thái ngoan ngoãn.	Đầu cứng, mình dốc, cánh dài, đuôi sặc như chiếc quạt, màu nâu hoặc mắt nhỏ, lông đen gọn và ánh sáng mượt mượt, thân ngắn, mượt mượt, chân dài và đẹp, lông màu đen thể màu sặc sỡ.	Đầu to giống gà đẻ biết đẻ lượng lớn trong Thuận Thuận Sơn, Thuận Thuận Sơn, Thuận Thuận Sơn, Thuận Thuận Sơn, Thuận Thuận Sơn, Thuận Thuận Sơn, Thuận Thuận Sơn, Thuận Thuận Sơn.
<b>Phẩm chất thịt</b>	Chất lượng thịt ngọt, thơm, ngon, ít mỡ.	Thơm ngon, sặc chắc, da giòn.	Thơm ngon, sặc chắc, da giòn.	Sặc chắc, hương thơm, vị ngon đặc trưng của gà và Hết.	Chất lượng thịt thơm ngon.
<b>Tăng trưởng</b>	Thời gian nuôi 110 ngày gà trống đạt trọng lượng 2,0-2,4 kg, gà mái 2,0-2,4 kg, FCR 2,75-3,10 kg.	Thời gian nuôi 100-110 ngày, trọng lượng 2,0-2,4 kg, gà mái 2,0-2,4 kg, FCR 2,75-3,10 kg.	Thời gian nuôi 100-110 ngày, gà trống 2,0-2,4 kg, gà mái 2,0-2,4 kg, FCR 2,75-3,10 kg.	Thời gian nuôi 100 ngày, gà trống 2,0-2,4 kg, gà mái 2,0-2,4 kg, FCR 2,75-3,10 kg.	

## 2013

## 2014

KHÁNH THÀNH SIÊU THỊ DABACO GIA BÌNH. KHÁNH THÀNH DÂY CHUYỀN XỬ LÝ TRỨNG TỰ ĐỘNG MOBA – HÀ LAN

THÀNH LẬP CÔNG TY TNHH TẮC N NASACO HÀ NAM, CÔNG TY TNHH LỢN GIỐNG DABACO HÀ NAM, CÔNG TY TNHH LỢN GIỐNG DABACO HẢI PHÒNG, CÔNG TY TNHH LỢN GIỐNG DABACO PHÚ THỌ VÀ TT CÔNG NGHỆ SINH HỌC DABACO



## 2015

## 2016

NGÀY 28/12/2016 KHÁNH THÀNH KHÁCH SẠN LE-INDOCHINA ĐẠT TIÊU CHUẨN 5 SAO THÀNH LẬP CÔNG TY TNHH LỢN GIỐNG DABACO LƯƠNG TÀI

KHÁNH THÀNH TTTM TỪ SƠN, CÔNG VIÊN HỒ ĐIỀU HÒA, KHU CN TẠI HÀ NAM, PHÚ THỌ, LƯƠNG TÀI, HẢI PHÒNG, BÌNH PHƯỚC VÀ NM TẮC N NASACO HÀ NAM, NM SX BẠT NHỰA XUẤT KHẨU, NM CHẾ BIẾN TRỨNG. THÀNH LẬP CTY TNHH PHÂN BÓN HỮU CƠ VIỆT NHẬT VÀ CTY TNHH DẦU THỰC VẬT.

## 2017



# QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN



## 2018

THÁNG 04/2018 KHÁNH THÀNH TTTM DABACO QUẾ VÕ  
 THÀNH LẬP CTY TNHH DABACO TUYẾN QUANG, CTY TNHH ĐT&PT CỤM CÔNG NGHIỆP KHÚC XUYỀN, CTY TNHH XÂY DỰNG ĐƯỜNG H2

## 2019

05/2019 - KHÁNH THÀNH NHÀ MÁY ÉP DẦU THỰC VẬT DABACO VÀ NHÀ MÁY CHẾ BIẾN TRỨNG GIA CẨM DABACO.  
 THÀNH LẬP CTY TNHH DABACO BÌNH PHƯỚC



## 2020

05/2020 – ĐỘNG THỎ THI CÔNG TUYẾN ĐƯỜNG H2  
 12/2020 – TRAO GIẢI CUỘC THI SÁNG TÁC CA KHÚC VIỆT VỀ DABACO

## 2021

29/04/2021 – LỄ KỶ NIỆM 25 NĂM THÀNH LẬP CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN DABACO VIỆT NAM VÀ ĐÓN NHẬN HUÂN CHƯƠNG LAO ĐỘNG HẠNG NHẤT LẦN THỨ 3  
 07/2021 – THÀNH LẬP CÔNG TY CỔ PHẦN DABACO QUẢNG NINH  
 10/2021 – THÀNH LẬP CTY TNHH DABACO THANH HÓA, THÀNH LẬP CHI NHÁNH CÔNG TY DU LỊCH VÀ KHÁCH SẠN LE-INDOCHINA ĐÀ NẴNG  
 12/2021 – THỬ NGHIỆM THÀNH CÔNG GIAI ĐOẠN 3 CỦA VACCIN DỊCH TẢ LỢN CHÁU PHI, MỤC TIÊU SÓM XÓA SỐ DỊCH BỆNH NÀY.



## 2022

04/2022 – THỬ TRƯỞNG PHÙNG ĐỨC TIÊN LÀM VIỆC TẠI DABACO VỀ VIỆC THỨC ĐẨY NHANH QUÁ TRÌNH THƯƠNG MẠI HÓA VACCIN ASF  
 05/2022 – THÀNH LẬP CÔNG TY TNHH THỨC ĂN CHĂN NUÔI DABACO BÌNH PHƯỚC  
 08-12/2022 – DABACO VÀ CANADA THỨC ĐẨY HỢP TÁC TRONG QUAN HỆ THƯƠNG MẠI VÀ PHÁT TRIỂN NGÀNH NÔNG NGHIỆP CNC

# QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN

## Năm 2023



2023

Tái cơ cấu một số đơn vị thành viên theo hướng Tập trung vào các lĩnh vực cốt lõi và đơn giản hóa bộ máy tổ chức, lực lượng lao động

Tháng 1 - 2023

Hoàn thiện và đi vào hoạt động dự án Khu chăn nuôi lợn giống và thương phẩm ứng dụng công nghệ cao tại huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa; các dự án giai đoạn 2 tại Phú Thọ, Tuyên Quang...; Gia tăng số lượng đàn lợn giống gốc



Tháng 1 - 2023

Thành lập Công ty TNHH Dược & Thú y DACOVET và tích cực đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu, thử nghiệm vắc xin dịch tả lợn châu Phi ASF



2023

Khởi công xây dựng Nhà máy dầu thực vật giai đoạn 2 công suất 1.000 tấn hạt/ngày



## BẢNG VÀNG THÀNH TÍCH

<p>2000</p>		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Huân chương lao động hạng Ba</li> <li>- Bằng khen của UBND Tỉnh Bắc Ninh</li> </ul>
<p>2000-2006</p>		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cờ thi đua xuất sắc của Chính phủ.</li> <li>- Bằng khen của Đảng bộ tỉnh - Bằng khen của UBND tỉnh Bắc Ninh</li> <li>- Bằng khen của tổng cục Thuế.</li> <li>- Chủ tịch nước Cộng hòa XHCN Việt Nam phong tặng danh hiệu Anh hùng lao động thời kỳ đổi mới.</li> <li>- Bằng khen Ủy ban Quốc gia về hợp tác kinh tế OT.</li> </ul>
<p>2007</p>		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Huân chương lao động hạng nhì.</li> <li>- Giải thưởng “Bông lúa vàng Việt Nam - Thương hiệu Vàng chất lượng”</li> <li>- Giải thưởng “Doanh nghiệp hội nhập và phát triển”</li> <li>- Cúp vàng Chất lượng hội nhập cho SP thức ăn đậm đặc cho lợn.</li> <li>- Chứng nhận Hàng Việt Nam chất lượng cao cho ngành TÁC N</li> <li>- Giải thưởng “Doanh nhân, doanh nghiệp tiêu biểu Việt Nam Vàng”</li> </ul>
<p>2008</p>		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài Chính.</li> <li>- Chứng nhận hàng Nông Lâm Thủy sản Việt Nam chất lượng cao và uy tín thương mại.</li> <li>- Giải thưởng “Bông lúa vàng Việt Nam - Thương hiệu Vàng chất lượng”.</li> <li>- Giải thưởng Thương hiệu Việt Nam Hội Nhập WTO.</li> <li>- Cúp vàng cho sản phẩm Thức ăn đặc biệt cho lợn con tập ăn.</li> </ul>
<p>2009</p>		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Top 50 thương hiệu chứng khoán uy tín trên TTCK Việt Nam.</li> <li>- Giải thưởng “Doanh nghiệp Hội nhập và Phát triển”.</li> <li>- Giải thưởng “Bông lúa vàng Việt Nam - Thương hiệu vàng chất lượng”.</li> <li>- Giải thưởng chất lượng Việt Nam.</li> <li>- Chứng nhận 500 doanh nghiệp lớn nhất Việt Nam.</li> <li>- Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài chính.</li> </ul>

## BẢNG VÀNG THÀNH TÍCH

2010



- Giải thưởng “Doanh nghiệp Hội nhập và Phát triển”.
- Giải thưởng doanh nghiệp, doanh nhân tiêu biểu 1000 năm.
- Chứng nhận “Thương hiệu Việt” cho sản phẩm thức ăn hỗn hợp Topfeeds.
- Top 500 thương hiệu Việt hàng đầu Việt Nam 2010.
- Giải thưởng Chất lượng Việt Nam.

2011



- Giải thưởng “Sản phẩm, dịch vụ Việt Nam được tin dùng”.
- Giải thưởng Chất lượng Việt Nam.
- Top 100 hàng Việt Nam tin dùng.
- Chứng nhận sản phẩm thức ăn chăn nuôi gia súc, gia cầm, thủy cầm đạt danh hiệu “Sản phẩm, dịch vụ Việt Nam được tin dùng”.
- Chứng nhận 500 doanh nghiệp lớn nhất Việt Nam.

2012



- Huân chương lao động hạng Nhất do Chủ tịch nước trao tặng.
- Giải vàng chất lượng Việt Nam.
- Top 1000 doanh nghiệp đóng thuế thu nhập nhiều nhất năm 2012.
- Top 15 cổ phiếu trên sàn HNX được niêm yết trên Sở DGCK Asean (Asean Star) và Top 30 cổ phiếu có tính thanh khoản cao nhất trên sàn Hà Nội (HNX 30).
- Chứng nhận 500 doanh nghiệp lớn nhất Việt Nam

2013



- Giải thưởng Asian Feed Miller of the Year 2013.

2014



- Top 100 Sản phẩm, dịch vụ Việt Nam được tin dùng năm 2014.
- Top 30 doanh nghiệp minh bạch nhất HNX 2013 - 2014 và Top 15 doanh nghiệp đóng góp tích cực cho TTCK tại HNX từ năm 2009 - 2014.
- Giải thưởng Công ty quản lý, sản xuất và tiêu thụ sản phẩm chăn nuôi heo chuỗi tốt nhất do Cục chăn nuôi trao tặng.
- Doanh nghiệp văn hóa vì cộng đồng (Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, Trung tâm Văn hóa doanh nhân trao tặng)

## BẢNG VÀNG THÀNH TÍCH

<p>2015</p>		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Huân chương lao động hạng Nhất (lần II).</li> <li>- Danh hiệu “Doanh nghiệp vì nhà nông” và Giải thưởng “Bông lúa vàng Việt Nam” cho sản phẩm “Giống gà J-DABACO” (Bộ NG&amp;PTNT trao tặng.)</li> <li>- Top 50 thương hiệu có giá trị lớn nhất Việt Nam năm 2015 do tổ chức định giá Brand Finance (Anh) bình chọn.</li> <li>- Giải thưởng sản phẩm nông nghiệp tiêu biểu năm 2014 đối với sản phẩm “Trứng gà DABACO Omega 3”</li> </ul>
<p>2016</p>		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cờ thi đua của Chính phủ.</li> <li>- Vinh danh “Doanh nghiệp đồng hành cùng nhà nông” và “Nhà lãnh đạo xuất sắc vì sự nghiệp nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam”.</li> <li>- Giải thưởng “Top 20 nhãn hiệu hàng đầu Việt Nam năm 2016”.</li> <li>- Giải thưởng Công ty có trang trại gà đẻ trứng lớn nhất năm 2015 - 2016.</li> </ul>
<p>2017</p>		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giải thưởng “Top 20 nhãn hiệu hàng đầu Việt Nam năm 2017”</li> <li>- Giải thưởng “Top 50 công ty kinh doanh hiệu quả nhất Việt Nam”</li> </ul>
<p>2018</p>		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tập thể lao động xuất sắc.</li> <li>- Doanh nghiệp có năng lực Quản trị tài chính tốt nhất và đứng đầu ngành Thức ăn gia súc trên sàn Chứng khoán Việt Nam.</li> <li>- Doanh nghiệp vì nhà nông.</li> <li>- Bông lúa vàng Việt Nam.</li> </ul>
<p>2019</p>		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Top 50 doanh nghiệp niêm yết tốt nhất trên sàn chứng khoán do Forbes Việt Nam bình chọn.</li> <li>- Doanh nghiệp có năng lực quản trị tốt nhất sàn chứng khoán Việt Nam 2018 và đứng đầu ngành thức ăn chăn nuôi.</li> </ul>

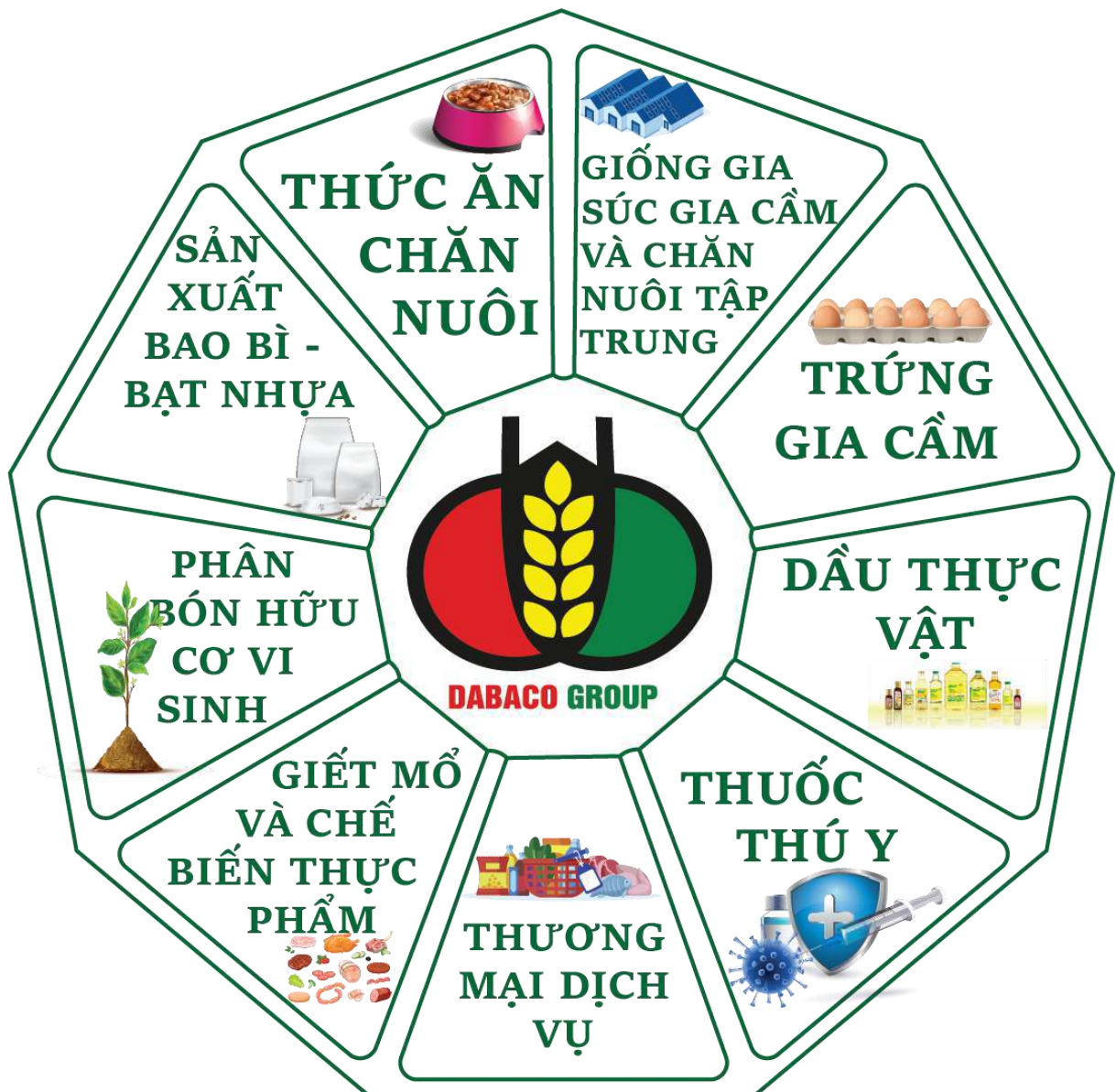
## BẢNG VÀNG THÀNH TÍCH

<p>2020</p> 	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Năm thứ 2 liên tiếp giành giải thưởng Top 50 doanh nghiệp niêm yết tốt nhất trên sàn chứng khoán do Fober Việt Nam bình chọn.</li> <li>- Top 50 doanh nghiệp Việt Nam điển hình sáng tạo và sản phẩm dịch vụ uy tín chất lượng năm 2020</li> </ul>
<p>2021</p> 	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Huân chương lao động hạng nhất lần 3</li> <li>- TOP 50 công ty niêm yết tốt nhất Việt Nam</li> <li>- Top 3 công ty thực phẩm uy tín năm 2021 - Nhóm ngành: Thực phẩm tươi sống, đông lạnh.</li> <li>- TOP 10 công ty thức ăn chăn nuôi uy tín năm 2021</li> <li>- Top 50 công ty kinh doanh hiệu quả nhất Việt Nam</li> </ul>
<p>2022</p> 	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Doanh nghiệp sản xuất lợn giống tốt nhất năm 2021-2022</li> <li>- Doanh nghiệp sản xuất thức ăn chăn nuôi lợn tốt nhất năm 2021 - 2022</li> <li>- Trang trại gà trứng thương phẩm tốt nhất năm 2021 - 2022</li> <li>- Top 25 thương hiệu công ty F&amp;B dẫn đầu 2022</li> <li>- TOP 50 công ty kinh doanh hiệu quả nhất Việt Nam</li> </ul>
<p>2023</p> 	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hội đồng gia cầm quốc tế (IPC) biểu dương Dabaco Group về việc áp dụng các nguyên tắc quản lý sử dụng kháng sinh trong chăn nuôi.</li> <li>- IR Awards 2023 vinh danh Dabaco đạt chuẩn công bố thông tin giai đoạn 2011-2023</li> <li>- 100 thương hiệu giá trị nhất Việt Nam 2023</li> <li>- Top 10 Công ty thức ăn chăn nuôi uy tín 2023</li> </ul>

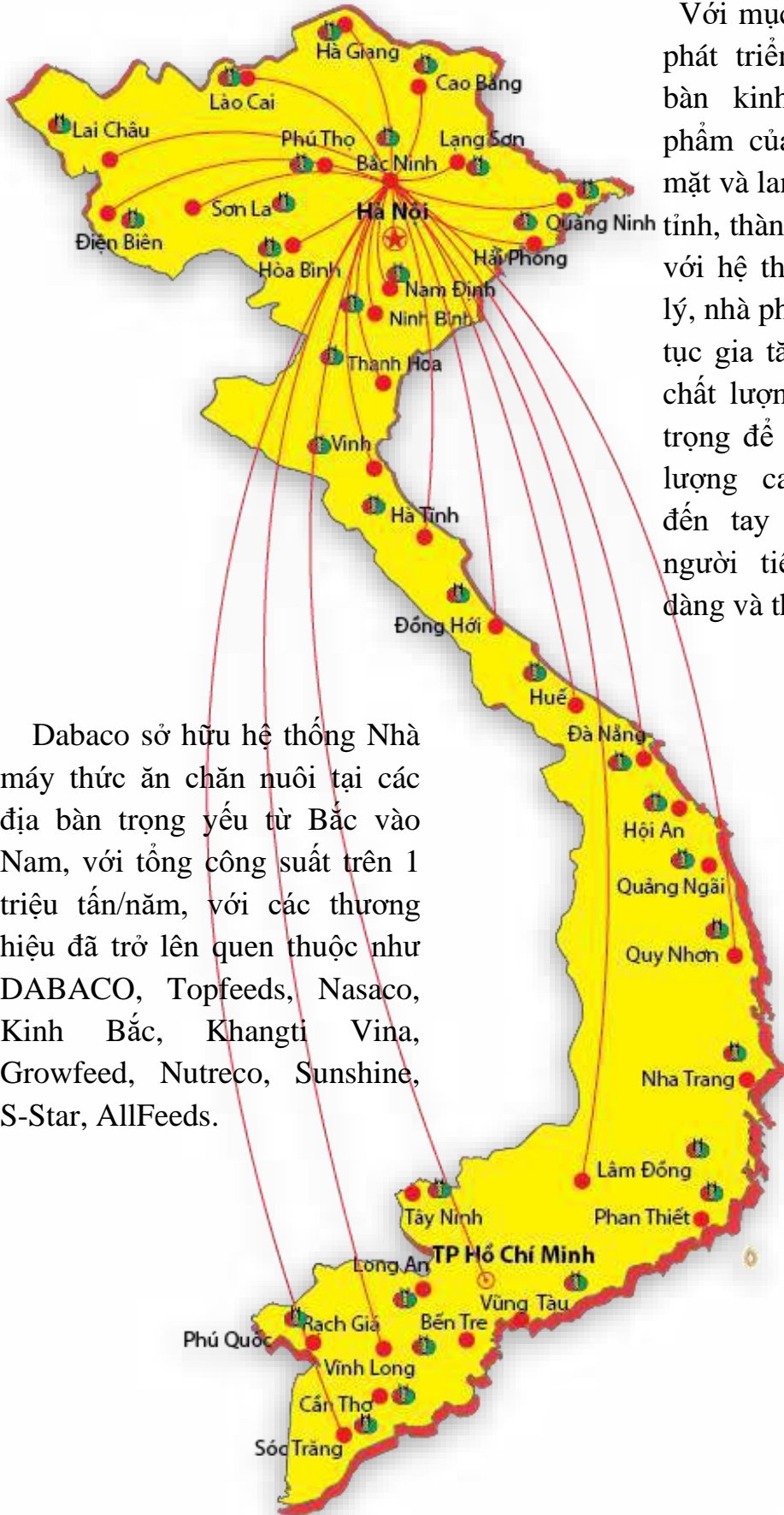


## LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG

Trên hành trình thực thi sứ mệnh: Kiểm soát chuỗi giá trị trong ngành nông nghiệp - thực phẩm, Dabaco hoàn toàn tự tin cạnh tranh với các thương hiệu lớn trong khu vực và trên thế giới về chất lượng cũng như giá cả, khi sở hữu những ưu thế mạnh mẽ về nhân sự trình độ cao, công nghệ tân tiến, và chuỗi giá trị khép kín: Feed – Farm – Food, mô hình sản xuất hiện đại và hoàn chỉnh được Dabaco dày công xây dựng và phát triển lên hình thái rất cao, với bản sắc riêng biệt. Không dừng lại ở đó, Dabaco vẫn tiếp tục nghiên cứu, cải tiến nhằm biến các giá trị khoa học trở thành giá trị sức khỏe của người tiêu dùng, thông qua các sản phẩm nông nghiệp - thực phẩm sạch và độc đáo.



# MẠNG LƯỚI HỆ THỐNG PHÂN PHỐI VÀ ĐƠN VỊ THÀNH VIÊN



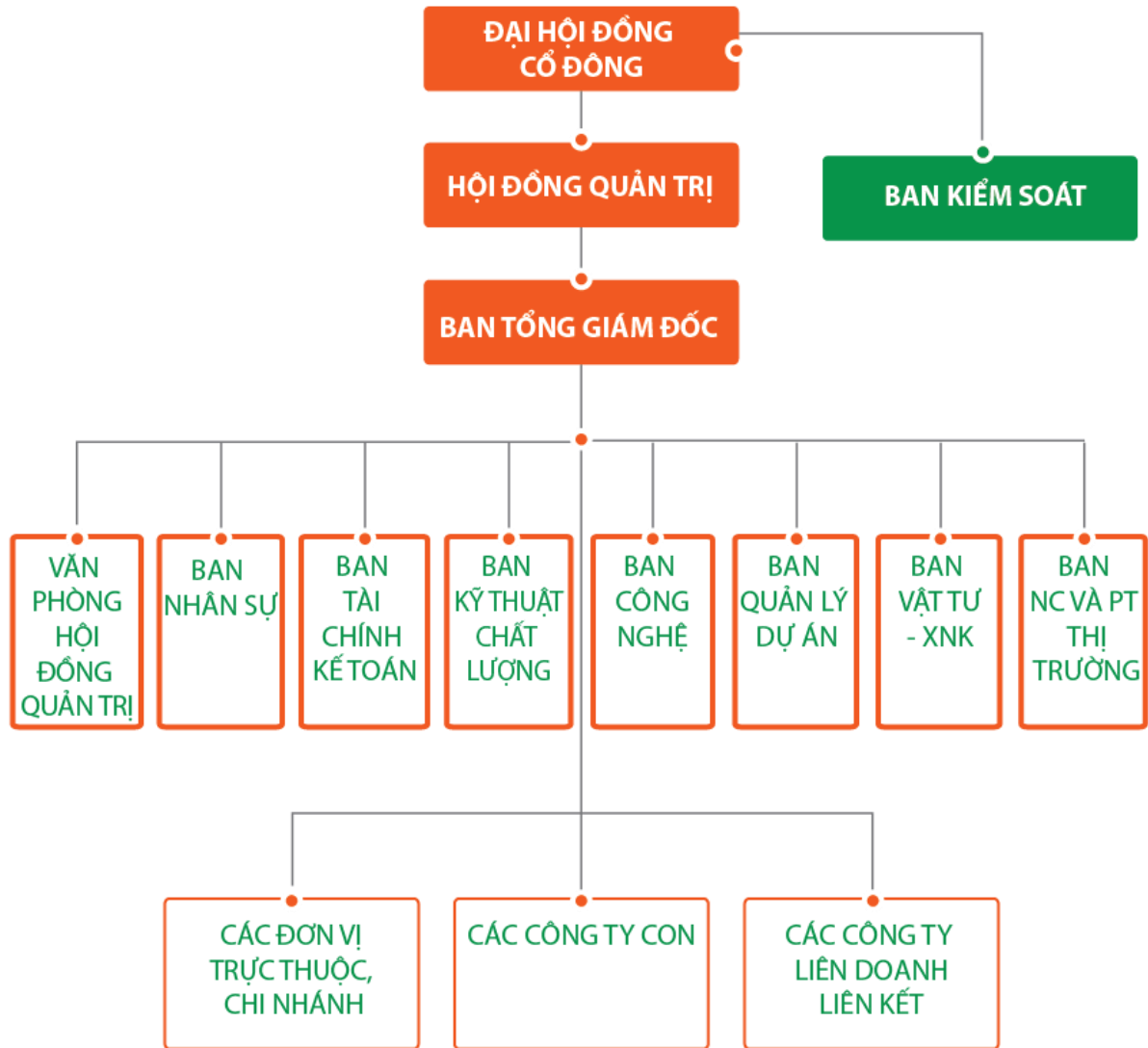
Với mục tiêu không ngừng phát triển và mở rộng địa bàn kinh doanh, các sản phẩm của DABACO đã có mặt và lan tỏa tại hầu hết các tỉnh, thành phố trên cả nước, với hệ thống hàng ngàn đại lý, nhà phân phối và văn liên tục gia tăng về số lượng và chất lượng, là cầu nối quan trọng để các sản phẩm chất lượng cao của DABACO đến tay người chăn nuôi, người tiêu dùng được dễ dàng và thuận lợi.



Dabaco sở hữu hệ thống Nhà máy thức ăn chăn nuôi tại các địa bàn trọng yếu từ Bắc vào Nam, với tổng công suất trên 1 triệu tấn/năm, với các thương hiệu đã trở nên quen thuộc như DABACO, Topfeeds, Nasaco, Kinh Bắc, Khangti Vina, Growfeed, Nutreco, Sunshine, S-Star, AllFeeds.



## SƠ ĐỒ TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG



Tập đoàn DABACO được tổ chức theo mô hình công ty cổ phần, đứng đầu là Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành gồm Tổng Giám đốc và các Phó Tổng Giám đốc. Nhờ vào nền tảng kinh nghiệm cùng với khả năng quản lý, điều hành mang tính đột phá của Ban lãnh đạo, đã thúc đẩy công ty ngày càng phát triển mạnh mẽ cả về quy mô và chất lượng.

Tập đoàn DABACO gồm có các Công ty con, công ty trực thuộc, công ty liên kết hoạt động sản xuất kinh doanh đa lĩnh vực, đa ngành nghề.

Một doanh nghiệp có hàng nghìn nhân sự, kênh phân phối rộng khắp, doanh thu hàng chục nghìn tỷ đồng... nhưng giá trị cốt lõi, cội nguồn của DABACO GROUP lại nằm ở yếu tố con người. “Lấy trách nhiệm, hợp tác, đãi ngộ làm phương châm hành động”, là kim chỉ nam trong quá trình xây dựng đội ngũ cũng như tìm và giữ những người phù hợp nhất trong tất cả các lĩnh vực chuyên môn của DABACO GROUP.

## ĐƠN VỊ THÀNH VIÊN

### NHÀ MÁY CHẾ BIẾN TĂCN CAO CẤP DABACO

Địa chỉ: Khu CN Khắc Niệm – TP. Bắc Ninh – T. Bắc Ninh

Tel: 0222 3 821 243



Xác định công nghệ là yếu tố then chốt để tạo ra những sản phẩm chất lượng cao, Nhà máy chế biến thức ăn chăn nuôi cao cấp DABACO được đầu tư hệ thống dây chuyền thiết bị hiện đại và tự động hóa cao, công suất 200.000 tấn/năm, sản xuất đa dạng các loại sản phẩm cho gia súc, gia cầm, thủy

cầm đáp ứng tất cả các giai đoạn sinh trưởng, phát triển của vật nuôi. Các khâu lấy mẫu, nhập nguyên liệu, xếp bao được thực hiện bởi các Robot và điều khiển từ xa qua hệ thống điều khiển trung tâm, đảm bảo độ chính xác cao, giảm thiểu nhân lực và luôn đảm bảo rằng sản phẩm cuối cùng đến tay người tiêu dùng luôn đạt được chất lượng cao và đồng nhất. Việc áp dụng công nghệ hiện đại và tự động hóa cao trong quy trình sản xuất của nhà máy chế biến thức ăn chăn nuôi của DABACO không chỉ giúp nâng cao chất lượng sản phẩm mà còn tăng cường hiệu suất và sự cạnh tranh của doanh nghiệp trên thị trường.

### NHÀ MÁY CHẾ BIẾN TĂCN CAO CẤP TOPFEEDS

Địa chỉ: Khu CN Khắc Niệm – TP. Bắc Ninh – T. Bắc Ninh

Tel: (0222) 3 829 434 | Fax: (0222) 3 822 195

Nhà máy chế biến thức ăn chăn nuôi cao cấp TOPFEEDS có công suất 250.000 tấn/năm, sản xuất sản phẩm đa dạng về chủng loại và chất lượng. Hệ thống quản lý theo tiêu chuẩn ISO 9001, 22.000 giúp Nhà máy ổn định về sản lượng, nâng cao chất lượng, giảm giá thành. Dây chuyền thiết bị tự động, được nhập khẩu đồng bộ từ các nước có nền sản xuất thức ăn chăn nuôi phát triển như Mỹ, EU, Đài Loan... Nhà máy đang tiếp tục nâng cấp trang thiết bị hiện đại, đầu tư chất xám, không ngừng cải tiến để nâng cao chất lượng sản phẩm.



## ĐƠN VỊ THÀNH VIÊN

### CÔNG TY TNHH TẮCN NASACO HÀ NAM

Địa chỉ: KCN Hòa Mạc, Hòa Mạc, Duy Tiên, Hà Nam

Tel: (0226) 3.567.666 | Fax: (0226) 3.585.555

Vốn điều lệ: 100 tỷ đồng do Tập đoàn sở hữu 100% VDL.



Công ty chế biến thức ăn chăn nuôi Nasaco Hà Nam được đầu tư xây dựng trên diện tích 68.000m<sup>2</sup>, công suất 350.000 tấn/năm, công nghệ Châu Âu, là Nhà máy có quy mô lớn và công nghệ hiện đại bậc nhất hiện nay, sản xuất tất cả các dòng sản phẩm thức ăn cho lợn, gà, ngan, vịt, chim cút và bò chất lượng cao và ổn

định. Hệ thống dây chuyền công nghệ tự động hóa, được điều khiển bằng phần mềm PLC. Đặc biệt, Phòng thí nghiệm đạt Tiêu chuẩn quốc gia VILAS được trang bị đầy đủ hệ thống máy móc, thiết bị hiện đại cùng đội ngũ kỹ sư giàu kinh nghiệm đảm bảo phân tích và kiểm soát tốt các chỉ tiêu kỹ thuật, dinh dưỡng của nguyên liệu và thức ăn chăn nuôi.

### CÔNG TY TNHH NUTRECO

Địa chỉ: KCN Đại Đồng Hoàn Sơn, huyện Tiên Du, Bắc Ninh

Tel: 02223.847.995 / 847.997

Vốn điều lệ: 50 tỷ đồng do Tập đoàn sở hữu 100% VDL.

Công ty TNHH NUTRECO là công ty chuyên sản xuất thức ăn chăn nuôi và thủy sản lớn nhất Việt Nam. Sản phẩm của công ty được sản xuất trên dây chuyền hiện đại được nhập toàn bộ từ Châu Âu với công suất trên 300.000 tấn/năm.

Với lợi thế về giao thông, nguồn nhân lực dồi dào, năng lực tài chính vững mạnh, Công ty không chỉ tập trung vào việc mở rộng sản xuất mà còn chú trọng vào nghiên cứu và phát triển sản phẩm mới, cũng như cải thiện quy trình sản xuất để đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của thị trường.

Với tầm nhìn và sứ mệnh của mình, Công ty không ngừng phấn đấu để duy trì và củng cố vị thế hàng đầu trong ngành công nghiệp thức ăn chăn nuôi và thủy sản tại Việt Nam, đồng thời mang lại giá trị và lợi ích tối đa cho cộng đồng và xã hội.



## ĐƠN VỊ THÀNH VIÊN

### NHÀ MÁY CHẾ BIẾN TĂCN DABACO HOÀN SƠN

Địa chỉ: Khu CN Đại Đồng - Hoàn Sơn, xã Hoàn Sơn, huyện Tiên Du, Bắc Ninh



Tel: (0222) 3848 202

Chuyên sản xuất thức ăn chăn nuôi cho lợn sữa, Nhà máy chế biến thức ăn chăn nuôi DABACO Hoàn Sơn đầu tư hệ thống cơ sở hạ tầng, trang thiết bị hiện đại, dây chuyền sản xuất của Mỹ. Giá trị vượt trội của Nhà máy là hệ thống máy giã nở, làm chín và khử trùng để tạo độ xốp cho viên, rất tốt cho hệ tiêu hóa, kích thích cảm giác thèm ăn của lợn con. Hệ thống quản lý được xây dựng theo tiêu chuẩn

ISO 9001, ISO 22000, đảm bảo ổn định sản lượng, nâng cao chất lượng, giảm giá thành sản phẩm. Việc tuân thủ các tiêu chuẩn này không chỉ giúp nâng cao uy tín và niềm tin từ phía khách hàng mà còn giúp tăng cường hiệu suất sản xuất và giảm thiểu rủi ro liên quan đến an toàn thực phẩm.

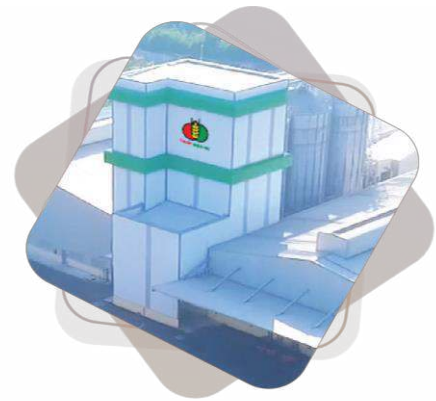
### CÔNG TY TNHH TĂCN DABACO BÌNH PHƯỚC

Địa chỉ: Ấp Suối Đồi, Tân Hưng, Đồng Phú, Bình Phước

Tel: (0271) 3835 836

Vốn điều lệ: 30 tỷ đồng do Tập đoàn sở hữu 100% VDL.

Nhà máy thức ăn chăn nuôi DABACO Bình Phước sản xuất và cung ứng ra thị trường các dòng sản phẩm thức ăn chăn nuôi đa dạng, phong phú cho heo, gà, vịt, chim cút, đáp ứng các giai đoạn sinh trưởng phát triển của vật nuôi. Kết tinh công nghệ kỹ thuật hiện đại, Nhà máy được đầu tư dây chuyền sản xuất vận hành tự động bởi hệ thống điều khiển trung tâm. Do vậy, chất lượng sản phẩm được kiểm soát chặt chẽ, đạt tới độ chính xác cao, đáp ứng đúng các chỉ tiêu dinh dưỡng của công thức. Đặc biệt, công nghệ làm chín, tiệt trùng nguyên liệu thô giúp tăng độ xốp, mùi thơm của viên, kích thích tính thèm ăn, tốt cho hệ tiêu hóa giúp tối ưu hóa hiệu suất chăn nuôi và tăng cường sức khỏe của động vật.



## ĐƠN VỊ THÀNH VIÊN

### NHÀ MÁY CHẾ BIẾN TÁC N THỦY SẢN KINH BẮC

Địa chỉ: Cụm công nghiệp Khắc Niệm, TP Bắc Ninh, Bắc Ninh

Tel: (0222) 3825 111 – 3829 949



Nhà máy chế biến TATS Kinh Bắc được đầu tư dây chuyền thiết bị hiện đại, đồng bộ, xuất xứ Châu Âu, công suất 60.000 tấn/năm. Sản xuất đa dạng các loại sản phẩm đáp ứng nhu cầu chăn nuôi thủy hải sản thâm canh, hướng tới nền nông nghiệp phát triển bền vững, an toàn sinh học. Bao gồm các dòng sản phẩm dạng viên nổi và viên chìm cho cá có vảy, cá da trơn, cá diêu hồng, ếch, ...

### NHÀ MÁY CHẾ BIẾN THỨC ĂN THỦY SẢN NUTRECO

Địa chỉ: KCN Đại Đồng Hoàn Sơn, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh

Nhà máy chế biến thức ăn thủy sản Nutreco được đầu tư công nghệ hiện đại, ứng dụng tự động hóa tối đa, công nghệ ép đùn mới, công nghệ sấy thông minh, hệ thống nghiền siêu mịn. Nhờ công nghệ hiện đại, Nhà máy có thể sản xuất đa dạng các loại sản phẩm, đáp ứng dinh dưỡng đảm bảo cho FCR tối ưu. Đặc biệt Nhà máy áp dụng quy trình kiểm soát chất lượng khép kín, đảm bảo tối đa về an toàn vệ sinh thực phẩm. đồng bộ, mức độ tự động hóa cao, sản xuất các sản phẩm thức ăn thủy hải sản gồm cả 2 dạng viên nổi và viên chìm.



### TRẠI SẢN XUẤT - THỰC NGHIỆM CÁ LỒNG KINH BẮC

Địa chỉ: Xã Hán Quảng – TX. Quế Võ – T. Bắc Ninh



Nhằm tận dụng tiềm năng và sử dụng hiệu quả mặt nước lòng sông tự nhiên, DABACO đã đầu tư Trung tâm sản xuất – thực nghiệm cá lồng Kinh Bắc trên Sông Đuống. Đây là mô hình rất hiện đại với quy mô 100 lồng, dự kiến mỗi năm sản xuất khoảng 1.000 tấn cá thương phẩm có chất lượng, giá trị kinh tế cao như: cá diêu hồng, cá lăng chấm, cá trắm giòn và cá chép giòn. Trung tâm sản xuất - thực nghiệm này không chỉ là một cơ sở sản xuất cá lồng mà còn là một trung tâm nghiên cứu và thử nghiệm các phương pháp nuôi cá tiên tiến kết hợp giữa công nghệ hiện đại và kiến thức chuyên môn sâu rộng, thực hiện các quy trình sản xuất và quản lý theo tiêu chuẩn cao nhất, từ quá trình chăm sóc cá, điều kiện môi trường nuôi trồng đến quy trình thu hoạch và xử lý sản phẩm.

## ĐƠN VỊ THÀNH VIÊN

### CÔNG TY TNHH LỢN GIỐNG HẠT NHÂN DABACO

Địa chỉ: Xã Tân Chi, H. Tiên Du, T. Bắc Ninh

Tel: (0222) 372 1649

Vốn điều lệ: 120 tỷ đồng do Tập đoàn sở hữu 100% VDL



Công ty TNHH Lợn giống hạt nhân DABACO có quy mô đàn lợn hạt nhân lớn nhất cả nước hiện nay với 4.500 lợn giống gốc, lợn giống cụ kỵ, ông bà các chủng loại như: Duroc, Pietrain, Landrace, Yorkshire, được nhập từ Canada, Đan Mạch, Mỹ,... Công ty có nhiệm vụ chuyên sâu nghiên cứu khoa học, chuyển giao tiên bộ kỹ thuật, nuôi giữ giống gốc, sản xuất

kinh doanh và hợp tác quốc tế trong lĩnh vực chăn nuôi lợn.... Công ty là một trong số ít doanh nghiệp được cấp Giấy chứng nhận Doanh nghiệp nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao sớm nhất tại Việt Nam. Đàn lợn hạt nhân chính là “kho báu” của Dabaco để chọn lọc, nhân thuần và sản xuất lợn cái ông bà, bố mẹ và lợn đực chuyển giao cho hệ thống các trại của Tập đoàn và Thị trường bằng những công nghệ chọn tạo giống tiên tiến trên thế giới.

### CÔNG TY TNHH LỢN GIỐNG DABACO LƯƠNG TÀI

Địa chỉ: Thanh Khê, Lai Hạ, Lương Tài, Bắc Ninh

Vốn điều lệ: 50 tỷ đồng do Tập đoàn sở hữu 100% VDL

Công ty TNHH Lợn giống DABACO Lương Tài là đơn vị chăn nuôi heo giống đạt năng suất chăn nuôi tương đương các nước phát triển của châu Âu và Mỹ. Bên cạnh việc lai tạo, sản xuất các giống lợn bố mẹ chất lượng cao từ các chủng giống gốc Landrace, Yorkshire... Công ty còn đặc biệt chú trọng vào việc nuôi giữ, bảo tồn, lưu giữ nguồn gen và phát triển giống lợn bản địa quý hiếm của Việt Nam như là giống lợn Móng Cái thuần và lợn Ỉ thuần, lợn Lũng Pù. Điều này không chỉ giúp bảo tồn nguồn gen quý báu mà còn góp phần vào việc duy trì và phát triển di sản văn hóa lịch sử của Việt Nam trong ngành chăn nuôi. Sự đa dạng và chất lượng của các giống lợn mà công ty cung cấp không chỉ giúp nâng cao hiệu suất chăn nuôi mà còn thúc đẩy sự phát triển bền vững của ngành công nghiệp chăn nuôi lợn tại Việt Nam.





## ĐƠN VỊ THÀNH VIÊN

### CÔNG TY TNHH MTV LỢN GIỐNG LẠC VỆ



Địa chỉ: xã Lạc Vệ, H. Tiên Du, T. Bắc Ninh

Tel: (0222) 3723 938

Vốn điều lệ: 26 tỷ đồng do Tập đoàn sở hữu 100% VDL

Công ty TNHH MTV Lợn giống Lạc Vệ có quy mô 2.200 nái. Trang bị hệ thống cho ăn tự động là một trong những điểm nổi bật của công ty. Cung cấp cám bằng xe bồn giúp đảm bảo việc cung cấp thức ăn đều đặn và hiệu quả cho đàn

lợn. Hệ thống này giúp tối ưu hóa thời gian và công sức của nhân viên chăm sóc lợn. Chuồng đẻ được trang bị lồng chuồng chuyên dụng do công ty Big Dutchman cung cấp, đảm bảo môi trường sinh sống tốt nhất cho lợn mẹ và lợn con. Các chuồng được thiết kế rộng rãi, thoáng đãng, với hệ thống cảm nhiệt và độ ẩm tự động, giúp duy trì điều kiện sống lý tưởng cho lợn trong mọi điều kiện thời tiết. Việc áp dụng các công nghệ và thiết bị hiện đại này không chỉ giúp tăng cường hiệu suất chăn nuôi mà còn đảm bảo sức khỏe và sự thoải mái của đàn lợn.

### CÔNG TY TNHH LỢN GIỐNG DABACO HẢI PHÒNG

Địa chỉ: Trại Viên, Lưu Kiếm, Thủy Nguyên, Hải Phòng

Điện thoại: 0982 993 707

Vốn điều lệ: 35 tỷ đồng do Tập đoàn sở hữu 100% VDL

Với qui mô 2.200 con lợn nái, Công ty TNHH Lợn giống DABACO Hải Phòng đã đầu tư một cách bài bản và hiện đại vào hệ thống trang thiết bị chăn nuôi. Đây được coi là một khu chăn nuôi tiên tiến, tập trung vào công nghệ cao và chủ yếu sản xuất con giống lợn chất lượng cao để cung cấp cho thị trường, ngoài ra, các sản phẩm của công ty luôn luôn được đảm bảo các điều kiện về vệ sinh an toàn thực phẩm, điều này được đặc biệt quan tâm trong bối cảnh ngành công nghiệp thực phẩm đang ngày càng chú trọng đến yếu tố này. Đây cũng là một yếu tố giúp phát triển mạnh mẽ chuỗi giá trị 3F (Feed – Farm - Food) của Tập đoàn Dabaco Việt Nam.



## ĐƠN VỊ THÀNH VIÊN

### CÔNG TY TNHH LỢN GIỐNG DABACO HÀ NAM

Địa chỉ: Thượng Vỹ, Nhân Chính, Lý Nhân, Hà Nam

Điện thoại: 02266505666

Vốn điều lệ: 40 tỷ đồng do Tập đoàn sở hữu 100% VDL.



Công ty TNHH Lợn giống DABACO Hà Nam được xây dựng trên diện tích 130.000m<sup>2</sup>, quy mô 3.200 con lợn nái. Công ty đặt tại huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam – một trong những trung tâm chăn nuôi và giết mổ lợn lớn nhất miền Bắc. Hệ thống chuồng trại hiện đại, khép kín được nhập khẩu đồng bộ của hãng Big Dutchman (Đức) một trong những đơn vị hàng đầu về thiết bị chăn nuôi từ Đức. Với sự

kết hợp giữa vị trí lý tưởng, quy mô lớn và hệ thống trang thiết bị hiện đại, Công ty TNHH Lợn giống DABACO Hà Nam đã và đang đóng góp mạnh mẽ vào sự phát triển của Tập đoàn DABACO Việt Nam.

### CÔNG TY TNHH LỢN GIỐNG DABACO PHÚ THỌ

Địa chỉ: Xã Tề Lễ, huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ

Điện thoại: 0210 8821821

Vốn điều lệ: 50 tỷ đồng do Tập đoàn sở hữu 100% VDL.

Công ty TNHH Lợn giống Dabaco Phú Thọ với quy mô 6.000 con lợn nái và 20.000 con lợn thịt thường xuyên, được xây dựng trên diện tích gần 71ha tại tỉnh Phú Thọ, đây là một trong những khu chăn nuôi lợn giống bố mẹ lớn và hiện đại bậc nhất hiện nay. Toàn bộ quy trình chăn nuôi và sinh sản tại Công ty TNHH Lợn giống Dabaco Phú Thọ



được kiểm soát chặt chẽ và tuân thủ các tiêu chuẩn nghiêm ngặt của Dabaco. Điều đặc biệt, công nghệ 4.0 được áp dụng mạnh mẽ tại đây, khi mỗi cá thể heo được trang bị chip và được quản lý thông qua một phần mềm quản lý hiện đại bậc nhất Việt Nam. Điều này giúp kiểm soát chặt chẽ từng cá thể heo, từ sức khỏe đến hiệu suất sinh sản, từ dinh dưỡng đến lịch trình tiêm phòng. Việc áp dụng công nghệ 4.0 không chỉ giúp tăng cường hiệu quả và tiết kiệm chi phí mà còn đảm bảo mức độ an toàn và chất lượng của sản phẩm cuối cùng.

## ĐƠN VỊ THÀNH VIÊN

### CÔNG TY TNHH DABACO TUYỀN QUANG

Địa chỉ: Định Trung, Phúc Ứng, Sơn Dương, Tuyên Quang

Điện thoại: 0207 6561666

Vốn điều lệ: 50 tỷ đồng do Tập đoàn sở hữu 100% VDL.

Công ty TNHH Dabaco Tuyên Quang đầu tư Dự án Tổ hợp sản xuất giống gia súc, gia cầm trên diện tích trên 41ha. Quy mô 2.400 con lợn nái và 45.000 con lợn thịt thường xuyên.



### CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN CHĂN NUÔI LỢN DABACO

Địa chỉ: Cụm CN Lạc Vệ, Tiên Du, Bắc Ninh

Tel: (0222) 3724 323

Vốn điều lệ: 30 tỷ đồng do Tập đoàn sở hữu 100% VDL.

Công ty TNHH Đầu tư phát triển chăn nuôi lợn DABACO được thành lập tháng 8/2008 với nhiệm vụ phát triển trang trại chăn nuôi lợn thịt cung cấp cho thị trường. Hiện Công

ty có hệ thống trang trại chăn nuôi lợn thịt tập trung tại hầu hết các tỉnh phía Bắc như Bắc Ninh, Bắc Giang, Hưng Yên, Hà Nội, Vĩnh Phúc, Hoà Bình, Hải Dương...

### CÔNG TY TNHH DABACO THANH HÓA.

Địa chỉ: Cống Hang, X. Thạch Tượng, H. Thạch Thành, T. Thanh Hoá

Vốn điều lệ: 100 tỷ đồng do Tập đoàn sở hữu 100% VDL.

Đây là Khu chăn nuôi lợn giống và Thương phẩm ứng dụng Công nghệ cao, qui mô lớn được xây dựng theo tiêu chuẩn kỹ thuật tiên tiến của các nền chăn nuôi hàng đầu thế giới, với những ưu điểm nổi trội đảm bảo tối ưu các điều kiện trong chăn nuôi, giúp tối ưu hóa về năng suất, chất lượng sản phẩm..., qui mô 6.200 con lợn nái ông bà, bố mẹ và 70.000 con lợn thịt thường xuyên.



## **ĐƠN VỊ THÀNH VIÊN**

### **CÔNG TY TNHH DABACO HÒA BÌNH**

Địa chỉ: Xóm Lụng, xã Cuối Hạ, huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình

Lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính: Chăn nuôi lợn.

Vốn điều lệ: 100 tỷ đồng do Tập đoàn sở hữu 100% VDL.

### **CÔNG TY CỔ PHẦN DABACO QUẢNG NINH**

Địa chỉ: Thôn Trung Lương, xã Tràng Lương, TX Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh

Lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính: Chăn nuôi lợn.

Vốn điều lệ: 100 tỷ đồng do Tập đoàn sở hữu 99% VDL.



## ĐƠN VỊ THÀNH VIÊN

### CÔNG TY TNHH MTV GÀ GIỐNG DABACO



Địa chỉ: Thôn Hộ Vệ, xã Lạc Vệ, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh

Tel: (0222) 3723 713

Vốn điều lệ: 10 tỷ đồng do Tập đoàn sở hữu 100% VDL.

Công ty TNHH MTV Gà giống DABACO, thương hiệu hàng đầu về giống gà màu trên thị trường Việt Nam, khẳng định thương hiệu số 1 với các giống gà độc quyền được phát triển từ kết quả nghiên cứu và lai tạo. Các giống gà như

Gà J-Dabaco, Gà Tân Hồ, Gà Nòi, Gà Mía, Gà 9 cựa... đã được thị trường công nhận và tin dùng. Hệ thống các trang trại, trung tâm nuôi giống của công ty được đặt tại Yên Thế (Bắc Giang), Bắc Ninh, với tổng quy mô đàn giống lên đến 350.000 con. Mỗi năm, Công ty sản xuất từ 25 đến 30 triệu con giống gà màu các loại, cung cấp cho ngành chăn nuôi gà trên toàn quốc.

### TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU GÀ 9 CỰA

Địa chỉ: Hương Vân, xã Lạc Vệ, H. Tiên Du, T. Bắc Ninh

Tel: (0222) 3724 487

Trung tâm nghiên cứu giống gà 9 cựa DABACO đóng vai trò quan trọng trong việc thực hiện các hoạt động nghiên cứu, lai tạo và bảo tồn giống gà 9 cựa quý hiếm. Nơi đây không chỉ là trung tâm thực hiện các dự án nghiên cứu mà còn là điểm đến để xây dựng mô hình trang trại mẫu tiêu biểu, giới thiệu và hướng dẫn cho người chăn nuôi. Giống gà 9 cựa, một trong những thành công nổi bật của Công ty DABACO, không chỉ là kết quả của sự kết hợp giữa truyền thuyết dân gian và tiến bộ khoa học mà còn là sự kết hợp hài hòa giữa tinh hoa của giống gà nhiều cựa truyền thống và các phương pháp lai tạo, nhân giống hiện đại. Đây không chỉ là một giống gà với phẩm chất tốt mà còn là biểu tượng của tinh thần văn võ, đồng thời thể hiện truyền thống đạo lý và góp phần vào việc xây dựng văn hóa tâm linh của người Việt. Trung tâm nghiên cứu giống gà 9 cựa DABACO không ngừng nghiên cứu để bảo tồn và phát triển giống gà này, từ đó góp phần vào sự giàu có và phong phú hóa di sản văn hóa của dân tộc. Đây không chỉ là một sự nỗ lực trong lĩnh vực chăn nuôi mà còn là một bước tiến quan trọng trong việc bảo tồn và phát triển văn hóa Việt Nam.



## ĐƠN VỊ THÀNH VIÊN

### TRUNG TÂM GÀ GIỐNG GỐC YÊN THẾ



Địa chỉ: Bản Rừng Dài, Tam Tiên, Yên Thế, Bắc Giang.

Trung tâm Gà giống gốc Dabaco Yên Thế đóng vai trò quan trọng trong việc thực hiện nhiệm vụ nghiên cứu, bảo tồn và phát triển nguồn gen, giống gà quý hiếm. Trung tâm này không chỉ tạo ra nguồn giống chất lượng cao phục vụ cho các trại chăn nuôi nội bộ của Tập đoàn Dabaco mà còn đóng góp vào phát triển của tỉnh Bắc Giang và ngành chăn nuôi gà của cả nước. Qua việc thực hiện nhiệm vụ này, Trung tâm Gà giống gốc Dabaco Yên Thế đã định hình cho Tập đoàn Dabaco một hướng phát triển theo chuỗi giá trị, trong bối cảnh của cuộc cách mạng công nghệ 4.0 hiện nay. Việc tập trung vào nghiên cứu và phát triển nguồn gen giống gà quý hiếm không chỉ giúp tăng cường sự đa dạng gen và chất lượng giống gà mà còn thúc đẩy sự tiến bộ và bền vững của ngành chăn nuôi gà. Đồng thời, việc áp dụng công nghệ 4.0 trong quản lý và sản xuất cũng giúp tăng cường hiệu suất và giảm thiểu rủi ro, từ đó thúc đẩy sự phát triển toàn diện của Tập đoàn Dabaco trong lĩnh vực chăn nuôi gà.

### KHU CHĂN NUÔI GÀ GIỐNG BỐ MẸ

Địa chỉ: Nội Viên, Lạc Vệ, Tiên Du, Bắc Ninh  
 Khánh thành và đưa vào hoạt động từ năm 2014, khu chăn nuôi gà giống bố mẹ DABACO được đầu tư hệ thống trang thiết bị hiện đại, tự động cao. Hệ thống chuồng trại được xây dựng theo tiêu chuẩn Châu Âu, chuồng nuôi khép kín, hệ thống ăn, uống, điều hòa không khí, cào phân tự động được nhập khẩu của hãng Big Dutchman (Đức).

Công ty hợp tác chiến lược về công nghệ làm giống với nước ngoài để nghiên cứu, áp dụng những tiến bộ mới nhất về di truyền phân tử và di truyền số lượng trong công tác chọn tạo và cải tiến các giống gà. Nhằm tạo ra các giống gà bố mẹ có năng suất và chất lượng vượt trội.

Nguồn giống gà bố mẹ của Trung tâm sản xuất ra được cung cấp chủ yếu cho các trại giống bố mẹ của Tập đoàn và các trang trại làm giống trên phạm vi cả nước.



## ĐƠN VỊ THÀNH VIÊN

### NHÀ MÁY SẢN XUẤT CON GIỐNG GIA CẦM DABACO



Địa chỉ: Hiên Vân, Lạc Vệ, Tiên Du, Bắc Ninh

Nhà máy sản xuất con giống gia cầm có quy mô lớn và hiện đại nhất Đông Nam Á, công suất 38 triệu con/năm, với hệ thống máy ấp, nở tự động, hệ thống điều hòa trung tâm giúp điều chỉnh không khí theo ý muốn được nhập của hãng Chick Master (Mỹ). Nhà máy được trang bị hệ thống máy tiêm vắc xin tự động & các thiết bị chuyên dụng bảo quản vắc xin đạt chuẩn quốc tế. Đội ngũ cán bộ, kỹ sư giỏi chuyên môn và giàu kinh nghiệm, làm việc cần mẫn với tâm huyết luôn hướng về chất lượng sản phẩm, dịch vụ và không ngừng được nâng cao tay nghề. Chính vì thế, chất lượng gà giống của DABACO có độ đồng đều cao, tỉ lệ gà loại 1 đạt 98 - 99%.

### CÔNG TY TNHH DABACO BÌNH PHƯỚC

Địa chỉ: Suối Đồi, Tân Hưng, Đồng Phú, Bình Phước

Tel: (0271) 2224 868

Vốn điều lệ: 50 tỷ đồng do Tập đoàn sở hữu 100% VDL.

Công ty TNHH Dabaco Bình Phước tọa lạc tại tỉnh Bình Phước, là trang trại nuôi gà lông màu quy mô, hiện đại hàng đầu tại Việt Nam hiện nay với số lượng lên tới 350.000 gà bố mẹ. Toàn bộ hệ thống chuồng trại, trang thiết bị nuôi gà giống đều được ứng dụng trí tuệ nhân tạo AI tự động hoàn toàn công nghệ Châu Âu nên chất lượng con giống đồng đều, vượt trội về mọi mặt.



### CÔNG TY TNHH ĐT & PT CHĂN NUÔI GIA CÔNG

Địa chỉ: Lạc Vệ, Tiên Du, Bắc Ninh

Tel: (0222) 3 723 523

Vốn điều lệ: 45 tỷ đồng do Tập đoàn sở hữu 100% VDL.



Công ty TNHH Đầu tư và phát triển chăn nuôi gia công là đơn vị tiên phong ứng dụng công nghệ cao trong chăn nuôi gà đẻ trứng. Toàn bộ hệ thống chuồng trại được thiết kế khép kín với các trang thiết bị hiện đại nhập khẩu đồng bộ từ Cộng hòa Liên bang

Đức chuyên sản xuất trứng gà tươi, trứng gà giá trị gia tăng cung cấp cho người tiêu dùng và ngành công nghiệp bánh kẹo, thực phẩm.

## ĐƠN VỊ THÀNH VIÊN

### CÔNG TY TNHH DƯỢC VÀ THÚ Y DACOVET



Địa chỉ: Cụm công nghiệp Khắc Niệm, P. Khắc Niệm, TP. Bắc Ninh, T. Bắc Ninh

Vốn điều lệ: 50 tỷ đồng do Tập đoàn sở hữu 100% VDL.

Tập đoàn DABACO Việt Nam là một trong những đơn vị tiên phong trong việc thực hiện những định hướng chiến lược của ngành Nông nghiệp công nghệ cao. Việc nghiên cứu và sản xuất vắc xin của Tập đoàn DABACO Việt Nam

đánh dấu bước khởi đầu quan trọng trong việc đầu tư vào lĩnh vực vắc xin thú y, một lĩnh vực yêu cầu sự hiểu biết sâu rộng và sử dụng công nghệ hàng đầu của thế giới.

Khi nhà máy đi vào hoạt động, sẽ đem lại lợi ích to lớn cho các đơn vị chăn nuôi trong Tập đoàn DABACO cũng như đóng góp vào việc tạo ra sự chủ động cho ngành chăn nuôi Việt Nam trong công tác phòng ngừa dịch bệnh gia súc và gia cầm một cách hiệu quả. Các sản phẩm vắc xin thương hiệu Việt sẽ không chỉ giúp cải thiện sức khỏe và nâng cao hiệu suất sản xuất của gia súc và gia cầm mà còn là một công cụ quan trọng trong việc kiểm soát và ngăn chặn sự lây lan của các loại bệnh truyền nhiễm.

Bằng cách cung cấp các sản phẩm vắc xin chất lượng cao, Tập đoàn DABACO không chỉ giúp bảo vệ sức khỏe của đàn gia súc và gia cầm mà còn tạo ra một môi trường chăn nuôi an toàn và bền vững. Điều này sẽ giúp nâng cao năng suất chăn nuôi, giảm thiểu tỷ lệ tử vong và bệnh tật, từ đó tăng cường sự ổn định kinh tế cho các nông hộ và người chăn nuôi.





## ĐƠN VỊ THÀNH VIÊN

### TRUNG TÂM KHẢO NGHIỆM GIỐNG GIA SÚC GIA CẦM VÀ THỨC ĂN CHĂN NUÔI



Địa chỉ: Hiên Vân, Lạc Vệ, Tiên Du, Bắc Ninh  
 Trung tâm khảo nghiệm giống gia súc gia cầm và thức ăn chăn nuôi là một đơn vị duy nhất tại Việt Nam được trang bị hệ thống phần mềm xử lý dữ liệu tự động (FAN'S) - Fan's Feed Assessment Network system and software. Hệ thống này cho phép theo dõi và đánh giá mọi chỉ tiêu liên quan đến chăn nuôi lợn, từ tốc độ tăng

trưởng đến tiêu tốn thức ăn, lãi, lỗ của từng con lợn, một cách tự động, nhanh chóng và chính xác.

Việc áp dụng công nghệ phần mềm xử lý dữ liệu tự động này không chỉ giúp nâng cao hiệu suất quản lý chăn nuôi mà còn tối ưu hóa quy trình sản xuất và tăng cường sự đáng tin cậy trong đánh giá kết quả. Bằng cách tự động hóa việc thu thập và xử lý dữ liệu, Trung tâm có thể đưa ra các quyết định quản lý thông minh và kịp thời, từ đó cải thiện hiệu quả sản xuất, tối ưu hóa nguồn lực, và tăng cường năng suất trong chăn nuôi lợn.

### TRUNG TÂM NGHỆ SINH HỌC DABAO

Địa chỉ: Tân Chi, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh.

Trung tâm công nghệ sinh học Dabaco là một tổ chức khoa học công nghệ theo quy định của Luật khoa học và công nghệ. Trung tâm này được thành lập với mục tiêu thực hiện các hoạt động nghiên cứu, phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học trong lĩnh vực chăn nuôi và thú y, đặc biệt là tập trung vào lĩnh vực gen – di truyền.

Mục tiêu chính của Trung tâm là chủ động về nguồn gen và rút ngắn thời gian cũng như chi phí để chọn tạo ra các con giống lợn, gà có năng suất và chất lượng cao, phục vụ cho người chăn nuôi. Bằng cách nghiên cứu và áp dụng các công nghệ tiên tiến trong lĩnh vực gen – di truyền, Trung tâm hướng đến mục tiêu phát triển bền vững, đồng thời đóng góp vào sự nâng cao hiệu suất và cạnh tranh của ngành chăn nuôi Việt Nam.



## ĐƠN VỊ THÀNH VIÊN

### TRUNG TÂM CHẨN ĐOÁN THÚ Y DABACO



Địa chỉ: KCN Khắc Niệm, TP. Bắc Ninh, T. BN.

Tel: (0222) 3717358

Trung tâm chẩn đoán thú y DABACO là một cơ sở được đầu tư trang thiết bị hiện đại và tiên tiến, kết hợp với đội ngũ bác sĩ thú y, kỹ sư, và kỹ thuật viên có trình độ chuyên môn cao và tâm huyết với nghề. Nhiệm vụ chính của trung tâm là chẩn đoán và phòng ngừa dịch bệnh cho các công ty chăn nuôi, sản xuất con giống, cũng như giám sát quy trình vệ sinh và sản xuất của các

công ty thành viên trong Tập đoàn DABACO.

Trung tâm cũng đảm nhận nhiều nhiệm vụ khác như khảo nghiệm thức ăn, dinh dưỡng, thực hiện các dịch vụ phân tích vi sinh vật trong chăn nuôi. Ngoài ra, trung tâm còn hỗ trợ DABACO vượt qua những thời kỳ khó khăn của dịch bệnh bằng cách cung cấp thông tin và kiến thức chuyên môn, cũng như đề xuất các biện pháp phòng tránh và xử lý dịch bệnh một cách hiệu quả và kịp thời.

### PHÒNG XÉT NGHIỆM AN TOÀN SINH HỌC CẤP III

Địa chỉ: KCN Khắc Niệm, TP. Bắc Ninh, T. Bắc Ninh

Tel: (0222) 3717358

Được sự quan tâm cao của Lãnh đạo Tập đoàn, phòng thí nghiệm BSL3 được đầu tư với đầy đủ hệ thống máy móc và trang thiết bị tốt nhất hiện nay. Theo chủ trương hiện đại hóa, các trang thiết bị được lựa chọn một cách kỹ lưỡng với các model tiên tiến và nhiều tính năng mới nhất được cập nhật, được nhập khẩu từ các nước có uy tín trên thế giới. Một số trang thiết bị được sử dụng trong phòng thí nghiệm này bao gồm: Hệ thống buồng cấy ATSH cấp 2 nhập khẩu từ Thermofisher và sản xuất tại Mỹ. Hệ thống máy ly tâm lạnh của Eppendorf – Đức. Kính hiển vi soi ngược của Nikon – Nhật Bản. Máy đông khô của Christ – Đức. Hệ thống lăn chai nuôi tế bào bám dính của Pfeiffer – Đức. Hệ thống tủ âm thường và tủ âm CO2 của Memmert – Đức. Các thiết bị này đều được chọn lựa kỹ càng để đảm bảo sự hiệu quả và đáng tin cậy trong quá trình nghiên cứu và thí nghiệm trong phòng thí nghiệm BSL3. Điều này góp phần tăng cường khả năng nghiên cứu và phát triển công nghệ trong lĩnh vực y sinh và dược phẩm của Tập đoàn.



## ĐƠN VỊ THÀNH VIÊN

### CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ BIẾN THỰC PHẨM DABACO



Địa chỉ: Thôn Nam Viên - xã Lạc Vệ - huyện Tiên Du - tỉnh Bắc Ninh

Tel: (0222) 3724343; Fax: (0222) 3724296

Tỷ lệ sở hữu: 49,57% vốn điều lệ

Với tầm nhìn phát triển công nghệ của Ban lãnh đạo, và sự hoàn thiện của chuỗi cung ứng 3F (feed - farm - food), Tập đoàn đã định hình một hệ sinh thái toàn diện trong ngành chăn nuôi và sản xuất thực phẩm. Từ việc sản xuất thức ăn chăn nuôi chất lượng cao (feed), qua quy trình nuôi trồng hiệu quả (farm), đến việc sản xuất và phân phối sản phẩm thực phẩm an toàn và chất lượng (food), Tập đoàn đã không ngừng đầu tư và phát triển. Được trang bị cơ sở vật chất, trang thiết bị, dây chuyền và máy móc hiện đại nhất, nhập khẩu từ Châu Âu, DABACO FOOD đã không ngừng đầu tư và phát triển. Sau 15 năm hoạt động, nay đã trở thành đối tác đáng tin cậy của các hệ thống siêu thị, nhà hàng và bếp ăn công nghiệp trải dài trên khắp các tỉnh thành của Việt Nam.

Hiện tại, Công ty không ngừng nỗ lực để mở rộng thị trường ra ngoài biên giới quốc gia, đưa các sản phẩm Dabaco Food vươn xa trên thị trường thế giới. Sứ mệnh này không chỉ là cơ hội mở rộng kinh doanh mà còn là cam kết của Tập đoàn trong việc cung cấp sản phẩm chất lượng và đáng tin cậy đến tay người tiêu dùng trên toàn cầu.



## ĐƠN VỊ THÀNH VIÊN

### CÔNG TY TNHH DẦU THỰC VẬT DABACO



Địa chỉ: Cụm CN Tân Chi, Tân Chi, Tiên Du, Bắc Ninh.

Điện thoại: 0222. 222 1888 | Fax: 0222. 222.1998

Vốn điều lệ: 280 tỷ đồng do Tập đoàn sở hữu 100% VDL.

Công ty là đơn vị sản xuất dầu thực vật đầu tiên tại Việt Nam được đầu tư đồng bộ theo quy trình khép kín từ khâu nhập hạt, khâu ép chiết xuất, dây chuyền tinh luyện đến hệ thống chiết rót, đóng chai kết hợp thiết bị thổi chai tại chỗ. 100% hệ thống máy móc thiết bị và dây chuyền công nghệ thuộc thế hệ mới nhất có xuất xứ Châu Âu và được nhập khẩu đồng bộ của công ty Desmet (Belgium).

Chúng tôi tự hào sản xuất nhiều nhãn hiệu dầu thực vật phục vụ đa dạng nhu cầu của khách hàng. Bao gồm dầu cobra kids, dành riêng cho trẻ em, dầu gạo lứt phù hợp cho người ăn kiêng, dầu vùng và nhiều sản phẩm khác. Chất lượng và an toàn của sản phẩm luôn là ưu tiên hàng đầu của chúng tôi, đảm bảo mang lại sự tin tưởng và hài lòng tuyệt đối cho khách hàng.



## ĐƠN VỊ THÀNH VIÊN

### NHÀ MÁY CHẾ BIẾN TRỨNG DABACO



Địa chỉ: KCN Đại Đồng, X. Hoàn Sơn, H. Tiên Du, Bắc Ninh

Từ những quả trứng gà tươi sạch, được chăm sóc kỹ lưỡng và lấy từ các nguồn nguyên liệu tự nhiên, chúng tôi tự hào giới thiệu đến quý khách hàng sản phẩm Trứng gà ăn liền Devi - một tinh hoa của sự kết hợp hoàn hảo giữa hương vị tuyệt vời và giá trị dinh dưỡng cao cùng sự độc đáo từ các loại thảo dược quý. Chúng tôi không chỉ chú trọng vào việc chế biến sạch, an toàn mà còn đặt sự

tôn trọng và bảo vệ sức khỏe người tiêu dùng lên hàng đầu.

Sản phẩm Trứng gà ăn liền Devi được chế biến và đóng gói với công nghệ hiện đại, sử dụng phương pháp hút chân không để bảo quản, giữ cho trứng luôn tươi mới và dinh dưỡng được giữ nguyên trong thời gian dài. Đây không chỉ là một lựa chọn tiện lợi cho bữa ăn hàng ngày mà còn là sự an toàn và tin cậy cho sức khỏe của bạn và gia đình.

Trứng là một nguồn lợi tự nhiên giàu protein và các dưỡng chất quan trọng, giúp duy trì sức khỏe và cân bằng dinh dưỡng cho cơ thể. Với sản phẩm Trứng gà ăn liền Devi, bạn có thể tận hưởng hương vị tuyệt vời và sự bổ sung dinh dưỡng từ thảo dược một cách dễ dàng và ngay lập tức.

Ngoài sản phẩm Trứng gà ăn liền Devi, nhà máy của chúng tôi còn tự hào sản xuất và cung cấp đến quý khách hàng một loạt các sản phẩm thực phẩm đa dạng và phong phú khác, như khô gà và chân gà ăn liền Devi. Chúng tôi cam kết không chỉ duy trì mà còn nâng cao chất lượng của từng sản phẩm, để đảm bảo an toàn và sự hài lòng tuyệt đối cho mỗi khách hàng.

Với khô gà và chân gà ăn liền Devi, chúng tôi sử dụng nguyên liệu tươi ngon và tự nhiên, qua quá trình chế biến kỹ lưỡng để tạo ra những sản phẩm chất lượng cao, đậm đà hương vị và giàu dinh dưỡng. Sự kết hợp giữa công nghệ hiện đại và quy trình sản xuất cẩn thận giúp chúng tôi đảm bảo mỗi sản phẩm đều đạt nhưng tiêu chuẩn về chất lượng và an toàn thực phẩm cao nhất.



Chúng tôi không ngừng nỗ lực để đáp ứng mọi nhu cầu và mong muốn của khách hàng, từ việc cung cấp những sản phẩm ngon miệng, an toàn đến việc mang đến trải nghiệm ẩm thực đa dạng và phong phú nhất. Sứ mệnh của chúng tôi là mang lại sự hài lòng và niềm tin tuyệt đối cho mỗi bữa ăn của gia đình bạn.



## ĐƠN VỊ THÀNH VIÊN

### CÔNG TY TNHH MTV THƯƠNG MẠI HIỆP QUANG



Địa chỉ: Khu Công nghiệp Khắc Niệm - TP. Bắc Ninh - tỉnh Bắc Ninh

Tel: (+84)222 3717 137 / 382 386 20 | Fax: (+84)222 3717 137

Vốn điều lệ: 59 tỷ đồng do Tập đoàn sở hữu 100% VDL.

Công ty TNHH MTV Thương mại Hiệp Quang tự hào là một trong những đơn vị hàng đầu và có quy mô lớn trong lĩnh vực sản xuất bao bì và bạt nhựa tại Việt Nam. Với hai nhà xưởng rộng lớn và hệ thống dây chuyền sản xuất khép kín hiện đại, chúng tôi cam kết mang đến những sản phẩm chất lượng cao, đa dạng về loại hình và kích thước.

Đội ngũ kỹ thuật viên giàu kinh nghiệm của chúng tôi luôn sẵn lòng chế tạo và sản xuất các loại bao bì và bạt nhựa đáp ứng mọi yêu cầu của khách hàng. Chúng tôi không chỉ cung cấp cho thị trường nội địa mà còn xuất khẩu sản phẩm đi các nước trên toàn thế giới.

Với sứ mệnh không ngừng nâng cao chất lượng và đáp ứng đa dạng nhu cầu của khách hàng, Công ty Hiệp Quang cam kết mang đến những sản phẩm bao bì và bạt nhựa chất lượng, đảm bảo tiêu chuẩn và yêu cầu cao nhất từ khâu sản xuất đến giao hàng. Sự hài lòng của khách hàng luôn là động lực và mục tiêu hàng đầu của chúng tôi.



## ĐƠN VỊ THÀNH VIÊN

### CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI BẮC NINH

Địa chỉ: Cụm CN Khắc Niệm, TP. Bắc Ninh, Bắc Ninh

Tel: (0222) 3717 388; Fax: (0222) 3717 377

Vốn điều lệ: 118 tỷ đồng do Tập đoàn sở hữu 100% VDL.

Công ty TNHH Dịch vụ thương mại Bắc Ninh hoạt động chính trong các lĩnh vực: Kinh doanh nguyên liệu sản xuất thức ăn chăn nuôi, sản xuất đậu tương ép đùn và kinh doanh siêu thị. Công ty đã xây dựng một hệ thống các nhà cung cấp uy tín từ thị trường trong nước và quốc tế đóng góp đáng kể vào kết quả của Tập đoàn và mục tiêu trọng tâm phát triển thương mại, dịch vụ cho Đô thị loại I của Tỉnh; đồng thời góp phần xây dựng thói quen tiêu dùng văn minh, hiện đại, nâng cao chất lượng sống của nhân dân.



**CHUỖI CAFE  
PHONG THỦY**



**SIÊU THỊ DBC  
LÝ THÁI TỎ**



**TTTM DBC  
TỪ SƠN**



**TTTM DBC  
QUẾ VÕ**



**SIÊU THỊ DBC  
GIA BÌNH & LẠC VỆ**

## ĐƠN VỊ THÀNH VIÊN

### CÔNG TY TNHH DU LỊCH VÀ KHÁCH SẠN LEINDOCHINA

Địa chỉ: Nguyễn Đăng Đạo, Suối Hoa, TP. Bắc Ninh.

Tel: (0222) 3629 999

Email: [info@leindochinahotel.com](mailto:info@leindochinahotel.com)

Vốn điều lệ: 210 tỷ đồng do Tập đoàn sở hữu 100% VDL.

Khách sạn Le Indochina Hotel & Spa tự hào là điểm đến lý tưởng đầu tiên của tỉnh Bắc Ninh, nơi mang đến trải nghiệm đẳng cấp với chứng nhận 5 sao quốc tế. Với đa dạng các loại phòng nghỉ từ tiêu chuẩn đến cao cấp, mỗi không gian tại đây đều được thiết kế sang trọng và tinh tế.

Trang thiết bị nội thất hiện đại và tinh tế kết hợp với các dịch vụ tiện ích như phòng dành riêng cho Tổng thống, phòng duplex, nhà hàng phục vụ ẩm thực Âu và Á, phòng hội thảo quốc tế, trung tâm tổ chức tiệc cưới, nhà hàng Đông Dương, quầy bar Century 14, khu xông hơi đá muối Himalaya và bể bơi bốn mùa... tất cả tạo nên một không gian thư giãn độc đáo, phong cách và đẳng cấp, đáp ứng mọi nhu cầu của khách hàng, không chỉ trong nước mà còn cả khách du lịch quốc tế.

Ngoài ra, Le Indochina Hotel & Spa cũng có chi nhánh tại Đà Nẵng, thành phố du lịch hàng đầu tại Việt Nam. Chi nhánh này tiếp tục mang đến trải nghiệm đẳng cấp và dịch vụ chất lượng như tại tỉnh Bắc Ninh. Với vị trí đắc địa tại Đà Nẵng, khách sạn này là điểm dừng chân lý tưởng cho du khách muốn khám phá vẻ đẹp của thành phố biển này.

Tương tự như chi nhánh ở Bắc Ninh, Le Indochina Hotel & Spa tại Đà Nẵng cũng sở hữu các tiện ích cao cấp, các loại phòng nghỉ sang trọng và dịch vụ chu đáo để đảm bảo du khách có một kỳ nghỉ tuyệt vời. Với sự kết hợp giữa không gian đẳng cấp và vị trí thuận lợi, khách sạn này là lựa chọn hàng đầu cho những ai mong muốn trải nghiệm sự tiện nghi và thoải mái tại Đà Nẵng.



**NHÀ HÀNG  
DABACO**



**NHÀ HÀNG  
HƯƠNG DƯƠNG**



**KHÁCH SẠN  
LE-INDOCHINA  
ĐÀ NẴNG**



## ĐƠN VỊ THÀNH VIÊN

### CÔNG TY TNHH PHÂN BÓN HỮU CƠ VIỆT NHẬT

Địa chỉ: Khu Sơn, Phường Hạp Lĩnh, TP. Bắc Ninh, Tỉnh Bắc Ninh

ĐT: 0222 6507 799

Vốn điều lệ: 35 tỷ đồng do Tập đoàn sở hữu 100% VDL.

Sử dụng phân bón hữu cơ là giải pháp tất yếu để đưa nền nông nghiệp nước ta nâng cao giá trị gia tăng, hội nhập sâu hơn nữa với thị trường thế giới. Công ty TNHH phân bón hữu cơ Việt Nhật với hoạt động kinh doanh chính là sản xuất phân bón hữu cơ vi sinh cao cấp, thay thế 100% phân chuồng, sử dụng công nghệ sản xuất hiện đại của Nhật Bản, phân bón hữu cơ Việt Nhật không chỉ giúp bà con nông dân tăng năng suất nông nghiệp hiệu quả mà còn góp phần bảo vệ môi trường.



### CÔNG TY CỔ PHẦN TRANSECO

Địa chỉ: Cụm CN Khắc Niệm, TP. Bắc Ninh, T. Bắc Ninh

Tel: 0222 3821 515

Tỷ lệ sở hữu 33,33 % vốn điều lệ.

Công ty CP Transeco là công ty liên kết do Tập đoàn góp vốn thành lập, có năng lực cao trong lĩnh vực vận tải, hiện đang sở hữu đội tàu 06 chiếc tàu vận tải đường thủy nội địa, trong đó 04 chiếc công suất 1.800 tấn/chiếc và 02 chiếc công suất 2.350 tấn/chiếc. Cùng với 1 dàn xe tải, xe téc, xe container phục vụ vận chuyển hàng hóa từ Cảng, các vùng nguyên liệu về các đơn vị thuộc Tập đoàn và các doanh nghiệp trên địa bàn.



### CẢNG DABACO TÂN CHI

Địa chỉ: Tân Chi, H. Tiên Du, T. Bắc Ninh

Tel: (0222) 3724398

Cảng DABACO Tân Chi có tổng công suất xếp dỡ 2,4 triệu tấn/năm, có khả năng xếp dỡ các loại tàu biển có trọng tải lên đến 2.000 tấn. Bên cạnh đó, Cảng được đầu tư hệ thống cần trục chân đế đa năng trọng tải 40 tấn phục vụ bốc xếp hàng siêu trường siêu trọng, cầu container gầu ngoạm và 1 hệ thống hút hàng rời công suất 250 tấn/giờ để hút nguyên liệu từ Cảng vào thẳng Silô chứa, phục vụ Nhà máy ép dầu thực vật DABACO.



## ĐƠN VỊ THÀNH VIÊN

### CÔNG TY TNHHĐT XD & PT HẠ TẦNG DABACO (đã đổi tên thành CÔNG TY TNHH CẢNG & LOGISTICS TÂN CHI)

Địa chỉ: Thôn Chi Đông – Xã Tân Chi – H. Tiên Du – T. Bắc ninh.

Tel: 0222 3 875 636

Vốn điều lệ: 30 tỷ đồng do Tập đoàn sở hữu 100% VDL.

Công ty TNHH Đầu tư xây dựng và phát triển hạ tầng DABACO là một thành viên trực thuộc Công ty cổ phần Tập đoàn DABACO Việt Nam được thành lập năm 2010 hoạt động trong lĩnh vực xây dựng hạ tầng kỹ thuật công trình nhà ở các loại, đường sắt, đường bộ, công trình công ích, khu công nghiệp, khu đô thị; mua bán, cho thuê máy móc thiết bị ngành xây dựng, .... Với đội ngũ nhân viên giàu kinh nghiệm và có tay nghề cao, cùng với sự sáng tạo và chuyên nghiệp, Công ty TNHH Đầu tư xây dựng và phát triển hạ tầng DABACO cam kết mang đến cho khách hàng các dịch vụ chất lượng, đảm bảo tiến độ và đáp ứng mọi yêu cầu của dự án xây dựng. Qua các dự án đã thực hiện, công ty đã khẳng định được uy tín và vị thế của mình trong ngành xây dựng và phát triển hạ tầng, góp phần vào sự phát triển bền vững của đất nước.



#### **Một số doanh nghiệp dự án BT:**

Công ty TNHH Xây dựng Hồ Điều Hòa Văn Miếu Bắc Ninh – Vốn điều lệ: 100 tỷ đồng.

Công ty TNHH xây dựng đường H2 – Vốn điều lệ: 130 tỷ đồng.

Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển Cụm Công nghiệp Khúc Xuyên – Vốn điều lệ: 43 tỷ đồng.



# ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN CỦA TẬP ĐOÀN DABACO GROUP



## Sản phẩm

Cung cấp những sản phẩm đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm, tuân thủ các tiêu chuẩn và quy định, với giá trị và chất lượng vượt trội. Đa dạng hóa, phát triển các dòng sản phẩm mới, độc đáo và các sản phẩm có giá trị gia tăng và hàm lượng chất xám cao.

## Quy mô sản xuất

Tất cả các cơ sở sản xuất kinh doanh được đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng, các trang thiết bị hiện đại, tính tự động hóa cao; môi trường làm việc sạch sẽ, gọn gàng, ngăn nắp tạo điều kiện thuận lợi để cán bộ công nhân viên làm việc chất lượng, hiệu quả, năng suất cao.



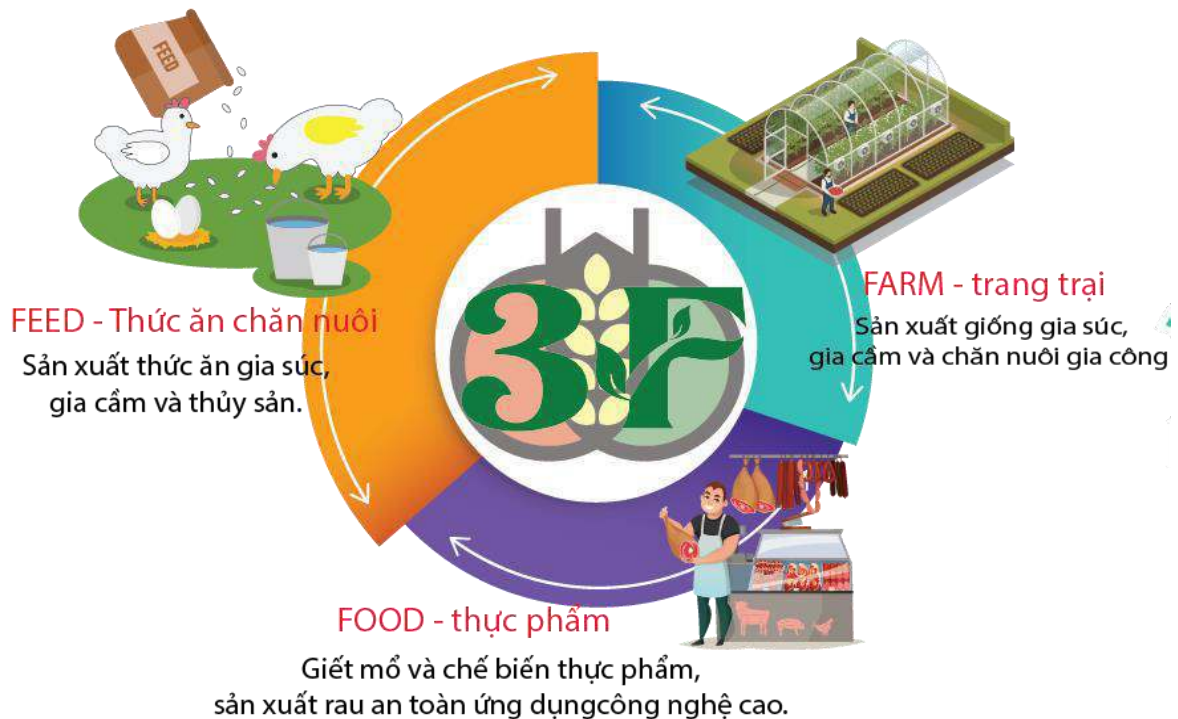
## Hệ thống quản lý chất lượng

Xây dựng, áp dụng, duy trì và cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc tế ISO 9001, ISO 22000, HACCP, GMP, Halal và chương trình thực hành tốt 5S tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh nhằm thỏa mãn tốt hơn nhu cầu của khách hàng.



## CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN TRUNG VÀ DÀI HẠN

Phát triển thành Tập đoàn kinh tế vững mạnh trong lĩnh vực nông nghiệp - thực phẩm ứng dụng công nghệ cao theo mô hình sản xuất tiên tiến, khép kín (mô hình 3F) gồm: “Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản (Feed - Thức ăn) - Sản xuất giống gia súc, gia cầm và chăn nuôi gia công (Farm - Trang trại) - Giết mổ và chế biến thực phẩm (Food - Thực phẩm) song song với phát triển hệ thống bán lẻ hiện đại theo mô hình Siêu thị và Cửa hàng thực phẩm sạch DABACO”, với phương châm “Tăng trưởng xanh và phát triển bền vững”.



## CÁC RỦI RO TRONG HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

TT	Tên rủi ro	Mô tả rủi ro	Biện pháp kiểm soát
1	Rủi ro về dịch bệnh và sự biến động của thời tiết	Thời tiết biến đổi bất thường và dịch bệnh thường xuyên được xem là một trong các rủi ro không thể tránh khỏi mà các công ty trong ngành chăn nuôi nói chung và Dabaco nói riêng phải đối mặt.	Dabaco chú trọng công tác vệ sinh, bảo đảm kiểm soát chặt chẽ quy trình chăn nuôi an toàn sinh học và quy trình sản xuất theo tiêu chuẩn ISO 9001, tiêu chuẩn ISO 22000, HACCP, GMP và chương trình thực hành tốt 5S nhằm chủ động kiểm soát và khống chế các dịch bệnh nguy hiểm trên đàn gia súc, gia cầm; đồng thời bảo đảm sản phẩm lợn, gà cung cấp ra thị trường luôn sạch, khoẻ mạnh và an toàn vệ sinh thực phẩm.
2	Rủi ro về nhân sự	Khoa học kỹ thuật tiên tiến đòi hỏi lao động phải có trình độ kỹ thuật cao, bên cạnh đó, tình hình nhảy việc của lao động trẻ ngày càng cao khiến Công ty mất nhiều thời gian và chi phí đào tạo.	Tăng cường tổ chức các lớp đào tạo, hỗ trợ người lao động nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và tạo điều kiện thuận lợi cho đội ngũ cán bộ tiếp cận tiến bộ khoa học kỹ thuật, ứng dụng các giải pháp quản lý trên nền tảng công nghệ số, đảm bảo phù hợp và hiệu quả đối với mô hình công ty mẹ-con với quy mô hoạt động đa ngành nghề, đa lĩnh vực trên phạm vi rộng. Xây dựng môi trường làm việc công bằng với chính sách lương, thưởng, phúc lợi phù hợp với từng vị trí công việc và điều kiện thực tế cùng với nhiều chính sách ưu đãi nhằm thu hút, truyền cảm hứng và tạo sự gắn kết giữa người lao động và Công ty.
3	Biến động tỷ giá	Biến động ngoại tệ là một trong những rủi ro ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty bởi vì phần lớn nguyên liệu sản xuất thức ăn chăn nuôi được nhập khẩu từ nước ngoài và thanh toán bằng đồng Đô la Mỹ.	Lập nhu cầu ngoại tệ, chuẩn bị ngoại tệ dự trữ, dự báo theo dõi và phân tích các biến động tỷ giá để cân đối nhu cầu và điều chỉnh kế hoạch tương ứng. Dabaco chủ động xây dựng kế hoạch sản xuất, thực hiện ký kết các hợp đồng thu mua nguyên liệu phù hợp với các nhà cung cấp lớn qua đó giúp đảm bảo sự ổn định của các nguồn cung cấp cũng như giá thu mua nguyên liệu. Bên cạnh đó, Dabaco cũng chủ động trong việc nghiên cứu, phát triển các nguồn nguyên liệu có thể sản xuất ngay trong nước thay vì phải nhập khẩu.
4	Rủi ro khác	Bên cạnh những rủi ro trên thì Dabaco cũng luôn đối mặt với những rủi ro khác mà không thể lường trước được như thiên tai, lạm phát, chiến tranh....	Để phòng ngừa các rủi ro bất khả kháng có thể xảy ra, Dabaco luôn có những biện pháp phòng chống và ứng phó kịp thời nhằm giảm sự thiệt hại đến hoạt động sản xuất kinh doanh.

## II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH 2023

Năm 2023 tiếp tục là một năm đầy thách thức đối với ngành chăn nuôi toàn cầu trong bối cảnh căng thẳng địa chính trị leo thang, lạm phát duy trì ở mức cao, nhu cầu thấp sức mua yếu, dịch tả heo châu Phi (ASF) diễn biến phức tạp; chi phí sản xuất duy trì ở mức cao... Nhìn chung, các doanh nghiệp trong ngành chăn nuôi gặp rất nhiều khó khăn trước tác động cả bên trong và bên ngoài.

Đối với thị trường thức ăn chăn nuôi, do phụ thuộc nhiều vào nguồn nhập khẩu, ngành thức ăn chăn nuôi Việt Nam cũng như các doanh nghiệp ngành này chịu tác động rất lớn từ những biến động trên thị trường quốc tế, giá cả nguyên liệu tăng, giảm khó lường do chịu tác động của chiến tranh, xung đột, chính sách vĩ mô của các nước, biến đổi khí hậu...



Bằng kinh nghiệm và sự nhạy bén, bám sát thị trường, Ban lãnh đạo Tập đoàn đã chỉ đạo các đơn vị thu mua đảm bảo đủ lượng nguyên liệu phục vụ sản xuất và dự trữ theo kế hoạch; tham mưu, đề xuất thu mua nguyên liệu với giá cả hợp lý; ứng dụng phần mềm vật tư vào công tác cập nhật, báo cáo số liệu kịp thời giúp tiết kiệm thời gian và chi phí, chủ động trong việc nhập hàng, do vậy, việc sản xuất thức ăn của các Nhà máy đều diễn ra ổn định.

# THỨC ĂN CHĂN NUÔI THEO TIÊU CHUẨN QUỐC TẾ - TRUY XUẤT NGUỒN GỐC

Tình hình tiêu thụ thức ăn chăn nuôi năm 2023 gặp nhiều khó khăn do dịch bệnh kéo dài và diễn biến khó lường, các bệnh lở mồm long móng, tai xanh vẫn xảy ra tương đối nhiều, đặc biệt là dịch tả lợn Châu phi tái bùng phát trở lại ở nhiều tỉnh thành với nhiều biến chủng trên thực địa, nhiều trang trại bị xóa sổ và vỡ nợ, tâm lý người chăn nuôi luôn lo lắng, hoảng loạn, không dám đầu tư trở lại, công tác tái đàn gặp rất nhiều khó

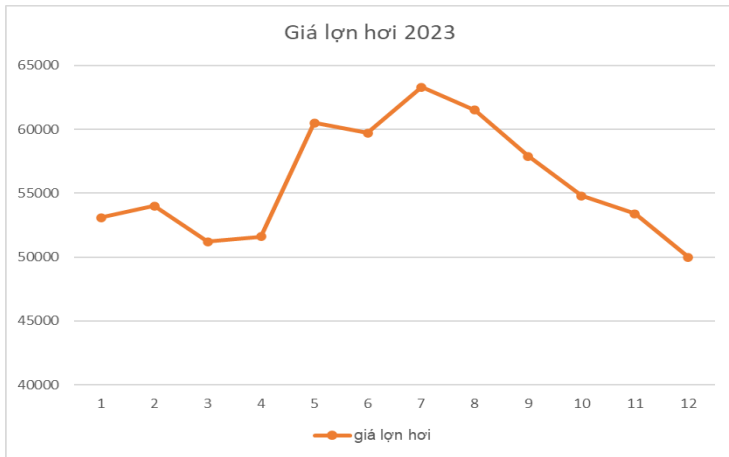


khăn. Mặc dù vậy, Tập đoàn vẫn nỗ lực, quyết tâm triển khai các giải pháp đồng bộ trên các phương diện như đảm bảo chất lượng sản phẩm tốt, chính sách phát triển thị trường, bán hàng linh hoạt, nhạy bén, dịch vụ chăm sóc, hỗ trợ kỹ thuật... nhằm thúc đẩy mở rộng thị trường và hệ thống phân phối; sản lượng tiêu thụ nội bộ cũng tăng lên do có sự đóng góp của một số dự án chăn nuôi mới và mở rộng được đưa vào khai thác. Sản lượng TĂCN tiêu thụ của toàn công ty năm 2023 tuy không đạt kế hoạch đề ra song vẫn tăng nhẹ so với năm 2022.

- > Dây chuyền công nghệ và thiết bị sản xuất đồng bộ, tỷ lệ tự động hóa đạt trên 90%.
- > Nguồn nguyên liệu sản xuất được kiểm soát nghiêm ngặt.
- > Quá trình sản xuất được vận hành tự động và được điều khiển từ xa thông qua hệ thống điều khiển trung tâm đảm bảo ổn định chất lượng sản phẩm.
- > Áp dụng công nghệ cao trong thiết lập khẩu phần dinh dưỡng.
- > Chủng loại sản phẩm thức ăn đa dạng và phong phú đáp ứng các giai đoạn sinh trưởng phát triển của vật nuôi, phù hợp với từng vùng miền, địa phương, đáp ứng nhu cầu của khách hàng.
- > Sản phẩm đạt tiêu chuẩn quốc tế ISO 9001, ISO 22000, tiêu chuẩn thực hành sản xuất tốt GMP và hàng loạt các giải thưởng chất lượng vàng của Việt Nam và Quốc tế.



## LĨNH VỰC CHĂN NUÔI LỢN



Năm 2023, ngành chăn nuôi lợn tiếp tục phải đối mặt với nhiều khó khăn do tình hình dịch bệnh xảy ra trên diện rộng và diễn biến phức tạp, khó kiểm soát; chi phí đầu vào tăng cao do giá thức ăn, chi phí chăn nuôi tăng, giá thịt lợn trên thị trường ở mức thấp, làm ảnh hưởng đến kết quả sản xuất kinh doanh của các đơn vị. Bên cạnh đó, ngành chăn nuôi lợn Việt Nam nói

chung còn phải cạnh tranh với hàng đông lạnh nhập khẩu và nạn nhập lậu qua biên giới, đe dọa đến công tác đảm bảo an toàn sinh học trong chăn nuôi, làm ảnh hưởng đến giá thực phẩm trong nước khi mà cầu tiêu dùng giảm mạnh và duy trì ở mức thấp kéo dài từ năm 2022 đến hầu hết năm 2023. Do vậy, các công ty chăn nuôi lợn trong Tập đoàn đều không đạt kế hoạch đề ra.

Tuy nhiên, năm 2023 khối chăn nuôi lợn đã làm được một số việc quan trọng trong công tác cải tạo đàn giống như chuyên môn hóa Trung tâm truyền tinh lợn, nhập mới đàn giống gốc để tái cơ cấu đàn lợn tại Khu chăn nuôi Thanh Hóa, Khu chăn nuôi lợn giống hạt nhân... bước đầu đã mang lại một số kết quả vượt trội về năng suất sinh sản, chất lượng con giống và an toàn dịch bệnh. Đây là quyết sách táo bạo, quyết liệt và đột phá có khả năng tạo ra những thay đổi lớn, tích cực và hiệu quả trong thời gian tới.





## LĨNH VỰC CHĂN NUÔI GIA CẦM

- Lĩnh vực gà giống: Năm 2023, thị trường gà giống gặp nhiều khó khăn trong việc tiêu thụ do dịch bệnh, giá cả thị trường không ổn định, giá gà thịt lên xuống thất thường, dẫn đến nhiều hộ chăn nuôi trên cả nước thua lỗ, nhiều trang trại bỏ trống chuồng không dám đầu tư, sản lượng tiêu thụ gà giống của Công ty đạt thấp, dẫn đến kết quả kinh doanh không đạt kế hoạch đề ra.



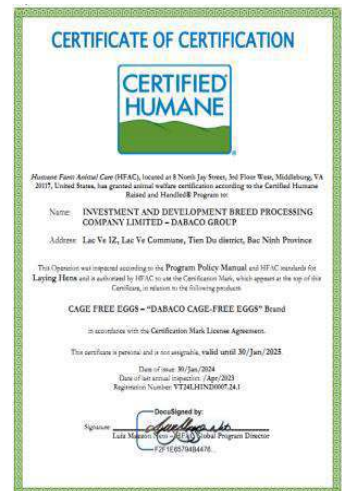
Năm 2023, Công ty tiếp tục tập trung đầu tư nghiên cứu, cải tiến bộ giống, tạo ra các giống gà màu riêng biệt, được thị trường ưa chuộng. Theo đó, công ty đã thực hiện duy trì, chọn lọc, nhân giữ, lai tạo được 12 dòng gà thuần như: Trống mía, Mía, Trống Hồ, Mái Hồ, Hơ mông, 9 cựa, Dòng C, Dòng D, Trứng xanh và đặc biệt trong năm phát triển và lưu giữ được 03 dòng gà mới (Gà Nòi xám, Gà Bến tre, Gà Tiên Yên) với các chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật vượt trội, là tiền đề cho công tác lai tạo, phát triển và sản xuất gà giống trong thời gian tới.



- Lĩnh vực gà đẻ trứng: Năm 2023, Công ty tiêu thụ 142 triệu quả trứng gà tươi các loại, đạt 93,4% kế hoạch, sản phẩm của Công ty đã được bày bán ở hầu hết các Siêu thị miền Bắc, miền Trung, trong đó có hệ thống Siêu thị lớn như Winmart, Coopmart, Big C, Metro, Lotte, AEON... và được các Công ty bánh kẹo, thực phẩm lớn tin dùng. Đồng thời, Công ty tiếp tục


nghiên cứu cho ra đời các sản phẩm chế biến sâu, nhằm nâng cao vị thế, thương hiệu và khả năng cạnh tranh của sản phẩm như trứng gà ăn liền Devi với các hương vị khác nhau, khô gà lá chanh, chân gà ăn liền Dachii...

Đặc biệt, từ cuối năm 2023, Dabaco là đơn vị tiên phong triển khai nuôi gà đẻ trứng theo phương thức nhân đạo, không sử dụng chuồng lồng (cage-free) với một chế độ chăm sóc, dinh dưỡng chuyên biệt được theo dõi, giám sát và chứng nhận bởi Tổ chức chứng nhận quốc tế uy tín. Đây là hình thức chăn nuôi đảm bảo cho vật nuôi cả về sức khỏe thể chất và tinh thần, sản xuất ra sản phẩm giàu chất dinh dưỡng theo đơn đặt hàng của các đơn vị sản xuất thực phẩm, bánh kẹo xuất khẩu, mở ra tiềm năng, xu hướng tiêu dùng mới trong thời gian tới.











## LĨNH VỰC CHẾ BIẾN THỰC PHẨM

Để đáp ứng nhu cầu thiết yếu của người tiêu dùng hiện nay, Công ty cho ra đời các sản phẩm mới chế biến từ thịt đạt chất lượng, giá thành hợp lý, mang hương vị đậm chất Việt, thơm ngon với quy trình sản xuất khép kín 3F như: Xúc xích lắc vị phô mai, Xúc xích sốt Dabaco, Nem thịt đặc biệt DBC, các sản phẩm đồ viên (cá viên, rau củ hải sản viên...). Các sản phẩm của Công ty đang dần trở nên quen thuộc với nhiều gia đình và được người tiêu dùng đánh giá cao.



SẢN PHẨM THUỘC CHUỖI 3F  
CỦA TẬP ĐOÀN DABACO VIỆT NAM

**Công ty CP Chế Biến Thực Phẩm Dabaco**  
Nam Viên, Lạc Vệ, Tiên Du, Bắc Ninh  
Hotline: 0962787799

 XX Chicky cheese	 XX Banger	 XX Dikka	 XX Lizza	 XX Chipo	 XX Cocktail	 XX Wico
 Viên rau củ hải sản	 Cá viên	 Viên vị bò	 Viên vị tôm	 XXTT heo/bò 900g	 XXTT gói	 Cá hộp
 Chân giò HK	 Giò Gà DBC	 Giò lỵa DBC	 Gà Ủ Muối	 Giò, chả	 Thịt ba chỉ HK	 Jambon

Website: [www.dbcfood.vn](http://www.dbcfood.vn)

Chỉ có chế biến sâu mới mang đến  
**GIÁ TRỊ GIA TĂNG** cho doanh nghiệp sản xuất.





**DBC FOOD**  
CÔNG TY CỔ PHẦN  
**CHẾ BIẾN THỰC PHẨM DABACO**

DABACO Food: “Chỉ có chế biến sâu mới mang đến GIÁ TRỊ GIA TĂNG cho doanh nghiệp”, nâng cao chất lượng, sản phẩm độc đáo, đáp ứng những nhu cầu khắt khe nhất của thị trường, tạo ra sự độc đáo, đa dạng và nổi bật trên thị trường thực phẩm. Ứng dụng những công nghệ, kỹ thuật và công thức chế biến được nghiên cứu kỹ lưỡng bởi các chuyên gia ẩm thực và đầu bếp hàng đầu nhằm đem lại sản phẩm tốt nhất cho người tiêu dùng.

## LĨNH VỰC SẢN XUẤT DẦU THỰC VẬT

Năm 2023, Dabaco đã cho ra đời thêm một số sản phẩm mới, từng bước hoàn thiện bộ sản phẩm dầu ăn thương hiệu Cobra, Umi, phục vụ đa dạng cho nhiều đối tượng tiêu dùng khác nhau như bộ dầu ăn cao cấp cho trẻ em (dầu dinh dưỡng hỗn hợp, dầu mè, dầu gấc...); dầu đậu nành nguyên chất; dầu gạo lứt nguyên chất, dầu hỗn hợp Goodfry... Các sản phẩm dầu ăn của Công ty đang trở nên quen thuộc với hàng triệu căn bếp Việt và được người tiêu dùng đánh giá cao cả về chất lượng, dinh dưỡng, mẫu mã và giá cả sản phẩm. Dầu thực vật cũng là mặt hàng xuất khẩu tiềm năng đã và đang được nhiều quốc gia quan tâm.

Bên cạnh sản phẩm dầu ăn đóng chai, Nhà máy dầu thực vật Dabaco còn sản xuất và cung cấp số lượng lớn các sản phẩm phục vụ sản xuất thức ăn chăn nuôi cho các Nhà máy trong Tập đoàn và bán ra thị trường như: khô đậu nành, dầu nành thô, lecithin... – đây là một khâu quan trọng trong chuỗi giá trị 3F của Tập đoàn.



## LĨNH VỰC THƯƠNG MẠI, DỊCH VỤ

Nhìn chung, năm 2023 hoạt động kinh doanh siêu thị, khách sạn vẫn gặp nhiều khó khăn do nền kinh tế phục hồi chậm hơn dự báo, sức tiêu dùng giảm mạnh..., làm ảnh hưởng đến lượng khách hàng tới mua sắm, lưu trú, sử dụng dịch vụ, do vậy kết quả hoạt động kinh doanh của các đơn vị trong lĩnh vực này không đạt kế hoạch đề ra.

Hoạt động bốc xếp hàng hóa của Cảng Tân Chi đáp ứng kịp thời nhu cầu vận chuyển, bốc xếp nguyên liệu, hàng hóa phục vụ sản xuất kinh doanh của các Nhà máy trong hệ thống Tập đoàn và các doanh nghiệp trên địa bàn.



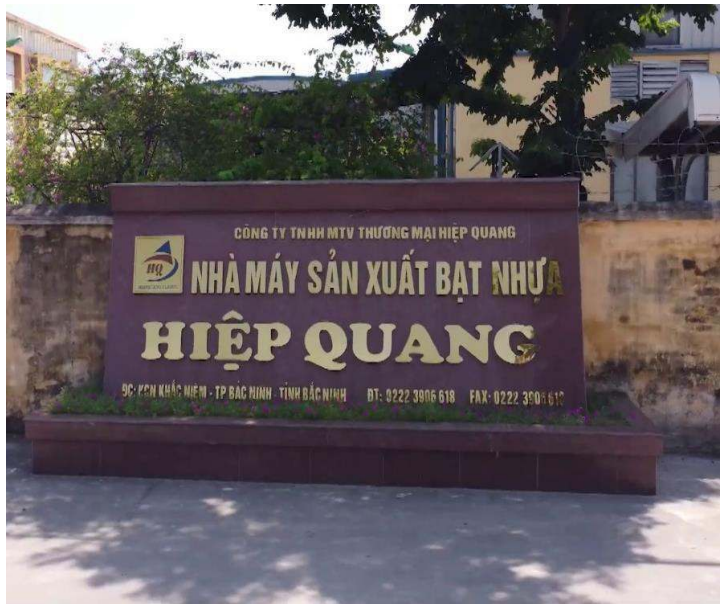
## LĨNH VỰC BAO BÌ VÀ SẢN XUẤT BẠT NHỰA



- Về sản phẩm bao bì:  
 Sản lượng tiêu thụ 4.023 tấn sản phẩm, đạt 67% kế hoạch, trong đó 85,3% tiêu thụ tại thị trường nội địa và 14,7% xuất khẩu trực tiếp sang các nước như Nhật, Thái Lan, Hàn Quốc, Mỹ, Philippines...; Doanh thu đạt 70% kế hoạch, lợi nhuận đạt 26% kế hoạch.

Năm 2023, Công ty ra mắt sản phẩm mới Bao Jumbo là một loại bao chứa, có kích thước lớn để đựng và vận chuyển nhiều loại sản phẩm khác nhau dưới dạng hạt, bột, khối..., ví dụ như xi măng, cát, phân bón, hạt nhựa, trọng tải từ 500kg-2.000kg. Hiện sản phẩm được bán trong nước và xuất khẩu sang các nước như Hàn Quốc, Singapore....

- Về sản phẩm bạt nhựa:  
 Năm 2023, Nhà máy sản xuất bạt nhựa bán ra thị trường 6.246 tấn sản phẩm, đạt 84% kế hoạch (trong đó bán ra trong nước chiếm 48,6% tổng sản lượng và bán xuất khẩu chiếm 51,4% tổng sản lượng, chủ yếu xuất khẩu sang Nhật, Thái Lan, Indonesia, Malaysia, Pháp, Hàn Quốc, Jordan...); Doanh thu đạt 86% kế hoạch, lợi nhuận đạt 27% kế hoạch.



## 2. TỔ CHỨC NHÂN SỰ

- Danh sách Ban điều hành.**

<b>Tổng giám đốc</b>	<b>Ông Nguyễn Khắc Thảo</b>
Năm sinh	1957
Nơi sinh	Bắc Ninh
Tỷ lệ nắm giữ cổ phần	0.93%
Trình độ chuyên môn	Cử nhân kinh tế
<b>Quá trình công tác</b>	
11/2023 – đến nay	Phó CT. HĐQT kiêm TGD, người đại diện theo pháp luật Tập đoàn DABACO Việt Nam
05/2015 – đến nay	Phó CT. HĐQT kiêm TGD Tập đoàn DABACO Việt Nam
05/2008 – 05/2015	Thành viên HĐQT kiêm phó Tổng Giám đốc công ty CP Tập đoàn DABACO Việt Nam
01/2005 – 05/2008	Giám đốc vật tư – XNK công ty CP Nông sản Bắc Ninh
10/1982 – 10/1985	Học Đại học Thương mại Hà Nội
10/1979 – 9/1982	Cán bộ nghiệp vụ thống kê công ty bán lẻ CNP Sơn Động, Lục Ngạn, Bắc Giang

<b>Phó Tổng giám đốc</b>	<b>Ông Nguyễn Thế Tường</b>
Năm sinh	1970
Nơi sinh	Bắc Ninh
Tỷ lệ nắm giữ cổ phần	1.06%
Trình độ chuyên môn	Bác sỹ thú y, Thạc sỹ Nông nghiệp
<b>Quá trình công tác</b>	
05/2015 – đến nay	Thành viên HĐQT kiêm phó Tổng Giám đốc công ty CP Tập đoàn Dabaco Việt Nam
05/2008 – 05/2015	TV HĐQT, GD KT-CL Tập đoàn DABACO Việt Nam
01/2005 – 05/2008	Thành viên HĐQT, Giám đốc kỹ thuật chất lượng Công ty CP Nông sản Bắc Ninh
07/1999 – 12/2004	Trưởng phòng kỹ thuật Công ty Nông sản Bắc Ninh
05/1996 – 06/1999	Phó phòng kỹ thuật Công ty Nông sản Hà Bắc

<b>Phó Tổng giám đốc kiêm Kế toán trưởng</b>	<b>Bà Nguyễn Thị Thu Hương</b>
Năm sinh	1964
Tỷ lệ nắm giữ cổ phần	1.7%
Trình độ chuyên môn	Cử nhân kinh tế, Thạc sỹ quản trị kinh doanh
<b>Quá trình công tác</b>	
05/2015 – đến nay	Thành viên Hội đồng quản trị, Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Tài chính, Kế toán trưởng Công ty Cổ phần tập đoàn DABACO Việt Nam
03/2011 – 05/2015	Thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc Tài chính kiêm Kế toán trưởng Công ty Cổ phần tập đoàn DABACO Việt Nam
05/2008 – 03/2011	Thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc Tài chính kiêm Kế toán trưởng Công ty Cổ phần DABACO Việt Nam
01/2005 – 05/2008	Thành viên HĐQT, Giám đốc Tài chính kiêm Kế toán trưởng Cty CP Nông sản Bắc Ninh
05/1996 – 12/2004	Phó phòng Tài vụ, Trưởng phòng Tài vụ, Kế toán trưởng Công ty Nông sản Bắc Ninh
06/1986 - 04/1996	Công tác tại Trường cán bộ thống kê trung ương

<b>Phó Tổng giám đốc</b>	<b>Ông Phạm Văn Học</b>
Năm sinh	1978
Nơi sinh	Bắc Ninh
Tỷ lệ nắm giữ cổ phần	0.01%
Trình độ chuyên môn	Bác sỹ thú y, thạc sỹ chăn nuôi
<b>Quá trình công tác</b>	
2014 – đến nay	Phó TGD Công ty CP Tập đoàn DABACO Việt Nam
03/2011 – 05/2014	Giám đốc Công ty TNHH Lợn giống DABACO
07/2010 – 02/2011	Phó giám đốc Cty Lợn giống DABACO
09/2009 – 06/2010	Phòng kế hoạch Công ty CP Nông sản Bắc Ninh
2003 – 05/2009	Trung tâm khuyến nông Bắc Ninh
2001 – 2003	Công tác tại Công ty CP Việt Nam Thái Lan

<b>Phó Tổng giám đốc</b>	<b>Ông Nguyễn Văn Tuất</b>
Năm sinh	1956
Nơi sinh	Bắc Ninh
Tỷ lệ nắm giữ cổ phần	0.01%
Trình độ chuyên môn	Tiến sỹ nông nghiệp – chuyên ngành chăn nuôi động vật
<b>Quá trình công tác</b>	
10/2020 - đến nay	Phó tổng giám đốc Công ty cổ phần tập đoàn Dabaco Việt Nam
10/2017 – 10/2020	Phó tổng giám đốc Công ty cổ phần tập đoàn Dabaco Việt Nam kiêm Giám đốc công ty TNHH Nutreco
2010 – 10/2017	Giám đốc công ty TNHH Nutreco
2009 – 2010	Giám đốc nhà máy TACN cao cấp NUTRECO
Năm 2008 – 2009	Chi cục trưởng Chi cục Thủy sản tỉnh Bắc Ninh
Năm 1997 – 2008	Giám đốc Trung tâm khuyến nông tỉnh Hà Bắc
Năm 1993 – 1996	Phó giám đốc Trung tâm khuyến nông tỉnh Hà Bắc
Năm 1981 – 1993	Công tác tại Sở Nông nghiệp Hà Bắc

<b>Phó Tổng giám đốc</b>	<b>Ông Hoàng Văn Chung</b>
Năm sinh	1979
Nơi sinh	Xã Ngọc Sơn, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang
Tỷ lệ nắm giữ cổ phần	0%
Trình độ chuyên môn	Kỹ sư công nghệ chế biến thủy sản
<b>Quá trình công tác</b>	
Từ 5/2020 đến nay	Phó Tổng GD Tập đoàn DABACO kiêm Giám đốc Công ty TNHH NUTRECO
10/2010 - 4/2020	Phó giám đốc – Công ty TNHH NUTRECO
2007 - 2010	Trợ lý giám đốc kinh doanh – Công ty Newhope Hà Nội
2005 - 2007	Nhân viên kinh doanh – Công ty Newhope Hà Nội
2004 - 2005	Nhân viên kinh doanh – Công ty Gạch men Sao Đỏ



<b>Phó Tổng giám đốc</b>	<b>Ông Lê Minh Tuấn</b>
Năm sinh	1958
Nơi sinh	Thành phố Bắc Ninh – Tỉnh Bắc Ninh
Tỷ lệ nắm giữ cổ phần	0.00005%
Trình độ chuyên môn	Kỹ sư xây dựng
<b>Quá trình công tác</b>	
Từ 01/2023 – đến nay	Phó tổng giám đốc, Công ty cổ phần Tập đoàn Dabaco Việt Nam.
2013 - 2023	Giám đốc Công ty TNHH xây dựng hồ điều hòa Văn Miếu Bắc Ninh, kiêm Giám đốc TNHH xây dựng đường H2, kiêm Giám đốc C. ty TNHH đầu tư và phát triển Cụm công nghiệp Khúc Xuyên
2009 - 2013	Giám đốc Ban Quản lý Khu Công nghiệp Quế Võ 3.

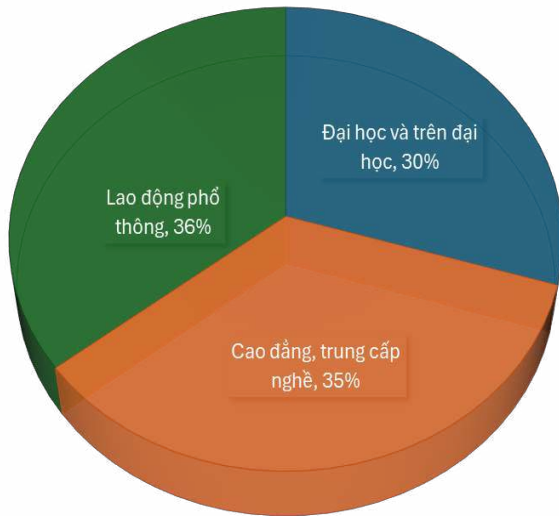
<b>Phó Tổng giám đốc</b>	<b>Ông Đỗ Việt Quân</b>
Năm sinh	1980
Nơi sinh	Xã Vân Hà, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang
Tỷ lệ nắm giữ cổ phần	0.00006%
Trình độ chuyên môn	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
<b>Quá trình công tác</b>	
Từ 01/2023 – đến nay	Phó tổng giám đốc, Công ty cổ phần Tập đoàn Dabaco Việt Nam; Giám đốc Cty Quảng Ninh
2021 - 2022	Giám đốc BQLDA, TĐ Dabaco Việt Nam; Giám đốc Cty CP Quảng Ninh.
2011 - 2021	Giám đốc Ban Quản lý dự án, Công ty cổ phần Tập đoàn Dabaco Việt Nam.
2007 - 2011	Phụ trách Phòng Quản lý dự án, Công ty cổ phần Nông sản Bắc Ninh.
2003 - 2007	Nhân viên Phòng Quản lý dự án, Công ty Nông sản Bắc Ninh.

<b>Phó Tổng giám đốc</b>	<b>Bà Lê Thị Minh Thu</b>
Năm sinh	1974
Nơi sinh	Xã Lai Cách, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương
Tỷ lệ nắm giữ cổ phần	0.01%
Trình độ chuyên môn	Thạc sĩ nông nghiệp, Bác sỹ thú y
<b>Quá trình công tác</b>	
Từ 04/2023 đến nay	Phó Tổng giám đốc Công ty cổ phần Tập đoàn Dabaco Việt Nam
2010 - 03/2023	Giám đốc Công ty TNHH MTV Lợn giống Lạc Vệ
2006 - 2010	Giám đốc xí nghiệp giống lợn Lạc Vệ
2004 - 2006	Phó giám đốc Xí nghiệp giống gia súc, gia cầm Thuận Thành
2002 - 2004	Chuyên viên Ban quản lý dự án, Công ty Nông sản Bắc Ninh
2001 - 2002	Cán bộ Quản lý Chất lượng và An toàn vệ sinh thủy sản, Trung tâm kiểm tra chất lượng và vệ sinh thủy sản, Bộ thủy sản
1998 - 2001	Phụ trách kỹ thuật và Trợ lý giám đốc, Công ty PIC Việt Nam
1997 - 1998	Phụ trách thú y tại Công ty giống gia súc Hà Nội
1996-1997	Phụ trách thú y tại Công ty TNHH Màu Xanh

### Thay đổi nhân sự

<b>Họ và tên</b>	<b>Chức vụ</b>	<b>Ngày bổ nhiệm</b>	<b>Ngày miễn nhiệm</b>
Lê Minh Tuấn	Phó Tổng Giám đốc	03/01/2023	
Đỗ Viết Quân	Phó Tổng Giám đốc	03/01/2023	
Lê Thị Minh Thu	Phó Tổng Giám đốc	01/04/2023	
Bùi Hải Huyền	Phó Tổng Giám đốc	16/08/2023	01/02/2024

## CƠ CẤU – TRÌNH ĐỘ LAO ĐỘNG – PHÚC LỢI NGƯỜI LAO ĐỘNG



Cơ cấu trình độ lao động của Công ty như sau: Đại học và trên Đại học chiếm 30%; Cao đẳng, Trung cấp, nghề chiếm 35%; Còn lại là lao động phổ thông đào tạo tại chỗ; đáp ứng yêu cầu quản trị, quản lý, điều hành và sản xuất kinh doanh của công ty theo xu hướng phát triển đa ngành nghề, đa lĩnh vực.

Với 30% đội ngũ là những nhân viên có trình độ Đại học và trên Đại học, công ty đã xây dựng được một tập thể nhân lực có khả năng nghiên cứu, phát triển và đổi mới, đảm bảo công ty luôn

tiên phong trong việc áp dụng các công nghệ mới và phương pháp quản lý tiên tiến.

Bên cạnh đó, 35% nhân sự thuộc nhóm trình độ Cao đẳng, Trung cấp, nghề cho thấy công ty không chỉ chú trọng vào việc phát triển đầu mối quản lý mà còn đầu tư vào kỹ thuật và kỹ năng chuyên môn - một yếu tố quan trọng giúp tối ưu hóa hiệu quả sản xuất và dịch vụ. Sự kết hợp này giúp công ty duy trì được sự linh hoạt trong điều hành, có khả năng thích ứng nhanh chóng với những thay đổi của thị trường và nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ.



Phần còn lại của đội ngũ lao động là lao động phổ thông được đào tạo tại chỗ, điều này cho thấy công ty không chỉ tập trung vào việc tuyển dụng những nhân tài có sẵn mà còn chú trọng đến việc phát triển nội bộ, nâng cao kỹ năng và kiến thức cho nhân viên thông qua các chương trình đào tạo, huấn luyện chuyên nghiệp, tạo điều kiện cho nhân viên phát triển bản thân và sự nghiệp, gắn bó lâu dài với công ty, từ đó xây dựng được một nguồn nhân lực

đồi dào, đa dạng, giúp Công ty đạt được mục tiêu kinh doanh đồng thời hỗ trợ cho sự phát triển bền vững và đa dạng hóa trong tương lai.

## ❖ NHỮNG CHÍNH SÁCH VÀ THAY ĐỔI TRONG CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI NGƯỜI LAO ĐỘNG: CHÍNH SÁCH ĐÀO TẠO VÀ PHÁT TRIỂN NGUỒN NHÂN LỰC

Xác định nguồn nhân lực là một trong những tài sản quan trọng nhất của doanh nghiệp, quyết định đến sự phát triển bền vững của doanh nghiệp, công tác đào tạo và phát triển nguồn nhân lực luôn được Dabaco ưu tiên đề cao thực hiện.



Với định hướng phát triển bền vững theo hình thức tập đoàn kinh tế đa ngành nghề có trọng điểm, Dabaco luôn chú trọng xây dựng đội ngũ nhân sự vững mạnh nhằm đáp ứng mọi nhu cầu của khách hàng và thị trường.

Nhân sự mới được các bộ phận chuyên môn hỗ trợ và hướng dẫn để hòa nhập và bắt nhịp công việc. Những lao động chưa biết việc được hướng dẫn học nghề theo quy định, những lao động đã có kinh nghiệm được bố trí theo năng lực, sở trường và thường xuyên được đào tạo thêm để không ngừng nâng cao tay nghề, phát triển kỹ năng. Dabaco đã triển khai các khóa đào tạo nâng cao năng lực quản lý và kỹ năng chuyên môn nghiệp vụ cho CBCNV Tập đoàn; Cử cán bộ tham dự các cuộc hội thảo, các buổi diễn thuyết chuyên đề về các lĩnh vực liên quan, mọi chi phí đều được Công ty tài trợ. Ngoài ra, Dabaco còn tổ chức các lớp đào tạo nội bộ, nhằm nâng cao sự hiểu biết, trao đổi, nắm bắt thông tin, chia sẻ kinh nghiệm, giao lưu, tăng cường tình đoàn kết giữa đội ngũ cán bộ, nhân viên trong toàn hệ thống Dabaco.



### CHÍNH SÁCH TUYỂN DỤNG NHÂN SỰ

Để thu hút đội ngũ nhân sự, các hoạt động tuyển dụng của DABACO được triển khai rõ ràng, minh bạch với quy trình đầy đủ, rõ ràng, đảm bảo sự công bằng, tạo cơ hội cho tất cả mọi người. DABACO luôn mong muốn chào đón những ứng viên năng động, nhiệt huyết và giàu khát vọng, sẵn sàng đón nhận những thách thức đến từ công việc và môi trường kinh doanh của DABACO. Đồng thời, với mục tiêu góp phần tạo công ăn việc làm và thúc đẩy phát triển kinh tế địa phương, Công ty có chính sách ưu tiên tuyển dụng nhân sự là người địa phương nơi Công ty đóng trụ sở.

**THÔNG BÁO TUYỂN DỤNG NHÂN SỰ**

Nhà máy Chế biến thức ăn chăn nuôi DABACO Hoàn Sơn trực thuộc Công ty Cổ phần Tập đoàn DABACO Việt Nam là Công ty hàng đầu trong lĩnh vực sản xuất thức ăn chăn nuôi. Để phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh, Nhà máy CH TACN DABACO Hoàn Sơn thông báo tuyển dụng nhân sự làm việc tại Nhà máy, cụ thể như sau:

TT	Vị trí	Số lượng	Mô tả công việc	Yêu cầu
			- Giám sát và kiểm tra tình trạng hoạt động toàn bộ các thiết bị thuộc phạm vi Nhà máy - Thu thập các thông tin về	- Nam. Độ tuổi từ 18 đến 35 tuổi, cơ sức khỏe tốt, chịu khó, ham học hỏi - Tốt nghiệp cao đẳng trở lên

Trong năm 2023, DABACO tập trung xây dựng, hoàn thiện chính sách, quy chế, quy trình quản lý đào tạo xuyên suốt từ Công ty mẹ Tập đoàn đến các Công ty con để đảm bảo cơ chế, hệ thống quản lý thống nhất nhằm mục tiêu phát triển nguồn nhân lực một cách đồng bộ và bền vững.

**CHÍNH SÁCH LƯƠNG, THƯỞNG, PHÚC LỢI CỦA CÔNG TY**



Mặc dù năm 2023 là năm Tập đoàn phải đối mặt với rất nhiều khó khăn, song Tập đoàn vẫn nỗ lực duy trì mức thu nhập ổn định đảm bảo cuộc sống cho người lao động, tạo động lực cho người lao động yên tâm công tác, cống hiến và gắn bó lâu dài với Tập đoàn. Ngoài ra, Tập đoàn còn chú trọng xây dựng cơ chế lương thưởng hợp lý, khuyến khích và đãi ngộ tốt đối với người lao động có trình

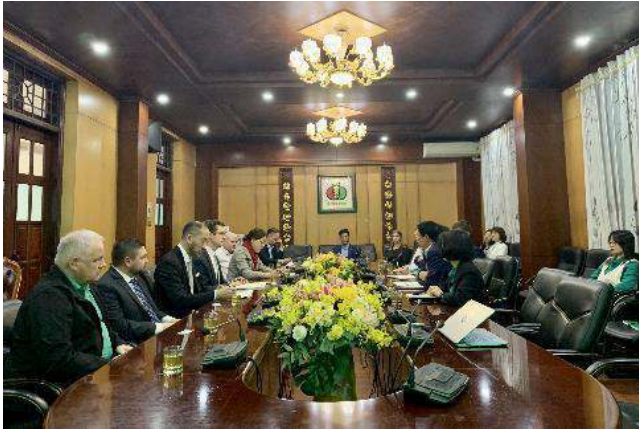
độ, tâm huyết. Thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách, không ngừng nâng cao đời sống tinh thần và vật chất cho người lao động. Tạo môi trường tốt nhất để cán bộ nhân viên trong Công ty phát huy hết khả năng, tận tâm phục vụ vì mục tiêu phát triển chung của tập thể.

Công ty luôn cải tiến chính sách tiền lương, tiền thưởng, phúc lợi cho người lao động phù hợp với từng thời điểm; Xây dựng các chính sách khen thưởng kịp thời động viên tinh thần cho các cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc trong công việc, có đóng góp sáng kiến về giải pháp kỹ thuật đem lại hiệu quả kinh tế cao. Từng đơn vị xây dựng hệ thống KPI và áp dụng quy chế thưởng vượt năng suất, số tiền thưởng được tính vào lương hàng tháng của người lao động.

Bên cạnh việc chăm lo nâng cao đời sống vật chất cho cán bộ, công nhân viên, Tập đoàn còn quan tâm đến đời sống tinh thần của người lao động, Tập đoàn đã cùng với tổ chức Công đoàn, Đoàn thanh niên tổ chức các hoạt động nhằm động viên cán bộ, người lao động yên tâm công tác, tích cực thi đua lao động sản xuất như: Thường xuyên tổ chức thăm hỏi động viên người lao động khi ốm đau, hiếu hỷ; tổ chức sinh nhật cho người lao động; tổ chức tặng quà cho CBCNV nữ nhân dịp 8/3; Tặng quà cho các cháu là con CBCNV nhân ngày Quốc tế thiếu nhi, Tết trung thu, các cháu đạt danh hiệu học sinh giỏi, đỗ đại học...



## CHÍNH SÁCH ĐỐI TÁC-HỢP TÁC CHIẾN LƯỢC DABACO LÀM VIỆC VỚI ĐẠI SỨ QUÁN VÀ HIỆP HỘI ĐẬU NÀNH CANADA



Chiều 14/02/2023, Tập đoàn Dabaco Việt Nam đã có buổi làm việc với Đoàn công tác của Đại sứ quán và Hiệp hội đậu nành Canada tại trụ sở chính của Tập đoàn nhằm tìm hiểu cơ hội thương mại đậu nành từ Canada vào Việt Nam. Tại buổi làm việc, Ông Albert Lee -

Tham tán Thương mại Đại sứ quán và phái đoàn đánh giá cao những thành quả Tập đoàn Dabaco đạt được. Đồng thời khẳng định đây chính là kết quả quá trình công nghiệp hóa nông nghiệp, hiện đại hóa của Việt Nam nhằm thúc đẩy phát triển nền nông nghiệp hiện đại, tiên tiến - mà Tập đoàn Dabaco Việt Nam là một trong những doanh nghiệp đầu ngành đầu tiên tại Việt Nam, ứng dụng khoa học kỹ thuật vào làm nông nghiệp và gặt hái được những thành tựu to lớn.

## DABACO GROUP TĂNG CƯỜNG HỢP TÁC THƯƠNG MẠI & ĐẦU TƯ NÔNG NGHIỆP CÔNG NGHỆ CAO VỚI HOA KỲ

Sáng ngày 01/03/2023, Ban lãnh đạo Tập đoàn Dabaco đã có buổi làm việc với đoàn Bộ Nông nghiệp Hoa Kỳ (USDA) do Bà Alexis Taylor, Thứ trưởng phụ trách Thương mại và Đối ngoại dẫn đầu. Cùng tham gia đoàn công tác còn có đại diện của Đại Sứ Quán Hoa Kỳ tại Hà Nội, Hội đồng Ngũ cốc Hoa Kỳ, Hội đồng xuất khẩu đậu nành Hoa Kỳ.

Bà Alexis Taylor cho biết quan hệ hợp tác giữa Tập đoàn Dabaco Việt Nam - Hoa Kỳ có sự phát triển tích cực theo thời gian, hai bên đã cùng phối hợp trong việc giải quyết những vấn đề liên quan đến tiếp cận thị trường, chia sẻ thành tựu khoa học - công nghệ nhằm tạo điều kiện thuận lợi hơn nữa cho Dabaco nói riêng và cộng đồng doanh nghiệp Nông nghiệp Việt Nam nói chung được phát triển, hòa nhập với cộng đồng doanh nghiệp thế giới.



## DABACO GROUP KÝ KẾT HỢP TÁC VỚI CÔNG TY DANBRED (ĐAN MẠCH) PHÁT TRIỂN ĐÀN HEO CỤ KỶ (GGP) CHẤT LƯỢNG CAO

Ngày 08/05/2023 tại trụ sở chính Tập đoàn Dabaco đã diễn ra lễ ký kết thỏa thuận hợp tác giữa Tập đoàn Dabaco Việt Nam và Công ty Danbred (Đan Mạch). Sự kiện hướng tới mục tiêu phát triển đàn heo cụ kỷ (GGP) của Dabaco nói riêng và góp phần hiện đại hóa, giúp ngành chăn nuôi heo Việt Nam phát triển bền vững nói chung.



Việc ký kết thỏa thuận hợp tác giữa Tập đoàn Dabaco Việt Nam và Công ty DanBred sẽ góp phần tăng cường khả năng phát triển lĩnh vực chăn nuôi heo của Dabaco nói riêng và ngành chăn nuôi heo Việt Nam nói chung. Bằng việc đẩy mạnh đáp ứng các tiêu chuẩn về an toàn sinh học đặc biệt là trong lĩnh vực gen – di truyền, nhằm chủ động về nguồn gen, chọn tạo ra các phẩm chất giống có năng suất, chất lượng cao phục vụ cho người chăn nuôi, rút ngắn thời gian & chi phí chọn tạo giống mới, Tập đoàn Dabaco và DanBred kỳ vọng sẽ giúp tăng năng lực sản xuất thịt heo của Việt Nam theo mô hình bền vững; đáp ứng các tiêu chuẩn sản xuất toàn cầu; góp phần gia tăng khả năng chất lượng giống, cải thiện năng suất và nâng cao sức cạnh tranh của ngành trước những ảnh hưởng của dịch bệnh và biến đổi của thị trường.

## KÝ KẾT HỢP TÁC VỚI WINSUN BIO - PHARMACEUTICAL NGHIÊN CỨU, SẢN XUẤT VACCINE



Ngày 11/08/2023, tại trụ sở chính, Tập đoàn Dabaco Việt Nam và Guangdong Winsun Bio Pharmaceutical đã tổ chức ký kết Thỏa thuận hợp tác nghiên cứu, sản xuất vắc xin dùng trong thú y.

Theo đó, WINSUN phối hợp chặt chẽ với DABACO

tích cực nghiên cứu, phát triển các sản phẩm vaccine, chế phẩm sinh học khác dùng trong chăn nuôi phù hợp với điều kiện chăn nuôi tại Việt Nam. Đồng thời WINSUN cử chuyên gia có năng lực, kinh nghiệm để tư vấn, hỗ trợ sát sao DABACO trong quá trình xây dựng hoàn thiện Nhà máy sản xuất vaccine và triển khai các dự án nghiên cứu, sản xuất vắc xin mà DABACO đang thực hiện.

### DABACO GROUP TĂNG CƯỜNG THỨC ĐẨY HỢP TÁC VỚI BỘ NÔNG NGHIỆP PHILIPPINES

Trong khuôn khổ sự kiện World Bazaar Festival, đại diện Dabaco Group, Đại sứ quán Việt Nam và Thương vụ Việt Nam tại Philippines đã có buổi gặp mặt và làm việc với Thứ trưởng Bộ Nông nghiệp Philippines ngài Deogracias Victor B.



Savellano cùng một số doanh nghiệp tiêu biểu Philippines.

Ngài thứ trưởng bày tỏ mong muốn tăng cường hợp tác giữa bộ Nông nghiệp Philippines, cộng đồng doanh nghiệp Philippines và Tập đoàn Dabaco Việt Nam trong thời gian tới, nhằm khai thác hiệu quả thế mạnh và tiềm năng của mỗi bên, những lĩnh vực như sản xuất con giống, thức ăn chăn nuôi, vắc xin, thuốc thú y, chế biến thực phẩm... đều là những lĩnh vực mà Philippines đang cần và mong muốn Dabaco sẵn sàng có thể triển khai hợp tác trong thời gian sớm nhất.

### ĐOÀN ĐẠI BIỂU CẤP CAO QUỐC HỘI CUBA THĂM VÀ LÀM VIỆC VỚI TẬP ĐOÀN DABACO VIỆT NAM

Tập đoàn Dabaco Việt Nam đã và đang thực hiện đầu tư vào hai yếu tố quan trọng nhất với ngành chăn nuôi – đó là con giống và công nghệ chăn nuôi 4.0. Dabaco đã dành rất nhiều tâm huyết, nguồn lực để





đầu tư và hiện thực hóa tầm nhìn xây dựng một chuỗi cung ứng khép kín theo hướng năng suất cao, an toàn về sinh học, cung cấp sản phẩm chất lượng tốt và hoàn toàn truy xuất nguồn gốc cũng như phát triển mang tính bền vững.

Việc nâng cao hơn nữa quan hệ hợp tác kinh tế - thương mại - đầu tư, đặc biệt là sự hợp tác giữa cộng đồng doanh nghiệp Cuba và Tập đoàn Dabaco Việt Nam trong thời gian tới đây, nhằm khai thác hiệu quả thế mạnh và tiềm năng của mỗi bên. Những lĩnh vực như sản xuất con giống, thức ăn chăn nuôi, vắc xin, thuốc thú y, chế biến thực phẩm... đều là những lĩnh mà Cuba đang cần và Dabaco sẵn sàng có thể triển khai hợp tác trong thời gian sớm nhất.



### 3. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ VÀ THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN

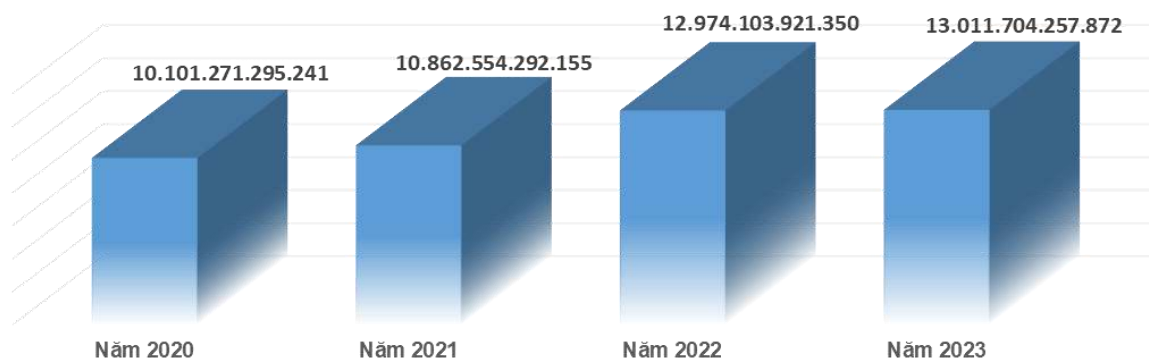
- Năm 2023, Tập đoàn đầu tư hoàn thành và đưa vào khai thác, bàn giao sử dụng một số dự án gồm: Tòa nhà Parkview City, Dự án khu chăn nuôi lợn tại huyện Thạch Thành, Thanh Hóa, các dự án khu chăn nuôi mở rộng tại Phú Thọ, Tuyên Quang.

- Tích cực triển khai và đầu tư hoàn chỉnh các dự án đang xây dựng dở dang và đẩy nhanh tiến độ các dự án đã được phê duyệt như: Đường H2 theo hình thức BT và dự án đối ứng; Nhà ở xã hội tại phường Khắc Niệm; Nhà máy ép dầu giai đoạn II tại Cụm công nghiệp xã Tân Chi, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh; Nhà máy sản xuất Vaccine...

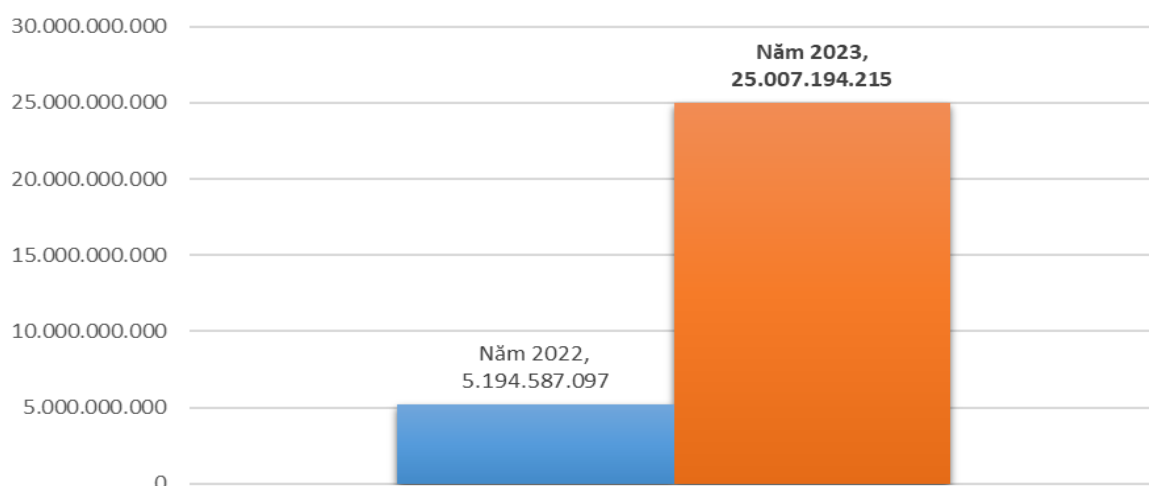


### 4. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

Chỉ tiêu chính	ĐVT	Năm 2022	Năm 2023
Tổng tài sản	đồng	12.974.103.921.350	13.011.704.257.872
Doanh thu thuần	đồng	11.557.594.666.247	11.110.000.756.812
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	đồng	40.918.137.191	77.721.029.178
Lợi nhuận khác	đồng	38.059.931.206	20.028.182.174
Lợi nhuận trước thuế	đồng	78.978.068.397	97.749.211.352
Lợi nhuận sau thuế	đồng	5.194.587.097	25.007.194.215
Tỷ lệ cổ tức	%	-	-



TỔNG TÀI SẢN

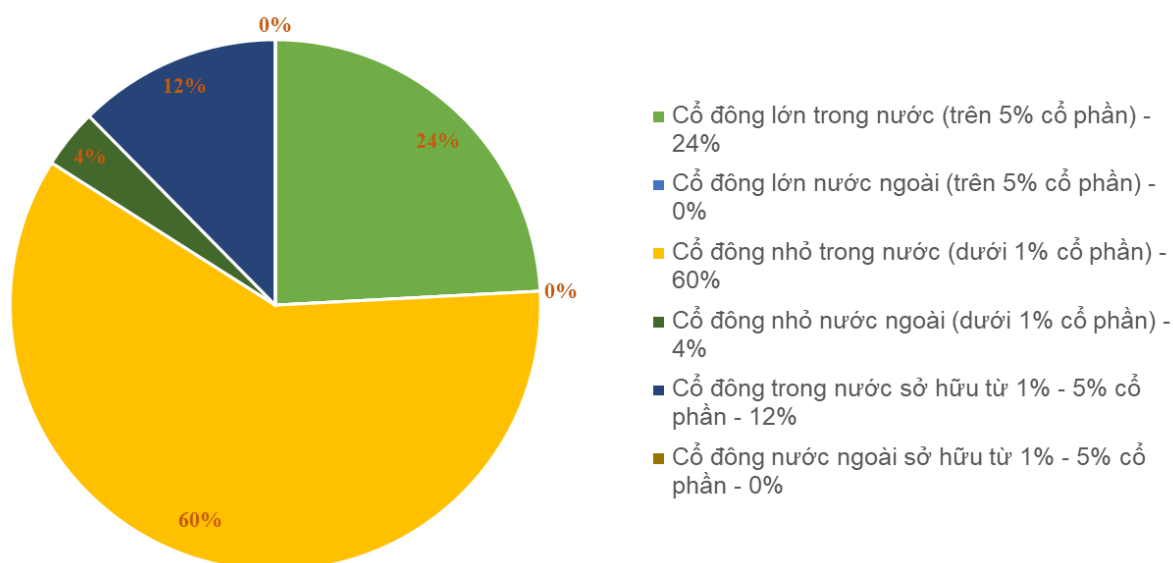


LỢI NHUẬN SAU THUẾ

## CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CHỦ YẾU

Chỉ tiêu	ĐVT	2022	2023
<b>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</b>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn	lần	0,98	0,99
+ Hệ số thanh toán nhanh	lần	0,26	0,22
<b>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>			
+ Hệ số nợ/Tổng tài sản	lần	0,64	0,64
+ Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	lần	1,79	1,79
<b>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>			
+ Vòng quay hàng tồn kho	lần	2,25	1,87
+ Vòng quay tổng tài sản	lần	0,97	0,86
<b>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>			
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	0,04	0,23
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	0,11	0,54
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	0,04	0,19
+ Hệ số lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	0,35	0,70

### CƠ CẤU CỔ ĐÔNG DBC



## 5. CƠ CẤU CỔ ĐÔNG, THAY ĐỔI VỐN ĐẦU TƯ CỦA CHỦ SỞ HỮU

### ❖ Cổ phần:

- Tổng số cổ phần đang lưu hành: **242.001.859** cổ phần
- Loại cổ phần: Cổ phần phổ thông
- Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng: không có

### ❖ Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu trong năm 2023:

Không có

### ❖ Giao dịch cổ phiếu quỹ:

- Số lượng cổ phiếu quỹ: Không có
- Giao dịch cổ phiếu quỹ: Công ty không có giao dịch cổ phiếu quỹ trong năm

### ❖ Các chứng khoán khác:

Công ty không phát hành chứng khoán khác trong năm.

### ❖ Cơ cấu cổ đông tại thời điểm chốt danh sách cổ đông ngày 14/03/2024:

STT	Loại cổ đông	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ (%)
<b>I</b>	<b>Cổ đông trong nước</b>	<b>233.300.862</b>	<b>96,40</b>
	- Cổ đông lớn (Sở hữu trên 5% cổ phần)	58.474.590	24,16
	- Cổ đông nhỏ (Sở hữu dưới 1% cổ phần)	144.838.830	59,85
	- Cổ đông tổ chức	13.237.883	5,47
	- Cổ đông cá nhân	220.062.979	90,93
<b>II</b>	<b>Cổ đông nước ngoài</b>	<b>8.700.997</b>	<b>3,60</b>
	- Cổ đông lớn (Sở hữu trên 5% cổ phần)	0	0
	- Cổ đông nhỏ (Sở hữu dưới 1% cổ phần)	8.700.997	3,60
	- Cổ đông tổ chức	8.065.192	3,33
	- Cổ đông cá nhân	635.805	0,26
	<b>Tổng cộng:</b>	<b>242.001.859</b>	<b>100</b>



### Cơ cấu CỔ ĐÔNG DABACO 242.001.859 cổ phần

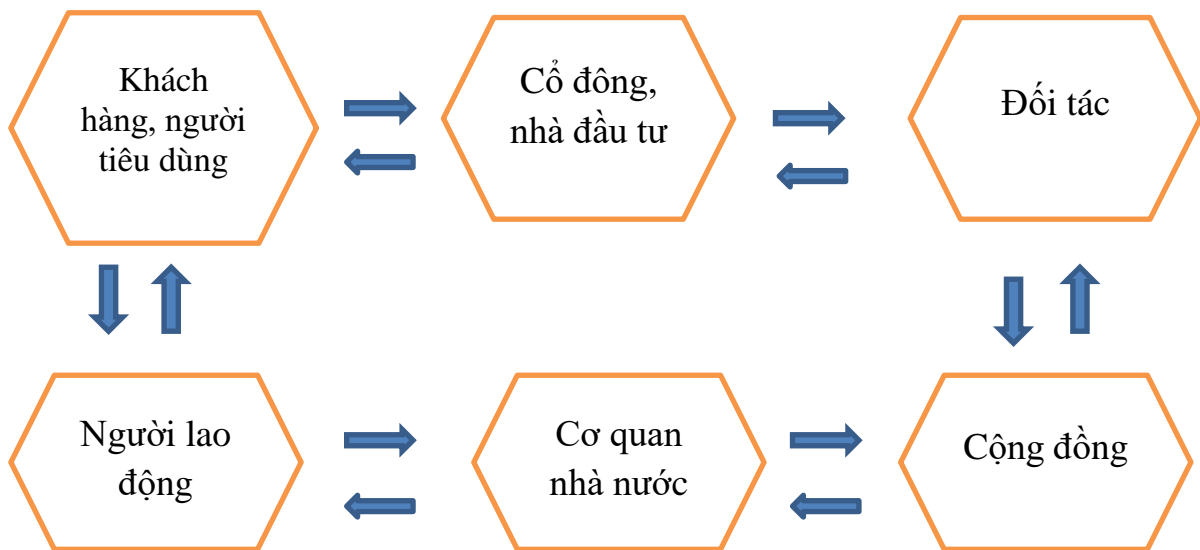
Cổ đông trong nước: 233.300.862

Cổ đông nước ngoài: 8.700.997

## 6. BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG LIÊN QUAN ĐẾN MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI CỦA CÔNG TY (xem cụ thể trong Báo cáo phát triển bền vững)

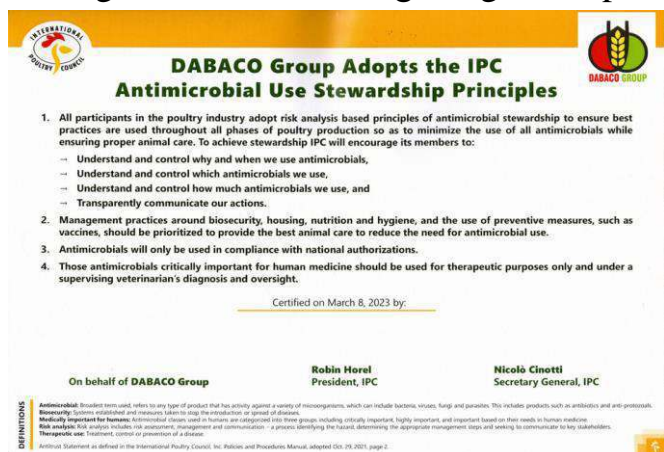
Trong xu hướng hội nhập, đề hòa mình vào dòng chảy toàn cầu, xuyên suốt hành trình hình thành và phát triển, Tập đoàn DABACO Việt Nam ý thức rõ trách nhiệm của mình không chỉ với khách hàng, cổ đông, người lao động mà còn với môi trường, xã hội và cộng đồng.

Định hướng phát triển bền vững của Tập đoàn tập trung vào các nội dung sau:



DABACO là Tập đoàn hàng đầu trong lĩnh vực nông nghiệp – thực phẩm ứng dụng công nghệ cao theo chuỗi giá trị bền vững 3F (Feed – Farm – Food). Mô hình này gắn liền với nông nghiệp, nông thôn và người nông dân Việt Nam. Trong chiến lược phát triển, Tập đoàn luôn đặt mục tiêu phát triển doanh nghiệp đi đôi với bảo vệ môi trường và thực hiện trách nhiệm với xã hội như một nhiệm vụ, một nét đẹp văn hóa của doanh nghiệp.

Tập đoàn nhận thức rõ tầm ảnh hưởng của mình đến cộng đồng và sự phát triển bền vững của xã hội. Tập đoàn luôn xác định chỉ có thể thực hiện thành công chiến lược phát triển bền vững khi thực hiện kết hợp mục tiêu tăng trưởng kinh tế với mục tiêu thực thi trách nhiệm đối với xã hội, cộng đồng và môi trường. Đồng thời, đảm bảo sự cân bằng lợi ích giữa các bên liên quan với hoạt động sản xuất kinh doanh.



**Môi quan hệ bền vững với các bên liên quan:**

**❖ Đối với khách hàng, người tiêu dùng:**

Tập đoàn cam kết cung cấp cho khách hàng, người tiêu dùng những sản phẩm đảm bảo an toàn và chất lượng hàng đầu bằng tất cả sự trân trọng và trách nhiệm của mình đối với con người và xã hội.



Đa dạng hóa sản phẩm và tạo ra những giá trị mới cho sản phẩm để đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của người tiêu dùng.

Cung cấp tất cả các dịch vụ nhanh chóng, kịp thời, đồng thời, đảm bảo cơ hội cạnh tranh công bằng trên thị trường cho khách hàng.

**❖ Đối với cổ đông, nhà đầu tư:**

Công bố thông tin minh bạch, chính xác, trung thực, đầy đủ, rõ ràng và kịp thời, đảm bảo cơ hội đầu tư cho nhà đầu tư. Tập đoàn duy trì kênh thông tin hiệu quả cho các cổ đông, nhà đầu tư thông qua: Website, Báo cáo thường niên, các cuộc gặp gỡ trực tiếp, trả lời qua email, trả lời qua điện thoại và các hoạt động khác.



**❖ Đối với người lao động:**



Tập đoàn cam kết đảm bảo đầy đủ các lợi ích và quyền lợi chính đáng của người lao động theo qui định của Bộ luật lao động và các qui định khác của Nhà nước có liên quan. Bên cạnh các chế độ đãi ngộ đối với người lao động, Tập đoàn luôn tạo môi trường làm việc đoàn kết, cạnh tranh, thi đua, học tập để người lao động phát huy hết khả năng sáng tạo của mình trong công việc.

Năm 2023, Công đoàn công ty đã tổ chức thành công Đại hội đại biểu công đoàn lần thứ VII nhiệm kỳ 2023-2028. Trong nhiệm kỳ qua, Ban Chấp hành Công đoàn đã tập trung hướng về cơ sở và đoàn viên, phát huy hiệu quả vai trò chăm lo cho đoàn viên người lao động. Phát huy hiệu quả công tác truyền thông nội bộ gắn với thực hiện Văn hóa Dabaco, các phong trào thi đua được triển khai đồng bộ, đóng góp hiệu quả vào thành tích chung của Tập đoàn Dabaco...

❖ **Đối với đối tác:**



Hợp tác phát triển trên cơ sở cùng có lợi, minh bạch và có trách nhiệm với xã hội. Bằng sự minh bạch trong hoạt động sản xuất kinh doanh cũng như các mối quan hệ hợp tác. DABACO sẵn sàng chia sẻ thông tin một cách rõ ràng và trung thực giúp tăng cường niềm tin từ các nhà đầu tư cũng như thúc đẩy việc giải quyết các vấn đề xã hội và môi trường, tạo một môi trường hợp tác kinh doanh bền vững và xây dựng một tương lai tốt đẹp hơn cho doanh nghiệp.

❖ **Đối với chính quyền, cơ quan Nhà nước:**

Tuyệt đối tuân thủ các chính sách, quy định của Nhà nước. Thực hiện các nghĩa vụ thuế và đóng góp Ngân sách địa phương theo qui định. Đây không chỉ là tôn chỉ hoạt động của Dabaco mà còn là cách để công ty thể hiện sự đóng góp tích cực vào sự phát triển bền vững của các Hội. Việc tôn trọng và tuân thủ các quy định của pháp luật không những tạo ra niềm tin cho Chính phủ và cộng đồng mà còn là yếu tố quan trọng trong thành công của Tập đoàn.

❖ **Đối với cộng đồng:**

Có trách nhiệm chia sẻ, hỗ trợ góp phần nâng cao, cải thiện và phát triển cuộc sống cộng đồng. DABACO luôn cam kết hỗ trợ các dự án, chương trình xã hội có mục tiêu cụ thể như y tế, giáo dục, môi trường, văn hóa, thể thao. Luôn mở rộng cánh cửa với người lao động, hỗ trợ giáo





dục, đào tạo nghề, cung cấp cơ hội việc làm, nâng cao chất lượng cuộc sống. Liên kết, hợp tác với các trường Đại học, Cao đẳng, nghề trong cả nước. DABACO tin tưởng việc hỗ trợ cho giáo dục không chỉ mang lại lợi ích cho riêng DABACO mà còn mang lại những đóng góp quan trọng cho toàn xã hội.

### 6.1. Tác động lên môi trường:



Là doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực Nông nghiệp – Thực phẩm, phát thải khí nhà kính trực tiếp và gián tiếp trong quá trình vận hành chủ yếu do tiêu thụ nhiên liệu, sử dụng phương tiện vận chuyển, máy móc thiết bị sản xuất, sử dụng điện năng (như điều hòa, đèn thấp sáng....)....

Nhận thức được tầm quan trọng của công tác giảm lượng phát thải khí nhà kính toàn cầu cũng như hiểu rõ mức độ ảnh hưởng đến sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, Tập đoàn luôn tích cực nghiên cứu và đưa ra các giải pháp nhằm

tiết kiệm việc tiêu thụ điện năng, giảm thiểu phát thải khí nhà kính như:

- Theo dõi và định kỳ bảo dưỡng, bảo trì máy móc thiết bị, hệ thống điều hòa... giúp nâng cao tuổi thọ và tiết kiệm lượng điện năng tiêu thụ.
- Giám sát sử dụng thiết bị điện, điều hòa một cách hợp lý theo nhu cầu sử dụng, có quy định và kiểm tra hàng ngày việc tắt các thiết bị điện sau giờ làm việc.
- Yêu cầu toàn thể CBCNV nâng cao ý thức, trách nhiệm trong việc sử dụng tiết kiệm năng lượng....



**Hình ảnh:** Hệ thống xử lý nước thải công suất 30 m<sup>3</sup>/ngày.đêm tại 3 nhà máy thức ăn chăn nuôi KCN Khắc Niệm

## 6.2. Quản lý nguồn nguyên vật liệu:

- Năm 2023, công tác đảm bảo vật tư – nguyên liệu cũng gặp nhiều khó khăn do biến động giá cả khó lường. Tuy nhiên, bộ phận thu mua đã đảm bảo đủ lượng nguyên liệu phục vụ sản xuất và dự trữ theo kế hoạch; Tham mưu, đề xuất thu mua nguyên liệu với giá cả hợp lý, đảm bảo chất lượng; Bố trí tiếp nhận nguyên liệu kịp thời, giảm chi phí phát sinh như: lưu cont, lưu bãi....



- Chất lượng sản phẩm luôn là tiêu chí ưu tiên hàng đầu của Dabaco đối với khách hàng và người tiêu dùng. Do đó, ngoài nguồn nguyên liệu công ty tự sản xuất thì các nguồn nguyên vật liệu mua từ bên ngoài luôn được công ty xem xét, lựa chọn kỹ lưỡng từ các nhà cung cấp uy tín.

- Để việc đánh giá lựa chọn nhà cung cấp được thực hiện một cách khách



quan, khoa học và đáp ứng đầy đủ các mục tiêu mà doanh nghiệp muốn hướng đến, Dabaco đã xây dựng bộ khung các tiêu chí đánh giá nhà cung cấp và được thực hiện, kiểm tra và kiểm soát bởi phòng Quản lý Chất lượng thuộc các nhà máy và các công ty đơn vị thành viên.

## 6.3. Tiêu thụ năng lượng và nước:

- Tập đoàn xác định trong quá trình hoạt động, nếu sử dụng hợp lý nguồn năng lượng do doanh nghiệp trực tiếp hoặc gián tiếp tiêu thụ sẽ giúp giảm thiểu tác động đến môi trường. Bên cạnh đó, tránh lãng phí, tiết kiệm chi phí vận hành của Công ty. Vì vậy, nâng cao ý thức bảo vệ môi trường của toàn thể CBCNV thông qua việc sử dụng tiết kiệm năng lượng là một phần không thể thiếu trong công tác truyền thông nội bộ của Tập đoàn.



- Năm 2023, các Nhà máy sản xuất thức ăn chăn nuôi thuộc Tập đoàn tiêu thụ 16.153.065 kwh điện năng. Khối lượng nước sạch tiêu thụ là 62.092 m<sup>3</sup>. Nguồn nước được lấy từ hệ thống cung cấp nước của Công ty cấp thoát nước Bắc Ninh.

- Tập đoàn tích cực nghiên cứu đổi mới, cải tiến trang thiết bị và tìm kiếm các giải pháp tiết kiệm năng lượng và nước phục vụ sản xuất, giảm chi phí và thân thiện với môi trường.

#### 6.4. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:

Ngoài đảm bảo thực hiện tốt công tác sản xuất kinh doanh, Tập đoàn còn quan tâm đến các vấn đề bảo vệ môi trường và an sinh xã hội. Tập đoàn luôn tuân thủ các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường. Chủ động triển khai đồng bộ các giải pháp, phương thức quản lý công tác bảo vệ môi trường từ Tập đoàn tới các đơn vị thành viên; Đầu tư đầy đủ các hệ thống xử lý khí thải, nước thải tại tất cả các đơn vị; Tuân thủ việc lập báo cáo đánh giá tác động môi trường (ĐTM) trước khi triển khai xây dựng và lập báo cáo đề xuất cấp giấy phép môi trường trước khi vào vận hành chính thức; Thực hiện quan trắc môi trường định kỳ và lập báo cáo công tác bảo vệ môi trường định kỳ hàng năm nộp cho các cơ quan quản lý môi trường đúng thời hạn để nắm bắt, theo dõi và giám sát chỉ tiêu về môi trường đáp ứng các tiêu chuẩn qui định.

Đồng thời, Tập đoàn tập trung đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, xây mới các cơ sở sản xuất, trại chăn nuôi; Tiên phong trong công tác nghiên cứu, ứng dụng khoa học kỹ thuật; đầu tư công nghệ mới, hiện đại, tiên tiến, tối ưu hóa dây chuyền sản xuất nhằm kiểm soát, hạn chế và giảm tác động tiêu cực tới môi trường, bảo vệ môi trường một cách bền vững.



❖ **Đối với sản xuất thức ăn chăn nuôi:**



- Do tính chất sản xuất của Nhà máy, sau ngày làm việc quản đốc phân xưởng kiểm tra nhắc nhở công nhân thực hiện công tác vệ sinh khu vực làm việc. Định kỳ mỗi cuối tuần, tổng vệ sinh trong và ngoài nhà máy.

- Hàng năm, Tập đoàn đều phát động phong trào trồng cây xanh bao quanh nhà máy, vừa làm tăng

mỹ quan, vừa làm xanh, sạch môi trường. Sử dụng hệ thống nước máy công nghiệp và bể chứa dự trữ đảm bảo cung cấp đủ nước sạch cho sản xuất, sinh hoạt. Hệ thống thoát nước mưa, nước thải được xây dựng và lắp đặt riêng biệt với nhau, đáy bê tông và có nắp đậy bằng tấm đan đổ bê tông. Định kỳ dọn dẹp vệ sinh khơi thông cống rãnh đảm bảo tiêu thoát nước của Nhà máy.

- Áp dụng nhiều phương pháp nhằm giảm thiểu ảnh hưởng của ô nhiễm tiếng ồn và bụi tới khu vực xung quanh, bảo vệ sức khỏe cho công nhân trực tiếp sản xuất.

- Quy trình công nghệ dây chuyền sản xuất của nhà máy được đánh giá là không ảnh hưởng đến môi trường, tiếng ồn và nồng độ bụi nằm trong giới hạn cho phép, đảm bảo tiêu chuẩn, quy chuẩn Việt Nam hiện hành.

❖ **Đối với các đơn vị sản xuất con giống gia súc, gia cầm:**

- Nguồn nước thải chăn nuôi được xử lý đạt tiêu chuẩn quy định hiện hành trước khi đưa ra ngoài môi trường bằng việc đầu tư xây dựng hoàn chỉnh hệ thống biogas, hệ thống xử lý nước thải bằng phương pháp sinh học kết hợp hoá lý cho các đơn vị chăn nuôi. Sau xử lý, nguồn nước thải hoàn toàn có thể sử dụng tuần hoàn cho mục đích tưới tiêu.



Các đơn vị thường xuyên trồng cây xanh xung quanh khu vực chăn nuôi, thực hiện các biện pháp chăn nuôi thú y và các biện pháp an toàn sinh học, vệ sinh sạch sẽ trong và ngoài đơn vị...

- Đầu tư xây dựng hệ thống xử lý chất thải với công nghệ xử lý hiện đại được nhập khẩu từ Nhật Bản, bao gồm hệ thống xử lý nước thải, máy ép phân, máy ép bùn, thiết bị xử lý xác gia súc, gia cầm, đảm bảo giải quyết triệt để các ảnh hưởng đối với môi trường, đồng thời tạo ra nguồn nguyên liệu sản xuất phân bón hữu cơ đáp ứng nhu cầu của ngành trồng trọt.



**❖ Đối với các đơn vị sản xuất, kinh doanh lĩnh vực khác:**

Các đơn vị thành viên luôn thực hiện nghiêm túc các quy định về bảo vệ môi trường. Ngoài ra, Tập đoàn tích cực tham gia hưởng ứng ngày môi trường thế giới và tuần lễ quốc gia về môi trường hàng năm với các hình thức như: Tổ chức tuyên truyền bằng hình thức treo băng rôn hưởng ứng tại trụ sở làm việc; tổ chức cho các đoàn thanh niên của các chi đoàn trực thuộc tham gia các hoạt động về môi trường như: trồng cây xanh, dọn dẹp vệ sinh môi trường sống xung quanh...; tích cực đóng góp cho phong trào “Toàn dân xây dựng nông thôn mới”....

Nhờ thực hiện tốt các hoạt động bảo vệ môi trường nên trong suốt những năm qua Tập đoàn được Sở Tài nguyên và Môi trường Bắc Ninh đánh giá là đơn vị đi đầu, luôn chấp hành tốt và không vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường trong suốt quá trình hoạt động sản xuất, kinh doanh.

**6.5. Chính sách liên quan đến người lao động:**

**a) Thu nhập của người lao động:**

- Năm 2023, mặc dù toàn ngành chăn nuôi gặp nhiều khó khăn do dịch bệnh trên đàn gia súc, gia cầm kéo dài, khó kiểm soát; cạnh tranh khốc liệt giữa các đơn vị, tuy nhiên, Công ty vẫn đảm bảo mức thu nhập ổn định cho người lao động, tạo động lực cho người lao động gắn bó lâu dài với Công ty, mức lương bình quân 11.500.000 đồng/người. 100% người lao động được ký hợp đồng lao động, áp dụng đúng thời gian thử việc theo quy định.

**b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động:**



- Tuân thủ đúng các qui định của pháp luật lao động và nội qui lao động, thỏa ước lao động tập thể về thời giờ làm việc và thời giờ nghỉ ngơi; ngày làm việc 8 giờ; nghỉ giữa ca, nghỉ lễ, nghỉ phép...

- Tổ chức cho toàn thể CBCNV-LĐ bữa ăn ca miễn phí đảm bảo sạch sẽ, đủ dinh

dưỡng và vệ sinh an toàn thực phẩm.

- Thực hiện tốt các chính sách đối với người lao động như thăm hỏi, thanh toán các chế độ ốm đau, thai sản... thực hiện tốt chế độ BHXH, BHYT, BHTN, Bảo hiểm thân thể cho người lao động theo đúng chế độ chính sách của Nhà nước; làm tốt công tác BHLĐ, vệ sinh lao động, ký kết và tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho CBCNV-LĐ...

- Tổ chức thăm hỏi CBCNV-LĐ lúc ốm đau, thai sản, sinh nhật, đám hiếu, hỷ của bản thân người lao động và tứ thân phụ mẫu; tặng quà cho cán bộ nữ CNVC –LĐ nhân dịp 8/3; tặng quà cho các cháu là con cán bộ công nhân viên công ty có thành tích học tập tốt, ngày Quốc tế thiếu nhi và Tết Trung thu...

- Luôn tạo điều kiện cho người lao động được tham gia ý kiến trong những vấn đề liên quan đến quyền và lợi ích của người lao động như chính sách tiền lương, nội quy lao động, nội quy phòng cháy chữa cháy, nội quy ra vào cơ quan.

- Luôn chú trọng đến chất lượng công tác xây dựng và ký kết thỏa ước lao động tập thể với chính sách ưu đãi thu hút nhân tài, lao động có tay nghề cao, tạo sự gắn bó giữa người lao động với doanh nghiệp. Duy trì việc ký kết thỏa ước lao động tập thể, thường xuyên bổ sung, sửa đổi cho phù hợp với chính sách mới của Nhà nước liên quan đến quyền và lợi ích của người lao động.



**c) Hoạt động đào tạo người lao động:**



- Đối với công nhân lao động trực tiếp: Thực hiện công tác đào tạo tại chỗ, đảm bảo công nhân đạt kỹ năng thuần thục công việc tại vị trí đảm nhận.

- Đối với cán bộ, nhân viên thị trường: Đào tạo về chuyên môn, đào tạo thực nghiệm tại trại, kỹ năng bán hàng, kỹ năng mềm...; Phối hợp với các đối tác của công ty tổ chức các buổi đào tạo về kỹ thuật nhằm nâng cao

kỹ năng bán hàng và trình độ chăn nuôi thú y cho đội ngũ cán bộ, nhân viên thị trường.

- Đối với cán bộ quản lý, kỹ thuật: Thường xuyên được cử đi đào tạo, tập huấn tại các cơ sở đào tạo, các Tập đoàn lớn trong và ngoài nước.

- Các đối tượng khác, tùy theo đặc thù công việc, công ty tổ chức các khóa đào tạo tại đơn vị hoặc cử cán bộ theo học như: quản lý sản xuất, kho tàng, cơ điện, quản lý chi phí, vật tư, kế toán, bán hàng...

- Ngoài ra, Tập đoàn còn thuê các chuyên gia nước ngoài về đào tạo kiến thức chuyên môn cho CBCNV.

**6.6. Trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương:**

Trong năm qua, công ty luôn chủ động, tích cực thực hiện tốt trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương thông qua các chương trình như: vận động toàn thể CBCNV tham gia ủng hộ “quỹ máu ấm công đoàn”, “quỹ hỗ trợ người nghèo” của địa phương; Phối hợp với địa phương thực hiện công tác động viên, hỗ trợ các gia đình chính sách, gia đình có công với cách mạng; hỗ trợ sản phẩm cho người chăn nuôi tại các vùng khó khăn...

Kết quả hoạt động thực tế cho thấy, việc hỗ trợ cộng đồng không chỉ là sợi dây liên kết giữa nhà sản xuất với người sử dụng sản phẩm về mặt tinh thần mà nó còn mang lại lợi ích kinh tế không nhỏ do việc tin tưởng vào sản phẩm và uy tín của Tập đoàn, tăng tính gắn kết giữa Tập đoàn với địa phương.



### III. BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC.

#### 1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh



Về tổng thể, nền kinh tế năm 2023 vẫn bấp bênh trong bối cảnh chịu tác động kéo dài của các cú sốc tiêu cực chồng chéo, như đại dịch Covid-19, xung đột giữa Nga – Ukraine, đại Gara và chính sách thắt chặt tiền tệ của các nước phát triển nhằm kiềm chế lạm phát và hướng tới tài chính công bền vững; xu hướng thu hẹp tiêu dùng và sụt giảm lượng đơn hàng xuất khẩu; những vấn đề về cơ cấu kinh tế và sự suy giảm mạnh thị trường bất động

sản; giá nguyên liệu, năng lượng cao và biến động tỉ giá cùng với hoạt động kinh tế chậm lại dẫn đến gia tăng các khoản nợ xấu, làm giảm giá trị tài sản dài hạn. Ngoài ra, nền kinh tế ngày càng dễ bị tổn thương trước những cú sốc do biến đổi khí hậu, dịch bệnh trên người và vật nuôi.

Mặc dù hoạt động trong lĩnh vực sản xuất kinh doanh hàng hóa thiết yếu, với chuỗi giá trị khép kín nhưng Tập đoàn và các đơn vị thành viên cũng không tránh được những tác động tiêu cực từ tình hình dịch bệnh và khó khăn của nền kinh tế, dẫn đến kết quả kinh doanh năm 2023 không đạt được kế hoạch đề ra.

#### Những tiến bộ công ty đạt được trong năm 2023:

- Mở rộng việc hợp tác và học hỏi nâng cao trình độ kỹ thuật bằng các chuyến thăm và làm việc với các phái đoàn trong nước và ngoài nước.
- Gia tăng quy mô đàn lợn cụ kỵ chất lượng cao, nhằm thực hiện kế hoạch phát triển đàn lợn của Tập đoàn, đưa ra thị trường con giống năng suất cao, phục vụ cho sản xuất giống heo trong nước đáp ứng mục tiêu phát triển bền vững.





- Nghiên cứu, phát triển các sản phẩm mới như: Dòng sản phẩm dầu ăn dinh dưỡng, chân gà ăn liền; giống gà mía số 1 với nhiều ưu điểm vượt trội mở ra xu hướng nuôi gà lông màu thả vườn mới..., đa dạng hóa các mặt hàng đáp ứng thị hiếu, nhu cầu tiêu dùng ngày càng khắt khe của thị trường; tăng cường các hoạt động xúc tiến thương mại sang một số nước khu vực như Philippines, Singapore, Lào...

- Lai tạo thành công giống gà Nòi Ngũ Sắc trên nền tảng giống gà Nòi Bến Tre với những ưu điểm vượt trội cả về ngoại hình lẫn chất lượng thịt, phù hợp với khí hậu, thổ nhưỡng vùng miền.



- Rà soát, sắp xếp, cơ cấu lại một số đơn vị thành viên theo tiêu chí tinh gọn, chuyên nghiệp, hiệu quả và nâng cao năng suất lao động.

- Hoàn thiện hàng rào kỹ thuật kiểm soát chất lượng nguyên liệu thô từ đó lựa chọn được các nguồn nguyên liệu có chất lượng tốt, giá cả phù hợp; Xây dựng các tiêu chuẩn chất lượng các chất phụ gia thức ăn chăn nuôi và định kỳ kiểm tra từ đó lựa chọn được các nhà cung cấp có chất lượng đảm bảo, giá thành cạnh tranh.

- Tập đoàn đã tiến hành được 17 thử nghiệm dinh dưỡng trên đàn vật nuôi (9 thử nghiệm trên đàn lợn và 8 thử nghiệm trên đàn gà), trong đó có các thử nghiệm đã thành công và ứng dụng vào thực tiễn sản xuất như thử nghiệm cải thiện chất lượng thịt lợn giai đoạn xuất bán, cải thiện chất lượng thức ăn lợn nái trong điều kiện không sử dụng kháng sinh cho các sản phẩm bán trên thị trường.

- Tổ chức các lớp đào tạo do chuyên gia nước ngoài thực hiện như: Đào tạo về An toàn sinh học trong nhà máy thức ăn chăn nuôi; Đào tạo về chăn nuôi gia cầm; Đào tạo về Phát triển bản thân cho lãnh đạo các đơn vị thức ăn chăn nuôi

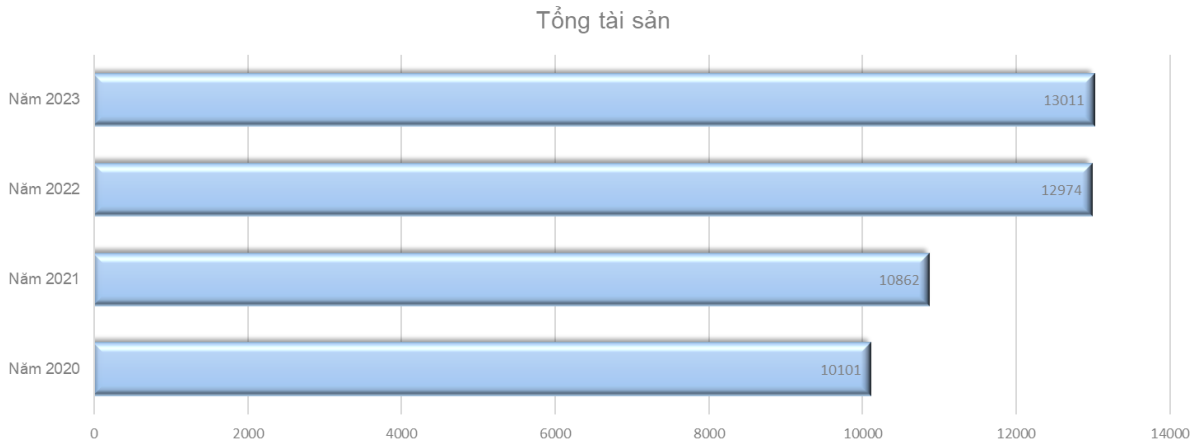


và lãnh đạo khối thị trường, kỹ thuật; Đào tạo về kỹ năng giao tiếp chuyên nghiệp cho khối kỹ thuật nhà máy thức ăn chăn nuôi. Ngoài ra, Ban Kỹ thuật Chất lượng Tập đoàn cũng thường xuyên tổ chức các buổi đào tạo nội bộ do cán bộ khối kỹ thuật chất lượng thực hiện.

## 2. Tình hình tài chính

### a. Tình hình tài sản

Tổng tài sản của công ty tính đến ngày 31/12/2023 là 13.011 tỷ đồng, tăng 0,29% so với năm 2022. Tỷ suất sinh lời trên tài sản (ROA) đạt 0,19%, tăng 375% so với năm 2022.



Cơ cấu tổng tài sản của Công ty trong năm 2023 nghiêng về tài sản ngắn hạn: tài sản ngắn hạn chiếm 55% trên tổng tài sản, tài sản dài hạn chiếm tỷ trọng 45% trên tổng tài sản; và không có sự thay đổi đáng kể về cơ cấu tài sản so với năm 2022 (tỷ trọng tài sản ngắn hạn chiếm 54%, dài hạn chiếm 46% trên tổng tài sản). Đánh giá chung, cơ cấu tài sản của Công ty đảm bảo an toàn cho hoạt động sản xuất kinh doanh.

Trong năm 2023 trong cơ cấu tài sản Tài sản của Công ty biến động lớn: khoản mục Chi phí xây dựng cơ bản dở dang giảm 921 tỷ và khoản mục Tài sản sản cố định tăng 846 tỷ (Nguyên giá tài sản cố định hữu hình tăng 1.067 tỷ) chủ yếu do Công ty quyết toán đưa vào hoạt động Khu chăn nuôi lợn giống và thương phẩm tại Thanh Hóa.

Việc theo dõi quản lý, thu hồi công nợ được tập đoàn tiến hành thường xuyên và chặt chẽ. Tỷ trọng các khoản phải thu trên tổng tài sản của Công ty chiếm tỷ lệ thấp, không phát sinh khoản nợ khó đòi, mất khả năng thu hồi.

### b. Tình hình nợ phải trả

Nợ phải trả của Công ty tại 31/12/2023 là 8.345 tỷ đồng, tăng 0,15% so với thời điểm 31/12/2022 là do hoạt động mở rộng quy mô sản xuất, đầu tư xây dựng dự án.

Nợ phải trả của Công ty chủ yếu là Nợ ngắn hạn, chiếm tỷ trọng 86% trên tổng nợ phải trả. Các khoản nợ ngắn hạn thấp hơn tài sản ngắn hạn, đảm bảo khả năng thanh toán của Công ty; không phát sinh các khoản nợ phải trả quá hạn, nợ không có khả năng thanh toán.

Cơ cấu tỷ trọng giữa Nợ phải trả ngắn hạn và dài hạn không có sự thay đổi đáng kể trong năm 2023.

### 3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

- Năm 2023, Công ty đăng ký bổ sung thêm 01 người đại diện theo pháp luật; bổ nhiệm thêm 04 Phó Tổng Giám đốc phụ trách các lĩnh vực: xây dựng cơ bản; các dự án BT, cụm công nghiệp; Kỹ thuật chăn nuôi lợn và thị trường dầu thực vật và miễn nhiệm 01 Phó TGD theo nguyện vọng cá nhân.



- Công ty cũng thực hiện tái cấu trúc thông qua việc sáp nhập, thoái vốn đầu tư tại một số đơn vị thành viên nhằm tinh gọn bộ máy quản lý, nâng cao, năng suất lao động và hiệu quả SXKD, phù hợp với tình hình thực tế và chiến lược phát triển của Tập đoàn.

- Sửa đổi, bổ sung một số quy trình, quy chế phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh cho phù hợp với sự thay đổi của pháp luật và tình hình thực tế của Công ty gồm: Quy trình sửa chữa, bảo dưỡng, mua sắm vật tư, máy móc, thiết bị; Quy chế phân chia quyền hạn, nghĩa vụ của người đại diện theo pháp luật; Quyết định phân công nhiệm vụ Ban lãnh đạo; Quy trình sử dụng thức ăn cho lợn nái và lợn thịt...

- Thành lập các tổ công tác để hỗ trợ một số đơn vị triển khai các giải pháp thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh.

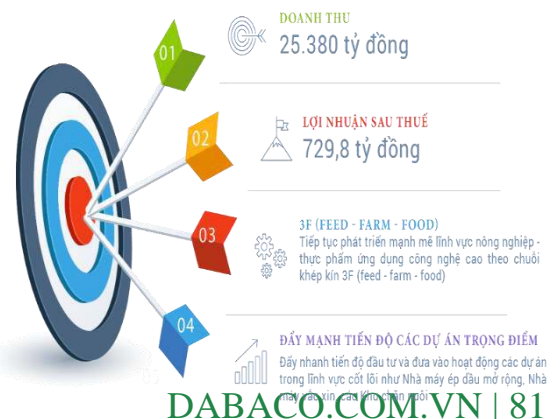
### 4. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024

Năm 2024, dự báo kinh tế toàn cầu tiếp tục đối mặt với những thách thức từ tăng trưởng yếu và lạm phát neo cao, cùng đó là chính sách tiền tệ tiếp tục được các ngân hàng trung ương thắt chặt. Nền kinh tế Việt Nam vừa có những thuận lợi, vừa chịu “tác động tiêu cực kép” từ những yếu tố bất lợi bên ngoài và những hạn chế, bất cập bên trong; thời cơ, thuận lợi và khó khăn, thách thức đan xen, nhưng khó khăn, thách thức nhiều hơn. Trong bối cảnh đó, Hội đồng quản trị xác định và kiên định mục tiêu chiến lược xuyên suốt đến năm 2025, đó là: **Tập trung các nguồn lực tích cực nghiên cứu, áp dụng các giải pháp nhằm phát triển các lĩnh vực nông nghiệp – thực phẩm cốt lõi theo chuỗi giá trị khép kín 3F (Feed – Farm – Food); tận dụng cơ hội từ lĩnh vực kinh doanh khác để nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, đảm bảo mục tiêu tăng trưởng xanh và phát triển bền vững**, với các chỉ tiêu hợp nhất như sau:

#### Một số chỉ tiêu năm 2024

+ Doanh thu: 25.380 tỷ đồng

+ Lợi nhuận sau thuế: 729,8 tỷ đồng



Giải pháp chủ yếu Tập đoàn đề ra nhằm thực hiện nhiệm vụ, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024:

- Đẩy nhanh tiến độ đầu tư và đưa vào hoạt động các dự án trong lĩnh vực cốt lõi; phát triển các dòng sản phẩm thực phẩm giá trị gia tăng cao như trứng gà vỏ xanh, trứng gà ăn liền, dầu ăn, các sản phẩm chế biến từ thịt..., đặc biệt sớm hoàn chỉnh các thủ tục cần thiết để đưa vắc xin ASF ra thị trường trong thời gian sớm nhất.

- Rà soát, thực hiện nghiêm túc các qui trình chăn nuôi An toàn sinh học, qui trình vắc xin, vệ sinh phòng dịch nhằm đảm bảo an toàn tuyệt đối cho đàn gia súc, gia cầm.



- Thực hiện nghiêm chỉnh và tốt hơn các chỉ tiêu đã ban hành theo khung định mức; Rà soát, tối ưu hóa các chi phí; tiết kiệm triệt để; nâng cao năng suất, giảm hao hụt, hạ giá thành sản xuất.

- Khai thác hiệu quả lợi thế của bộ sản phẩm trong chuỗi giá trị khép kín 3F của Tập đoàn, tận dụng cơ hội, hỗ trợ nhau trong hoạt động sản xuất, cung ứng, tiêu thụ nhằm gia tăng giá trị cho sản phẩm và phát triển mạnh mẽ thương hiệu của

Dabaco trên thị trường.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ số, chiến lược đa kênh trong tiếp cận sản phẩm, tiêu dùng hàng hoá nhằm đáp ứng kịp thời nhu cầu thị trường.

- Chú trọng đầu tư hoạt động nghiên cứu – phát triển (R&D) tạo ra con giống gia súc, gia cầm, các sản phẩm mới có tính ưu việt cao, có giá trị kinh tế và nâng tầm thương hiệu, làm chủ toàn bộ chuỗi sản xuất kinh doanh và trong từng lĩnh vực cụ thể.

- Cập nhật biến động tình hình trong nước và thế giới, có chính sách điều hành ngưỡng vay nợ an toàn, giảm thiểu rủi ro biến động tỉ giá, dòng tiền hiệu quả. Quản trị tốt hàng tồn kho, theo sát diễn biến giá nguyên liệu, có chính sách điều tiết hợp lý, tối ưu.

- Thực hiện nghiêm chỉnh chế độ trách nhiệm người đứng đầu ở các đơn vị đảm bảo sản xuất kinh doanh có hiệu quả; Nâng cao năng lực quản



lý, quản trị của đội ngũ lãnh đạo; chú trọng đào tạo, phát triển nguồn nhân lực tinh gọn, chất lượng cao, mạnh dạn giao quyền, xây dựng một đội ngũ nhân sự dám nghĩ, biết làm; thu hút nhân tài, đãi ngộ thỏa đáng, tạo động lực cho người lao động nâng cao năng lực, kỹ năng, vượt qua giới hạn của bản thân cống hiến cho công việc.

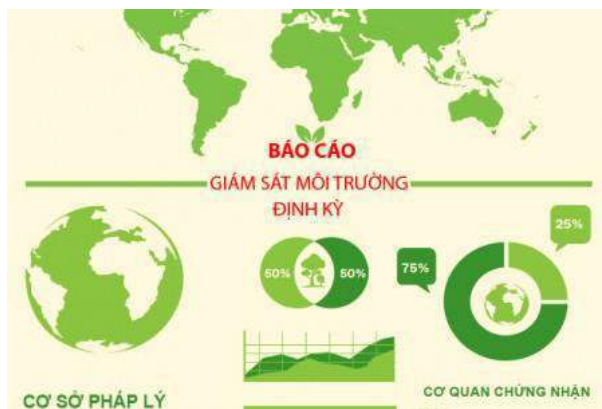
- Thực hiện nghiêm túc các quy định của Nhà nước, quy chế, quy định của Tập đoàn, thực hiện cuộc cách mạng triệt để về tiết kiệm, chống lãng phí, tham nhũng... không ngừng nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, đảm bảo hài hòa lợi ích của công ty, người lao động, cổ đông và xã hội.

**5. Trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty**

**a. Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu về môi trường**

Tập đoàn luôn luôn chấp hành đúng và đầy đủ các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường; thực hiện tốt các biện pháp bảo vệ môi trường, không ngừng nghiên cứu, cải tiến, ứng dụng khoa học công nghệ cao vào sản xuất góp phần bảo vệ môi trường ngày càng tốt hơn.

Cán bộ chuyên trách của Tập đoàn thường xuyên theo dõi và làm tốt các nhiệm vụ sau:



- Lập báo cáo công tác bảo vệ môi trường hàng năm gửi Sở Tài nguyên Môi trường theo quy định.

- Đo đạc và lập báo cáo quan trắc môi trường định kỳ theo chương trình và nộp báo cáo cho Sở Tài nguyên Môi trường tỉnh theo đúng quy định, kê khai và đóng phí xả thải định kỳ (3 tháng/lần).

- Hàng ngày vận hành, theo dõi các

hệ thống xử lý môi trường (hệ thống xử lý nước thải, hệ thống xử lý mùi, khí thải...), ghi chép nhật ký vận hành đầy đủ hàng ngày, khắc phục khi xảy ra sự cố và định kỳ 6 tháng/lần tiến hành bảo trì bảo dưỡng. Định kỳ 6 tháng/lần tiến hành khơi thông đường thoát nước mưa, nước thải; Ký các Hợp đồng chuyển giao chất thải rắn sinh hoạt và công nghiệp, chất thải nguy hại; Xác nhận rõ ràng khối lượng bằng biên bản chuyển giao và Lưu trữ hồ sơ, tài liệu phục vụ thanh kiểm tra.



- Nâng cao ý thức bảo vệ môi trường bằng các hành động thiết thực, kêu gọi toàn thể CBCNV thực hiện xả rác và thu gom rác thải đúng quy định.

### b. Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động

Tập đoàn luôn thực hiện tốt và đầy đủ các chính sách liên quan đến người lao động: Các chế độ lương, thưởng, phúc lợi và chế độ cho người lao động (thời gian làm việc, thời gian nghỉ ngơi, bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội, ...) tuân thủ theo quy định của Nhà nước và Bộ luật lao động. Ngoài ra, Tập đoàn có những



cơ chế riêng đảm bảo an sinh xã hội cho toàn thể CBCNV nhằm động viên, khuyến khích, tạo môi trường làm việc thuận lợi nhất cho người lao động yên tâm công tác, gắn bó lâu dài với Công ty.

Các chính sách tuyển dụng, đào tạo và phát triển nguồn nhân lực luôn được Tập đoàn chú trọng đề cao. Khi xét thấy cần thiết, Tập đoàn mời các chuyên gia nước ngoài về đào tạo cho CBCNV. Trong năm 2023, Tập đoàn đã tổ chức được 04 lớp đào tạo do các chuyên gia bên ngoài giảng dạy.

### c. Trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương

Trên hành trình xây dựng và phát triển, bên cạnh những đóng góp vào sự ổn định, phát triển kinh tế đất nước, Tập đoàn Dabaco Việt Nam với sự chung tay của tập thể CBCNV đã có những hành động cụ thể và các hoạt động thường niên thể hiện tinh thần trách nhiệm trong việc duy trì và thực hiện tốt các chương trình công tác an sinh xã hội, trách nhiệm với cộng đồng.

Song song với các hoạt động sản xuất kinh doanh, Dabaco luôn tích cực, chủ động thực hiện các hoạt động an sinh xã hội, góp phần chăm lo đời sống người lao động, người dân có hoàn cảnh khó khăn, đặc biệt tại các vùng sâu, vùng xa, vùng nông thôn và các địa phương nơi có sự hiện diện của Dabaco. Vào dịp Tết cổ truyền hằng năm, Dabaco cùng các đơn vị thành viên và Tập thể các cán bộ công nhân viên thường xuyên tổ chức, phối hợp các chương trình đền ơn đáp nghĩa, hỗ trợ người có công, chăm sóc, hỏi thăm, tặng quà người có công với cách mạng, các hoạt động bảo trợ giúp đỡ trẻ em nghèo, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn..., phát huy truyền thống tương thân tương ái, góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống cho nhân dân.

## CHƯƠNG TRÌNH “TẾT SUM VẦY – XUÂN GẮN KẾT 2023”

Nhằm chăm lo tốt hơn đời sống vật chất, tinh thần cho đoàn viên và người lao động (ĐV-NLĐ) trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh nhân dịp Tết Nguyên đán Quý Mão – 2023, Tập đoàn Dabaco Việt Nam đã tài trợ 3.500 chai dầu ăn trị giá 200 triệu đồng và tham gia 02 Gian hàng ưu đãi với những sản phẩm thực phẩm thiết yếu như dầu ăn, trứng gà, thực phẩm chế biến... cho chương trình “Tết SUM VẦY – XUÂN GẮN KẾT 2023” do Liên đoàn Lao động tỉnh Bắc Ninh tổ chức.



Đây là chương trình nhiều ý nghĩa nhân văn, góp phần động viên tinh thần người lao động, tạo động lực khích lệ, động viên đoàn viên, người lao động làm việc hăng say nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và ngày càng gắn bó với doanh nghiệp, tin tưởng vào tổ chức Công đoàn. Tập đoàn Dabaco Việt Nam rất vinh dự được đồng hành với chương trình và cùng chia sẻ với người lao động có hoàn cảnh khó khăn, để ai cũng có một cái Tết tươi vui, đầm ấm.

## PHONG TRÀO “TẾT NHÂN ÁI” XUÂN QUÝ MÃO 2023



Nhằm quan tâm, chăm lo cho người dân có hoàn cảnh khó khăn có thêm điều kiện vui Xuân đón Tết và hưởng ứng Phong trào “Tết Nhân ái” Xuân Quý Mão - Năm 2023 do Hội Chữ thập đỏ Việt Nam phát động. Tập đoàn Dabaco Việt Nam đã cùng đồng hành với Hội Chữ thập đỏ tỉnh Tuyên Quang, Sở Công Thương tỉnh Tuyên Quang, UBND huyện Lâm Bình tổ chức “Hội chợ

Nhân ái” Xuân Quý Mão - Năm 2023 tại thôn Nà Tông, xã Thượng Lâm, huyện Lâm Bình, tỉnh Tuyên Quang.

Ngoài những sản phẩm bán miễn phí cho người nghèo, người có hoàn cảnh khó khăn, “Hội chợ Nhân ái” còn có nhiều gian hàng với đầy đủ hàng hóa, nhu yếu phẩm phục vụ nhu cầu mua sắm của nhân dân trong dịp Tết. Đây là một trong những hoạt động chính của phong trào Tết Nhân ái - Xuân Quý Mão 2023, nhằm góp phần hỗ trợ thực phẩm và nhu yếu phẩm thiết yếu cho người nghèo, người có hoàn cảnh khó khăn, người dễ bị tổn thương được vui Xuân, đón Tết. Tại chương trình lần này, Tập đoàn Dabaco Việt Nam đã ủng hộ chương trình 10.000 quả trứng gà Omega3.

### **CHƯƠNG TRÌNH “TẾT SUM VẦY – XUÂN CHIA SẺ NĂM 2024”**

Chiều ngày 01/02/2024, đại diện của Tập đoàn Dabaco Việt Nam, Ông Nguyễn Khắc Thảo – Tổng Giám Đốc, đã đến thăm và trao tặng 100 phần quà cho các gia đình chính sách và những hộ gia đình gặp khó khăn tại Xã Lạc Vệ, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh. Hành động ý nghĩa này là một phần của chương trình “Tết sum vầy – Xuân chia sẻ năm 2024” của Tập đoàn Dabaco, với mục tiêu chia sẻ, động viên và khích lệ những gia đình có hoàn cảnh khó khăn, giúp họ có một cái Tết ấm áp, hạnh phúc bên gia đình.

Chương trình này không chỉ là sự quan tâm và chia sẻ của Tập đoàn Dabaco mà còn là một biểu hiện của tinh thần đoàn kết và lòng nhân ái của cộng đồng.

Việc trao tặng quà vào dịp Xuân Giáp Thìn 2024 không chỉ là một hoạt động từ thiện mà còn là một hành động ý nghĩa, góp phần tạo nên một môi trường xã hội tốt đẹp hơn, nơi mọi người cùng nhau chia sẻ, đồng cảm và hỗ trợ nhau trong những hoàn cảnh khó khăn.





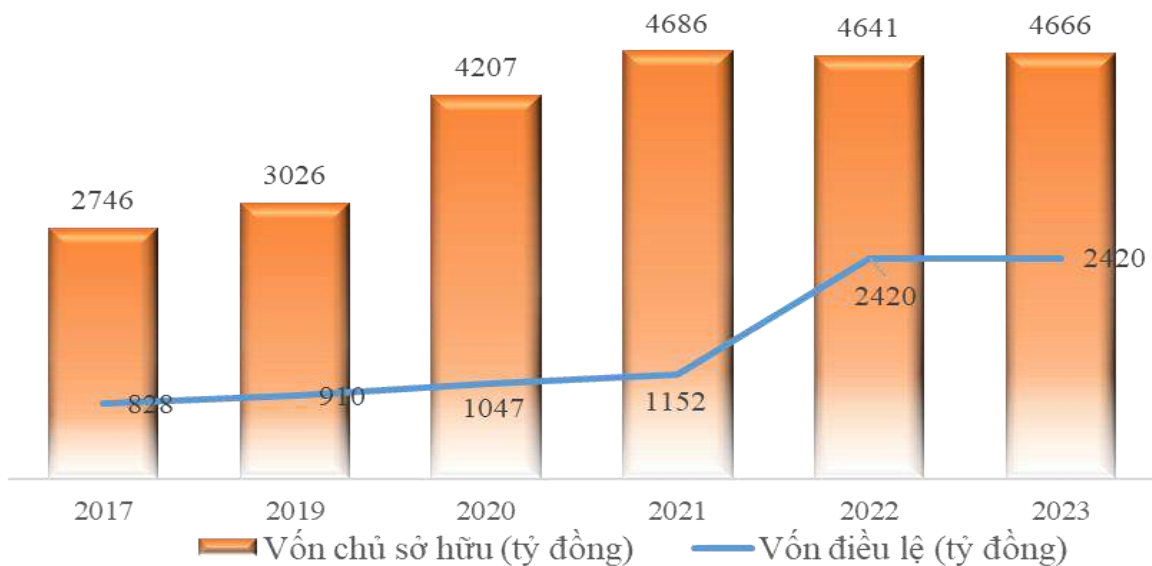
## IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

### 1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty:

Thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc đã triển khai toàn diện, đồng bộ và quyết liệt các giải pháp thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023. Mặc dù HĐQT và Ban điều hành đã rất nỗ lực, bám sát kế hoạch, tổ chức chỉ đạo, điều hành hoạt động SXKD của các đơn vị một cách linh hoạt, ứng biến và phù hợp với diễn biến tình hình chung, song hoạt động của Tập đoàn và các đơn vị thành viên cũng không tránh được những tác động tiêu cực từ tình hình dịch bệnh và khó khăn của nền kinh tế, tài chính, tiền tệ, dẫn đến kết quả kinh doanh năm 2023 không đạt được kế hoạch đề ra.

Một số chỉ tiêu tài chính và hoạt động khác đạt được như sau:

- **Vốn chủ sở hữu tại ngày 31/12/2023: 4.666 tỷ đồng, tăng 0,5% so với năm 2022.**



- **Tổng tài sản toàn Tập đoàn tại thời điểm 31/12/2023: 13.011 tỷ đồng, tăng 0,29% so với năm 2022, trong đó: tài sản ngắn hạn: 7.101 tỷ đồng, tăng 0,5% so với năm 2022 và tài sản dài hạn 5.910 tỷ đồng giảm 0,03% so với 2022.**

- **Tổng nợ ngắn hạn và dài hạn tại ngày 31/12/2023 là: 8.345 tỷ đồng, tăng 0,15% so với năm 2022.**

- **Doanh thu hợp nhất (bao gồm tiêu thụ nội bộ): 22.194 tỷ đồng, đạt 90,3% kế hoạch; doanh thu thuần: 11.110 tỷ đồng.**

- **Lợi nhuận sau thuế hợp nhất: 25 tỷ đồng.**

- Năm 2023, Tập đoàn đầu tư hoàn thành và đưa vào khai thác, bàn giao sử dụng một số dự án gồm: Tòa nhà Parkview City, Dự án khu chăn nuôi lợn tại huyện Thạch Thành, Thanh Hóa, các dự án khu chăn nuôi mở rộng tại Phú Thọ, Tuyên Quang.

- Tích cực triển khai và đầu tư hoàn chỉnh các dự án đang xây dựng dở dang và đẩy nhanh tiến độ các dự án đã được phê duyệt như: Đường H2 theo hình thức BT và dự án đối ứng; Nhà ở xã hội tại phường Khắc Niệm; Nhà máy ép dầu giai đoạn II tại Cụm công nghiệp xã Tân Chi, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh; Nhà máy sản xuất Vắc xin...



- Tăng cường các hoạt động hợp tác đầu tư, thương mại và khoa học kỹ thuật trong các lĩnh vực liên quan, đặc biệt là lĩnh vực giống vật nuôi và TACN với các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp trong nước và ngoài nước.



- Gia tăng quy mô đàn lợn cụ kỹ chất lượng cao, đáp ứng nhu cầu phát triển đàn lợn của Tập đoàn và đưa ra thị trường con giống năng suất cao, chất lượng tốt, phục vụ cho ngành chăn nuôi lợn trong nước, đáp ứng mục tiêu phát triển bền vững.

- Nghiên cứu, phát triển các sản phẩm mới như: Dòng sản phẩm dầu ăn dinh dưỡng, chân gà ăn liền; giống gà mía số 1 với nhiều ưu điểm vượt trội mở ra xu hướng nuôi gà lông màu thả vườn mới..., đa dạng hóa các mặt hàng đáp ứng thị hiếu, nhu cầu tiêu dùng ngày càng khắt khe của thị trường; tăng cường các hoạt động xúc tiến thương mại sang một số nước khu vực như Philippines, Singapore, Lào, Hàn Quốc, Nhật Bản...

- Tổ chức sản xuất kinh doanh ổn định, đảm bảo việc làm, các chế độ, chính sách và thu nhập cho người lao động.

- Các chế độ chính sách của Đảng và qui định của pháp luật đều được Công ty thực hiện tốt; phát huy dân chủ, đảm bảo tổ chức Đảng, đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội hoạt động và phát huy hiệu quả.



- Tích cực tham gia các hoạt động xã hội, thực hiện tốt trách nhiệm với cộng đồng địa phương thông qua các chương trình như: vận động toàn thể CBCNV tham gia ủng hộ “quỹ mái ấm công đoàn”, “quỹ hỗ trợ người nghèo”...; Phối hợp với địa phương thực hiện hỗ trợ các gia đình chính sách, hỗ trợ sản phẩm cho người chăn nuôi tại các vùng khó khăn...

- Triển khai đồng bộ giải pháp quản lý, tối ưu hóa các chi phí trong sản xuất; đầu tư khoa học công nghệ; đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực làm chủ công nghệ mới, công nghệ hiện đại và ứng dụng hiệu quả vào hoạt động SXKD.

- Nhận thức bảo vệ môi trường là một nhiệm vụ quan trọng trong quá trình hoạt động của doanh nghiệp, tất cả các nhà máy sản xuất, đơn vị chăn nuôi của công ty đều được đầu tư hệ thống xử lý môi trường hiện đại, tuân thủ đúng các tiêu chuẩn về môi trường theo qui định hiện hành. Công ty luôn đảm bảo việc phát triển kinh doanh gắn liền với việc đảm bảo các yêu cầu về bảo vệ môi trường. Công ty đã thực hiện đúng các chủ trương, chính sách pháp luật của Nhà nước, tích cực bảo vệ môi trường, thực hiện tốt các trách nhiệm xã hội đối với cộng đồng địa phương.

**2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc công ty**

**- Về hoạt động giám sát điều hành:**

+ HĐQT đánh giá Chủ tịch HĐQT và Ban Tổng Giám đốc đã điều hành quá trình sản xuất kinh doanh của công ty bám sát các chỉ tiêu định hướng của Nghị quyết HĐQT, tuân thủ các quy định của công ty và pháp luật.

+ Chỉ đạo thực hiện nghiêm túc các quyết định của HĐQT và triển khai hiệu quả các giải pháp trọng tâm đã được HĐQT phê duyệt.

+ Trong quá trình điều hành, Ban điều hành đã tuân thủ theo đúng phân cấp quản trị tại Điều lệ, Quy chế quản trị, các quy chế nội bộ của Tập đoàn cũng như các quyết định của HĐQT.

**- Về cơ cấu tổ chức:**

Tổng số thành viên Ban Tổng Giám đốc hiện tại gồm 9 người: 1 Tổng Giám đốc và 8 Phó Tổng Giám đốc. Ban Tổng Giám đốc ban hành quy định phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên trong Ban, nhằm phát huy năng lực, kinh nghiệm của từng thành viên trong các lĩnh vực được phân công. Trong





năm, Tập đoàn đã bổ nhiệm 04 Phó Tổng Giám đốc phụ trách các lĩnh vực: Đầu tư xây dựng cơ bản; Các dự án BT và cụm công nghiệp; Kỹ thuật chăn nuôi lợn và Thị trường dầu thực vật. Tháng 02/2024, Tập đoàn đã miễn nhiệm 01 Phó Tổng Giám đốc theo nguyện vọng cá nhân.

Mặc dù năm 2023, kết quả SXKD không đạt kế hoạch đề ra song trong bối cảnh tình hình kinh tế, xã hội trong nước và quốc tế khó khăn, bất ổn, khó dự đoán thì đây cũng là sự ghi nhận những nỗ lực, quyết tâm của Ban Tổng Giám đốc và sự đoàn kết, đồng lòng của toàn thể CBCNV trong Tập đoàn.

### 3. Kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Năm 2024, dự báo thị trường diễn biến khó lường, kinh tế thế giới tiếp tục đối mặt nhiều thách thức, khó đoán định với các yếu tố bất ổn như căng thẳng địa chính trị tại nhiều khu vực trên thế giới, doanh nghiệp trong nước chịu nhiều khó khăn như giá nhiều loại hàng hóa, nguyên vật liệu đầu vào, giá năng lượng, chi phí sản xuất, vận tải ở mức cao, dịch bệnh trên đàn gia súc, gia cầm tiếp tục diễn biến phức tạp. Dịch tả lợn Châu Phi tái bùng phát trên nhiều tỉnh, thành cả nước ảnh hưởng nghiêm trọng đến việc tổ chức nuôi tái đàn.

Trong bối cảnh đó, Hội đồng quản trị xác định và chỉ đạo Ban điều hành phải kiên định thực hiện mục tiêu chiến lược là: **Tập trung các nguồn lực tích cực nghiên cứu, áp dụng các giải pháp nhằm phát triển các lĩnh vực nông nghiệp – thực phẩm cốt lõi theo chuỗi giá trị khép kín 3F (Feed – Farm – Food); tận dụng cơ hội từ lĩnh vực kinh doanh khác để nâng cao hiệu quả SXKD, đảm bảo mục tiêu tăng trưởng xanh và phát triển bền vững.**

Trong năm 2024, HĐQT sẽ tiếp tục duy trì chế độ họp định kỳ hàng Quý theo quy định để triển khai các nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên 2024, thực hiện công tác quản trị công ty và chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm năm 2024 trên toàn Tập đoàn. HĐQT tiếp tục phát huy vai trò của các thành viên HĐQT để tham mưu cho HĐQT liên quan đến nhân sự cấp cao, chiến lược kinh doanh và hoạt động đầu tư; đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát thông qua hoạt động kiểm toán nội bộ, quản trị rủi ro, tuân thủ nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh và bảo toàn vốn.

Tiếp tục tham dự họp và chỉ đạo trực tiếp tại các cuộc họp giao ban hàng tháng với các đơn vị thành viên và các lĩnh vực chuyên sâu khác, đảm bảo các quyết định được ban hành sát với tình hình thực tế và đạt hiệu quả tối ưu.



## V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

### 1. Hội đồng quản trị

#### a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu cổ phần (%)
01	Ông Nguyễn Như So	Chủ tịch HĐQT	24,16
02	Ông Nguyễn Khắc Thảo	Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc	0,93
03	Bà Nguyễn Thị Thu Hương	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng giám đốc	1,7
04	Ông Nguyễn Thế Tường	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng giám đốc	1,06
05	Ông Nguyễn Hoàng Nguyên	Thành viên HĐQT	0,06
06	Ông Lê Quốc Đoàn	Thành viên HĐQT	0,18
07	Bà Nguyễn Thanh Hương	Thành viên độc lập	0
08	Ông Bùi Văn Hoan	Thành viên độc lập	0
09	Ông Hoàng Nguyên Học	Thành viên độc lập	0

#### b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị

- Hội đồng quản trị phân công từng thành viên phụ trách các lĩnh vực cụ thể của công ty.

- Các thành viên HĐQT được phân công phụ trách từng lĩnh vực SXKD phát huy tốt vai trò của mình, tích cực theo dõi, chỉ đạo, giám sát các đơn vị bám sát định hướng của Tập đoàn.

#### c) Hoạt động của HĐQT:

HĐQT luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm, cùng với Ban Tổng Giám đốc Tập đoàn chỉ đạo, điều hành, thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đã thông qua, thực hiện tốt chức năng hoạch định chiến lược, tổ chức chỉ đạo và giám sát mọi mặt hoạt động của công ty, thẩm định và phê duyệt các dự án đầu tư xây dựng phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh, quyết định các vấn đề về nhân sự và quản lý của Công ty theo thẩm quyền của HĐQT. Các hoạt động chỉ đạo, giám sát của HĐQT thông qua hình thức trực tiếp và/hoặc bằng văn bản.

Trong năm, HĐQT đã tổ chức 06 phiên họp và ban hành các nghị quyết, quyết định kịp thời trên cơ sở bám sát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh thực tế của Công ty:

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	Số 01/2023/NQ-HĐQT	02/01/2023	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sơ kết, đánh giá tình hình hoạt động SXKD năm 2022.</li> <li>- Thông qua kế hoạch SXKD năm 2023.</li> <li>- Xét thưởng ABC năm 2022 và thưởng tết Quý Mão năm 2023.</li> <li>- Thông qua việc vay vốn của Công ty mẹ và bảo lãnh vay vốn cho các công ty con phục vụ SXKD năm 2023 và đầu tư xây dựng.</li> <li>- Thông qua việc bảo lãnh cho các Công ty con do Công ty cổ phần Tập đoàn Dabaco Việt Nam sở hữu 100% vốn góp vay vốn tại các Ngân hàng, tổ chức tín dụng, Công ty cho thuê tài chính để phục vụ nhu cầu SXKD và đầu tư của các đơn vị năm 2023.</li> <li>- Thông qua giao dịch giữa Công ty cổ phần Tập đoàn Dabaco Việt Nam với các bên có liên quan.</li> <li>- Thông qua phương án sáp nhập Công ty TNHH Nông nghiệp công nghệ cao Dabaco vào Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển chăn nuôi gia công.</li> <li>- Thông qua việc thành lập Công ty con (sản xuất thuốc thú y, vắc xin).</li> <li>- Bổ sung ngành nghề cho một số Công ty con.</li> <li>- Thông qua công tác nhân sự của Tập đoàn và một số công ty con.</li> <li>- Chốt danh sách cổ đông và tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.</li> </ul>	100%
2	Số 02/2023/NQ-HĐQT	30/03/2023	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đánh giá tình hình hoạt động SXKD Quý I/2023 và triển khai phương hướng hoạt động Quý II/2023.</li> </ul>	100%

			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông qua việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.</li> <li>- Thông qua công tác nhân sự của Tập đoàn và một số công ty con.</li> <li>- Đăng ký bổ sung ngành nghề kinh doanh của các công ty con.</li> <li>- Thông qua việc điều chỉnh thời gian thực hiện dự án đầu tư xây dựng Tổ hợp trung tâm thương mại, dịch vụ và căn hộ cao cấp để bán.</li> <li>- Thông qua việc giao quản lý tài sản và góp vốn vào công ty con.</li> <li>- Một số nội dung khác.</li> </ul>	
3	Số 03/2023/ NQ- HĐQT	04/05/2023	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập năm 2023;</li> <li>- Thông qua việc vay vốn ngân hàng của Công ty TNHH Dầu thực vật Dabaco;</li> <li>- Thông qua công tác nhân sự một số công ty con;</li> <li>- Đăng ký thay đổi địa chỉ trụ sở Công ty TNHH Dược và thú y Dacovet.</li> </ul>	100%
4	Số 04/2023/ NQ- HĐQT	31/07/2023	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông qua Báo cáo tài chính Quý 2/2023.</li> <li>- Đánh giá tình hình hoạt động SXKD Quý 2/2023 và triển khai nhiệm vụ của những tháng tiếp theo.</li> <li>- Triển khai khởi công xây dựng Nhà máy ép dầu mở rộng.</li> <li>- Thông qua phương án vay vốn ngân hàng phục vụ SXKD.</li> <li>- Thông qua công tác nhân sự.</li> <li>- Thông qua điều chỉnh thời gian thực hiện dự án đầu tư xây dựng Nhà ở xã hội.</li> <li>- Thông qua việc điều chuyển tài sản vào các công ty con.</li> </ul>	100%

			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông qua chủ trương chuyển nhượng toàn bộ vốn góp của Công ty tại Công ty TNHH lợn giống Dabaco Hà Tĩnh.</li> <li>- Một số nội dung khác.</li> </ul>	
5	Số 05/2023/ NQ- HĐQT	20/11/2023	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông qua việc đăng ký bổ sung người đại diện theo pháp luật của công ty và Quy chế phân chia quyền hạn và nghĩa vụ của người đại diện theo pháp luật của Công ty.</li> <li>- Thông qua phương án vay vốn, phát hành bảo lãnh tại Ngân hàng.</li> <li>- Thông qua chủ trương chuyển nhượng Dự án Khu dịch vụ thương mại công cộng tại Khu đô thị Đền Đô.</li> <li>- Thông qua chủ trương đầu tư xây dựng Dự án khu chăn nuôi gà để trứng thương phẩm ứng dụng công nghệ cao Dabaco Thanh Hoá.</li> </ul>	100%
6	Số 06/2023/ NQ- HĐQT	29/12/2023	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sơ kết, đánh giá tình hình hoạt động SXKD năm 2023.</li> <li>- Thông qua kế hoạch SXKD năm 2024.</li> <li>- Thông qua việc vay vốn của Công ty mẹ và bảo lãnh vay vốn cho các công ty con phục vụ SXKD năm 2024 và đầu tư xây dựng.</li> <li>- Thông qua việc bảo lãnh cho các Công ty con do Công ty cổ phần Tập đoàn Dabaco Việt Nam (Dabaco) sở hữu 100% vốn góp vay vốn tại các Ngân hàng, tổ chức tín dụng, Công ty cho thuê tài chính (Ngân hàng) để phục vụ nhu cầu SXKD và đầu tư của các đơn vị năm 2024.</li> <li>- Thông qua giao dịch giữa Công ty cổ phần Tập đoàn Dabaco Việt Nam với các bên có liên quan.</li> <li>- Một số nội dung khác.</li> </ul>	100%



**d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập:**

Các thành viên HĐQT độc lập đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo qui định; tham gia đầy đủ các cuộc họp và có ý kiến, biểu quyết độc lập về các vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của HĐQT; tham gia giám sát hoạt động của các thành viên HĐQT, Ban điều hành và các cán bộ quản lý theo sự phân công của HĐQT, đóng góp hoàn thiện hệ thống quy chế quản trị nội bộ của Tập đoàn.

**e) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty:**

Các thành viên HĐQT, Kiểm soát viên, thành viên Ban Tổng Giám đốc, người phụ trách quản trị công ty và các cán bộ quản lý khác thường xuyên cập nhật, nghiên cứu quy định mới của pháp luật về quản trị công ty. Ngoài ra, các thành viên còn tích cực tham gia các khóa đào tạo, diễn đàn, hội thảo liên quan đến quản trị công ty do Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh (HSX) với sự hỗ trợ của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Tổ chức tài chính Quốc tế (IFC), IIA Việt Nam và Viện Thành viên HĐQT Việt Nam (VIOD) tổ chức.

Hầu hết các thành viên Hội đồng quản trị đã tham gia lớp đào tạo về quản trị Công ty do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước tổ chức và đã được cấp chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty.

**2. Ban kiểm soát****a. Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát.**

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Tỷ lệ (%)
1	Ông Hồ Sỹ Quý	Trưởng BKS	0%
2	Ông Nguyễn Thanh Hà	KSV	0%
3	Bà Nguyễn Thị Bích	KSV	0,001%

**b. Hoạt động của Ban kiểm soát.**

TT	Số Biên Bản	Ngày họp	Nội dung họp	Tỷ lệ thông qua
1	01/2023/ BB-BKS	11/03/2023	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Các nội dung chuẩn bị cho cuộc họp ĐHĐCĐ.</li> <li>- Thông qua báo cáo đánh giá hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022.</li> <li>- Đánh giá tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022.</li> <li>- Thông báo một số chủ trương, chỉ đạo của HĐQT, Ban TGD trong 6 tháng đầu năm 2023.</li> </ul>	100%

2	02/2023/ BB-BKS	21/08/2023	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đánh giá khái quát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh 6 tháng đầu năm 2023.</li> <li>- Giám sát tình hình thực hiện các nội dung được thông qua tại Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.</li> <li>- Thông báo một số chủ trương, biện pháp chỉ đạo của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc trong 6 tháng cuối năm 2023.</li> <li>- Thẩm định soát xét Báo cáo tài chính bán niên đã được kiểm toán.</li> </ul>	100%
3	03/2023/ BB-BKS	27/12/2023	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đánh giá hoạt động của BKS năm 2023 và kế hoạch hoạt động năm 2024.</li> <li>- Đánh giá tình hình kinh tế xã hội, hoạt động SXKD của Tập đoàn năm 2023 và nhiệm vụ năm 2024.</li> <li>- Thông báo một số chủ trương, chỉ đạo của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc tại thời điểm cuối năm 2023.</li> </ul>	100%

**c. Hoạt động giám sát của Ban kiểm soát:**

**\* Đối với Hội đồng quản trị:**

- HĐQT đã tổ chức họp theo quy định của Điều lệ, Quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT, Quy chế quản trị Công ty để triển khai công tác giám sát và định hướng hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Tại các phiên họp, HĐQT nghe Ban Tổng Giám đốc báo cáo về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty; xem xét, đánh giá việc thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch đã đề ra và đưa ra các giải pháp thực hiện nhiệm vụ cụ thể đối với từng đơn vị, nhằm tháo gỡ khó khăn trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Các phiên họp HĐQT và các cuộc họp giao ban Công ty hàng tháng do Chủ tịch HĐQT chủ trì, Ban kiểm soát đều được mời tham dự nhằm kịp thời nắm bắt tình hình hoạt động của Công ty, tích cực tham gia đóng góp ý kiến, thường xuyên có những kiến nghị kịp thời nhằm hoàn thiện chính sách, quy trình, quy chế nâng cao năng lực quản trị, điều hành và ngăn ngừa rủi ro trong hoạt động của Công ty.

- Nghị quyết của HĐQT đưa ra đều tuân thủ đúng quy định của pháp luật và bám sát thực tế hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, đảm bảo tính dân

chủ và thống nhất cao. Việc triển khai các Nghị quyết của HĐQT được thực hiện nghiêm túc và hiệu quả. Công bố thông tin các nội dung của Nghị quyết theo đúng quy định của pháp luật

**\* Đối với Ban Tổng Giám đốc:**

- Ban Tổng Giám đốc quản lý và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh theo đúng các mục tiêu đã được Đại hội đồng cổ đông và HĐQT phê duyệt. Các thành viên Ban Tổng Giám đốc được phân công phụ trách các đơn vị theo từng lĩnh vực cụ thể, có trách nhiệm chỉ đạo và kiểm tra toàn bộ hoạt động SXKD của đơn vị, từ đó chỉ ra được những tồn tại trong quá trình hoạt động SXKD và đưa ra giải pháp hỗ trợ các đơn vị khắc phục hiệu quả.

- Ban Tổng Giám đốc làm việc với tinh thần trách nhiệm cao vì lợi ích của Công ty và cổ đông; không ngừng đổi mới công tác quản lý, điều hành, xây dựng cơ chế chính sách phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh thực tế của Công ty, quan tâm nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động. Trong năm, Công ty đã kiện toàn bộ máy lãnh đạo và bổ nhiệm 04 Phó Tổng Giám đốc phụ trách điều hành các lĩnh vực được phân công.

**\* Đối với cổ đông:**

- Thực hiện nghiêm chỉnh việc công bố thông tin theo đúng quy định của Ủy ban chứng khoán Nhà nước và Sở giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đăng tải đầy đủ các thông tin liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trên website, tạo điều kiện thuận lợi để cổ đông và nhà đầu tư nắm bắt kịp thời.

- Thường xuyên gặp gỡ, trao đổi, giải đáp kịp thời các thông tin về tình hình hoạt động của công ty với các cổ đông và nhà đầu tư có nhu cầu.

**\* Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:**

- Hàng quý, Ban kiểm soát thực hiện thẩm định báo cáo tài chính, đảm bảo báo cáo phản ánh trung thực tình hình hoạt động SXKD và tình hình tài chính của Công ty.

- Kiểm tra, rà soát các văn bản quản lý nội bộ đã ban hành, đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật.

- HĐQT cung cấp đầy đủ các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT cho Ban kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc và tạo điều kiện thuận lợi cho Ban kiểm soát trong việc thu thập các thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty khi có yêu cầu. Hoạt động của Ban kiểm soát được tôn trọng và đảm bảo tính khách quan, độc lập.

- Ban kiểm soát phối hợp tốt với các đoàn kiểm tra, tổ công tác của Công ty triển khai công tác kiểm tra, giám sát tại các đơn vị thành viên.

- Những ý kiến của Ban kiểm soát gửi đến HĐQT, Ban Tổng Giám đốc đều được phản hồi đầy đủ và kịp thời.

**\* Hoạt động khác của BKS:**

- Kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông đối với HĐQT và Ban Tổng Giám đốc Công ty.
- Xem xét tính phù hợp các Quyết định của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc trong công tác quản lý, điều hành; kiểm tra trình tự, thủ tục ban hành các văn bản của Công ty phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.
- Xem xét, thẩm định Báo cáo tài chính quý, bán niên, năm.
- Giám sát việc thực thi pháp luật, thực hiện các quy chế, quy định mà Công ty đã ban hành cũng như xem xét, kiến nghị Công ty xây dựng, ban hành các quy chế nội bộ.

**3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội Đồng Quản Trị, Ban Tổng Giám đốc và Ban Kiểm soát****a) Thu nhập của thành viên HĐQT, Ban TGD, Ban kiểm soát:**

Về thu nhập và các khoản lợi ích khác của thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Ban kiểm soát và người quản lý khác năm 2023 được hạch toán và thể hiện trong Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2023.

**b) Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ: Không có****c) Hợp đồng/giao dịch với người nội bộ:**

Công ty có các giao dịch với các công ty con, công ty liên kết theo các chủ trương đã được thông qua. Chi tiết tại Báo cáo tài chính năm 2023.

**d) Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:**

Là công ty niêm yết hoạt động kinh doanh trong nhiều lĩnh vực, Dabaco luôn ý thức rằng xây dựng hệ thống quản trị công ty hiệu quả sẽ bảo đảm sự bền vững của Công ty vì lợi ích tốt nhất của cổ đông và các bên có quyền lợi liên quan khác.

Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty trong năm 2023 được Công ty thực hiện nghiêm ngặt:

- Tuân thủ đúng quy định trình tự, thủ tục về triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định của Luật doanh nghiệp, Nghị định 155/2020/NĐ-CP hướng dẫn Luật chứng khoán 2019, Điều lệ công ty và Quy chế nội bộ về quản trị công ty; Bố trí địa điểm, thời gian họp lý để các cổ đông tham dự họp ĐHCĐ thường niên năm 2023; Các báo cáo của HĐQT, Ban điều hành, Ban kiểm soát và tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông được công bố thông tin theo quy định.

- Các Báo cáo tình hình quản trị Công ty được công bố thông tin đầy đủ, đúng thời hạn. Công ty luôn thực hiện nghiêm chỉnh các qui định về quản trị công ty và công bố thông tin đảm bảo kịp thời, đúng quy định, phù hợp với các quy định của pháp luật về quản trị công ty áp dụng đối với công ty niêm yết.

## VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT ĐÃ KIỂM TOÁN.

1. Thông tin chung.
2. Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc.
3. Báo cáo Kiểm toán độc lập.
4. Bảng cân đối kế toán hợp nhất.
5. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất.
6. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ.
7. Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất.

*Báo cáo tài chính hợp nhất và Báo cáo tài chính Công ty mẹ năm 2023 đã kiểm toán được đăng tải trên website của Công ty tại địa chỉ: [dabaco.com.vn](http://dabaco.com.vn)*



# Công ty Cổ phần Tập đoàn Dabaco Việt Nam

Báo cáo tài chính hợp nhất

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023



# Công ty Cổ phần Tập đoàn Dabaco Việt Nam

## MỤC LỤC

	<i>Trang</i>
Thông tin chung	1 - 2
Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc	3
Báo cáo kiểm toán độc lập	4 - 5
Bảng cân đối kế toán hợp nhất	6 - 7
Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất	8
Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất	9 - 10
Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất	11 - 51

# Công ty Cổ phần Tập đoàn Dabaco Việt Nam

## THÔNG TIN CHUNG

### CÔNG TY

Công ty Cổ phần Tập đoàn Dabaco Việt Nam (“Công ty”) là một công ty cổ phần được thành lập theo Luật Doanh nghiệp của Việt Nam theo Giấy Chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp số 2300105790 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bắc Ninh cấp ngày 23 tháng 12 năm 2004 và theo các Giấy Chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp điều chỉnh sau đó, với lần điều chỉnh gần nhất là lần thứ 23 được cấp ngày 21 tháng 11 năm 2023.

Cổ phiếu của Công ty đang được niêm yết và giao dịch tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh kể từ tháng 7 năm 2019 với mã chứng khoán là DBC.

Hoạt động chính trong năm hiện tại của Công ty là:

- ▶ Sản xuất thức ăn chăn nuôi; sản xuất và kinh doanh giống gia súc, gia cầm, thủy cầm, thủy sản;
- ▶ Kinh doanh bất động sản, nhà ở và đầu tư xây dựng hạ tầng khu đô thị mới, khu công nghiệp vừa và nhỏ;
- ▶ Sản xuất, chế biến và kinh doanh thịt gia súc, gia cầm, thủy cầm; sản xuất, chế biến và kinh doanh thức ăn thủy sản; nguyên liệu sản xuất thức ăn chăn nuôi; nuôi giữ, lai tạo đàn giống gốc: gia súc, gia cầm và thủy sản; và
- ▶ Các hoạt động khác theo Giấy Chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp.

Công ty có trụ sở chính tại số 35, đường Lý Thái Tổ, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh và chi nhánh tại thành phố Hồ Chí Minh có địa chỉ tại số 22 ấp 4, đường số 18, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh.

### HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Các thành viên Hội đồng Quản trị trong năm và vào ngày lập báo cáo này như sau:

Ông Nguyễn Như So	Chủ tịch
Ông Nguyễn Khắc Thảo	Phó Chủ tịch
Bà Nguyễn Thị Thu Hương	Thành viên
Ông Nguyễn Thế Tường	Thành viên
Ông Nguyễn Hoàng Nguyên	Thành viên
Ông Lê Quốc Đoàn	Thành viên
Bà Nguyễn Thanh Hương	Thành viên
Ông Hoàng Nguyên Học	Thành viên
Ông Bùi Văn Hoan	Thành viên



# Công ty Cổ phần Tập đoàn Dabaco Việt Nam

THÔNG TIN CHUNG (tiếp theo)

## BAN KIỂM SOÁT

Các thành viên Ban kiểm soát trong năm và vào ngày lập báo cáo này như sau:

Ông Hồ Sỹ Quý	Trưởng ban
Ông Nguyễn Thanh Hà	Thành viên
Bà Nguyễn Thị Bích	Thành viên

## BAN KIỂM TOÁN NỘI BỘ

Các thành viên Ban kiểm toán nội bộ trong năm và vào ngày lập báo cáo này như sau:

Bà Đinh Thị Minh Thuận	Phụ trách ban
Bà Nguyễn Thị Thu Hương	Thành viên
Ông Nguyễn Xuân Quang	Thành viên

## BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Các thành viên Ban Tổng Giám đốc trong năm và vào ngày lập báo cáo này như sau:

Ông Nguyễn Khắc Thảo	Tổng Giám đốc	
Bà Nguyễn Thị Thu Hương	Phó Tổng Giám đốc kiêm Kế toán trưởng	
Ông Phạm Văn Học	Phó Tổng Giám đốc	
Ông Nguyễn Thế Tường	Phó Tổng Giám đốc	
Ông Nguyễn Văn Tuế	Phó Tổng Giám đốc	
Ông Hoàng Văn Chung	Phó Tổng Giám đốc	
Ông Lê Minh Tuấn	Phó Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 3 tháng 1 năm 2023
Ông Đỗ Việt Quân	Phó Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 3 tháng 1 năm 2023
Bà Lê Thị Minh Thu	Phó Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 1 tháng 4 năm 2023
Bà Bùi Hải Huyền	Phó Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 16 tháng 8 năm 2023 Miễn nhiệm ngày 1 tháng 2 năm 2024

## NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

Người đại diện theo pháp luật của Công ty đến ngày 20 tháng 11 năm 2023 là ông Nguyễn Như So và từ ngày 20 tháng 11 năm 2023 đến ngày lập báo cáo là ông Nguyễn Như So và ông Nguyễn Khắc Thảo.

## KIỂM TOÁN VIÊN

Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Ernst & Young Việt Nam – Chi nhánh Hà Nội là công ty kiểm toán cho Công ty.

# Công ty Cổ phần Tập đoàn Dabaco Việt Nam

## BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Tập đoàn Dabaco Việt Nam (“Công ty”) trình bày báo cáo này và báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty và các công ty con (sau đây gọi chung là “Tập đoàn”) cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023.

### TRÁCH NHIỆM CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC ĐỐI VỚI BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Ban Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm đảm bảo báo cáo tài chính hợp nhất cho từng năm tài chính phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính hợp nhất, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của Tập đoàn trong năm. Trong quá trình lập báo cáo tài chính hợp nhất này, Ban Tổng Giám đốc cần phải:

- ▶ lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- ▶ thực hiện các đánh giá và ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- ▶ nêu rõ các chuẩn mực kế toán áp dụng cho Tập đoàn có được tuân thủ hay không và tất cả những sai lệch trọng yếu so với những chuẩn mực này đã được trình bày và giải thích trong báo cáo tài chính hợp nhất; và
- ▶ lập báo cáo tài chính hợp nhất trên cơ sở nguyên tắc hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Tập đoàn sẽ tiếp tục hoạt động.

Ban Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm đảm bảo việc các sổ sách kế toán thích hợp được lưu giữ để phản ánh tình hình tài chính hợp nhất của Tập đoàn, với mức độ chính xác hợp lý, tại bất kỳ thời điểm nào và đảm bảo rằng các sổ sách kế toán tuân thủ với chế độ kế toán đã được áp dụng. Ban Tổng Giám đốc cũng chịu trách nhiệm về việc quản lý các tài sản của Tập đoàn và do đó phải thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và những vi phạm khác.

Ban Tổng Giám đốc cam kết đã tuân thủ những yêu cầu nêu trên trong việc lập báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo.

### CÔNG BỐ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Theo ý kiến của Ban Tổng Giám đốc, báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính hợp nhất của Tập đoàn vào ngày 31 tháng 12 năm 2023, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

Thay mặt Ban Tổng Giám đốc:



Nguyễn Khắc Thảo  
Tổng Giám đốc

Nguyễn Thị Thu Hương  
Phó Tổng Giám đốc

Bắc Ninh, Việt Nam

Ngày 28 tháng 3 năm 2024

Số tham chiếu: 11658659/66910589-HN

## **BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP**

**Kính gửi: Các cổ đông của Công ty Cổ phần Tập đoàn Dabaco Việt Nam**

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo của Công ty Cổ phần Tập đoàn Dabaco Việt Nam (“Công ty”) và các công ty con (sau đây được gọi chung là “Tập đoàn”) được lập ngày 28 tháng 3 năm 2024 và được trình bày từ trang 6 đến trang 51, bao gồm bảng cân đối kế toán hợp nhất vào ngày 31 tháng 12 năm 2023, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và các thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo.

### ***Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc***

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính hợp nhất của Tập đoàn theo các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

### ***Trách nhiệm của Kiểm toán viên***

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính hợp nhất của Tập đoàn có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính hợp nhất. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính hợp nhất do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Tập đoàn liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Tập đoàn. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính hợp nhất.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp để làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.


### **Ý kiến của Kiểm toán viên**

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Tập đoàn tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

### **Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Ernst & Young Việt Nam – Chi nhánh Hà Nội**



Bùi Anh Tuấn  
Phó Tổng Giám đốc  
Số Giấy CNĐKHN kiểm toán: 1067-2023-004-1



Nguyễn Quý Mạnh  
Kiểm toán viên  
Số Giấy CNĐKHN kiểm toán: 4482-2023-004-1

Hà Nội, Việt Nam

Ngày 29 tháng 3 năm 2024

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT  
ngày 31 tháng 12 năm 2023

Đơn vị tính: VND

Mã số	TÀI SẢN	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>100</b>	<b>A. TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>		<b>7.101.240.626.454</b>	<b>7.065.129.967.455</b>
<b>110</b>	<b>I. Tiền và các khoản tương đương tiền</b>	<b>4</b>	<b>592.137.027.608</b>	<b>627.011.780.110</b>
111	1. Tiền		571.879.101.899	621.825.068.976
112	2. Các khoản tương đương tiền		20.257.925.709	5.186.711.134
<b>120</b>	<b>II. Đầu tư tài chính ngắn hạn</b>		<b>489.883.400.931</b>	<b>504.883.327.067</b>
123	1. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	5	489.883.400.931	504.883.327.067
<b>130</b>	<b>III. Các khoản phải thu ngắn hạn</b>		<b>424.294.692.650</b>	<b>566.026.532.804</b>
131	1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	6.1	222.495.622.121	251.009.823.568
132	2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	6.2	140.399.580.900	235.352.234.346
136	3. Phải thu ngắn hạn khác	7.1	61.399.489.629	79.664.474.890
<b>140</b>	<b>IV. Hàng tồn kho</b>	<b>8</b>	<b>5.494.431.478.923</b>	<b>5.207.103.337.086</b>
141	1. Hàng tồn kho		5.499.998.000.755	5.215.915.439.542
149	2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho		(5.566.521.832)	(8.812.102.456)
<b>150</b>	<b>V. Tài sản ngắn hạn khác</b>		<b>100.494.026.342</b>	<b>160.104.990.388</b>
151	1. Chi phí trả trước ngắn hạn	14	31.292.143.982	78.742.430.602
152	2. Thuế GTGT được khấu trừ	16	44.682.806.829	60.950.085.486
153	3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	16	4.567.794.967	4.515.694.972
155	4. Tài sản ngắn hạn khác		19.951.280.564	15.896.779.328
<b>200</b>	<b>B. TÀI SẢN DÀI HẠN</b>		<b>5.910.463.631.418</b>	<b>5.908.973.953.895</b>
<b>210</b>	<b>I. Các khoản phải thu dài hạn</b>		<b>36.857.580.999</b>	<b>23.415.682.390</b>
216	1. Phải thu dài hạn khác	7.2	36.857.580.999	23.415.682.390
<b>220</b>	<b>II. Tài sản cố định</b>		<b>5.148.429.144.344</b>	<b>4.301.764.720.167</b>
221	1. Tài sản cố định hữu hình	9	4.533.770.857.929	3.883.670.521.162
222	Nguyên giá		7.453.231.013.002	6.385.372.842.454
223	Giá trị khấu hao lũy kế		(2.919.460.155.073)	(2.501.702.321.292)
224	2. Tài sản cố định thuê tài chính	10	614.658.286.415	418.094.199.005
225	Nguyên giá		763.724.174.598	551.929.745.143
226	Giá trị khấu hao lũy kế		(149.065.888.183)	(133.835.546.138)
<b>240</b>	<b>III. Tài sản dở dang dài hạn</b>	<b>11</b>	<b>475.694.083.517</b>	<b>1.397.664.532.031</b>
242	1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang		475.694.083.517	1.397.664.532.031
<b>250</b>	<b>IV. Đầu tư tài chính dài hạn</b>		<b>119.560.794.629</b>	<b>114.326.245.295</b>
252	1. Đầu tư vào công ty liên kết	13	109.560.794.629	114.326.245.295
255	2. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	5	10.000.000.000	-
<b>260</b>	<b>V. Tài sản dài hạn khác</b>		<b>129.922.027.929</b>	<b>71.802.774.012</b>
261	1. Chi phí trả trước dài hạn	14	129.922.027.929	71.802.774.012
<b>270</b>	<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>		<b>13.011.704.257.872</b>	<b>12.974.103.921.350</b>

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT (tiếp theo)  
ngày 31 tháng 12 năm 2023

Đơn vị tính: VND

Mã số	NGUỒN VỐN	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>300</b>	<b>C. NỢ PHẢI TRẢ</b>		<b>8.345.469.400.426</b>	<b>8.332.876.258.119</b>
<b>310</b>	<b>I. Nợ ngắn hạn</b>		<b>7.141.605.465.752</b>	<b>7.213.028.754.790</b>
311	1. Phải trả người bán ngắn hạn	15.1	795.600.820.770	2.129.218.054.781
312	2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	15.2	221.365.130.349	887.480.636.510
313	3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	16	32.466.081.244	45.386.464.898
314	4. Phải trả người lao động		76.318.847.292	64.869.734.832
315	5. Chi phí phải trả ngắn hạn	17	104.358.924.479	64.513.700.484
319	6. Phải trả ngắn hạn khác	18	1.037.387.546.457	221.417.270.657
320	7. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	19	4.840.720.809.254	3.704.610.246.721
322	8. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	20	33.387.305.907	95.532.645.907
<b>330</b>	<b>II. Nợ dài hạn</b>		<b>1.203.863.934.674</b>	<b>1.119.847.503.329</b>
337	1. Phải trả dài hạn khác	18	177.449.382.418	233.598.919.978
338	2. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	19	1.026.414.552.256	886.248.583.351
<b>400</b>	<b>D. VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>		<b>4.666.234.857.446</b>	<b>4.641.227.663.231</b>
<b>410</b>	<b>I. Vốn chủ sở hữu</b>	<b>21.1</b>	<b>4.666.234.857.446</b>	<b>4.641.227.663.231</b>
411	1. Vốn cổ phần		2.420.018.590.000	2.420.018.590.000
411a	- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết		2.420.018.590.000	2.420.018.590.000
412	2. Thặng dư vốn cổ phần		418.432.992.221	418.432.992.221
418	3. Quỹ đầu tư phát triển		1.799.871.477.604	1.794.676.890.507
421	4. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối		27.911.797.621	8.099.190.503
421a	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước		2.904.603.406	2.904.603.406
421b	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm nay		25.007.194.215	5.194.587.097
<b>440</b>	<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>		<b>13.011.704.257.872</b>	<b>12.974.103.921.350</b>

Nguyễn Thị Thanh Huyền  
Người lập

Nguyễn Thị Thu Hương  
Phó Tổng Giám đốc kiêm  
Kế toán trưởng

Nguyễn Như So  
Chủ tịch Hội đồng Quản trị



Bắc Ninh, Việt Nam

Ngày 28 tháng 3 năm 2024

**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT**  
cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Đơn vị tính: VND

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
01	1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	22.1	11.241.164.150.311	11.687.827.152.346
02	2. Các khoản giảm trừ doanh thu	22.1	(131.163.393.499)	(130.232.486.099)
10	3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	22.1	11.110.000.756.812	11.557.594.666.247
11	4. Giá vốn hàng bán và dịch vụ cung cấp	23	(9.995.759.533.961)	(10.598.058.965.427)
20	5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ		1.114.241.222.851	959.535.700.820
21	6. Doanh thu hoạt động tài chính	22.2	35.776.736.369	28.797.705.334
22	7. Chi phí tài chính	24	(280.735.411.591)	(200.733.624.698)
23	Trong đó: Chi phí lãi vay		(261.799.262.786)	(179.749.859.502)
24	8. Phần (lỗ)/lãi trong công ty liên kết	13	(2.765.450.666)	8.821.301
25	9. Chi phí bán hàng	25	(432.440.161.015)	(403.169.934.750)
26	10. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25	(356.355.906.770)	(343.520.530.816)
30	11. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh		77.721.029.178	40.918.137.191
31	12. Thu nhập khác	26	21.669.113.433	44.442.129.827
32	13. Chi phí khác		(1.640.931.259)	(6.382.198.621)
40	14. Lợi nhuận khác		20.028.182.174	38.059.931.206
50	15. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế		97.749.211.352	78.978.068.397
51	16. Chi phí thuế TNDN hiện hành	28	(72.742.017.137)	(73.783.481.300)
60	17. Lợi nhuận sau thuế TNDN		25.007.194.215	5.194.587.097
61	18. Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ		25.007.194.215	5.194.587.097
70	19. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	31	103	21
71	20. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	31	103	21

Nguyễn Thị Thanh Huyền  
Người lập

Bắc Ninh, Việt Nam

Ngày 28 tháng 3 năm 2024

Nguyễn Thị Thu Hương  
Phó Tổng Giám đốc kiêm  
Kế toán trưởng

Nguyễn Như So  
Chủ tịch Hội đồng Quản trị



**BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT**  
cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Đơn vị tính: VND

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
	<b>I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH</b>			
01	<b>Lợi nhuận trước thuế</b>		<b>97.749.211.352</b>	<b>78.978.068.397</b>
	<i>Điều chỉnh cho các khoản:</i>			
02	Khấu hao tài sản cố định		547.283.343.319	497.033.504.524
03	(Hoàn nhập)/trích lập dự phòng		(3.245.580.624)	8.812.102.456
04	Lãi chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ		(88.033.361)	(36.128.032)
05	Lãi từ hoạt động đầu tư		(28.140.466.807)	(27.379.391.340)
06	Chi phí lãi vay	24	261.799.262.786	179.749.859.502
08	<b>Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động</b>		<b>875.357.736.665</b>	<b>737.158.015.507</b>
09	Giảm/(tăng) các khoản phải thu		145.915.546.408	(26.390.778.491)
10	Tăng hàng tồn kho		(284.082.561.213)	(1.012.472.587.319)
11	(Giảm)/tăng các khoản phải trả		(1.309.325.837.720)	1.003.093.575.992
12	Tăng chi phí trả trước		(2.264.400.662)	(76.141.932.073)
14	Tiền lãi vay đã trả		(254.212.019.637)	(172.683.333.228)
15	Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp		(76.543.382.224)	(99.132.187.899)
17	Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	20	(62.145.340.000)	(41.673.671.830)
20	<b>Lưu chuyển tiền thuần (sử dụng vào)/từ hoạt động kinh doanh</b>		<b>(967.300.258.383)</b>	<b>311.757.100.659</b>
	<b>II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ</b>			
21	Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác		(375.110.099.380)	(1.188.892.761.221)
22	Tiền thu do thanh lý, nhượng bán TSCĐ		83.614.025.727	271.926.718.819
23	Tiền chi đầu tư vào khoản tiền gửi có kỳ hạn		(116.658.891.389)	(72.378.963.777)
24	Tiền thu hồi lại khoản tiền gửi có kỳ hạn		121.658.817.525	144.578.449.751
27	Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia		28.662.590.336	27.082.773.044
30	<b>Lưu chuyển tiền thuần sử dụng vào hoạt động đầu tư</b>		<b>(257.833.557.181)</b>	<b>(817.683.783.384)</b>
	<b>III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH</b>			
33	Tiền thu từ đi vay		12.273.807.180.542	9.599.108.520.932
34	Tiền chi trả nợ gốc vay		(10.947.892.010.662)	(8.463.725.054.367)
35	Tiền chi trả nợ gốc thuê tài chính		(135.744.140.179)	(202.538.221.066)
40	<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính</b>		<b>1.190.171.029.701</b>	<b>932.845.245.499</b>



BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT (tiếp theo)  
cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Đơn vị tính: VND

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
50	Lưu chuyển tiền thuần trong năm		(34.962.785.863)	426.918.562.774
60	Tiền và tương đương tiền đầu năm		627.011.780.110	200.057.089.304
61	Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ		88.033.361	36.128.032
70	Tiền và tương đương tiền cuối năm	4	592.137.027.608	627.011.780.110

Nguyễn Thị Thanh Huyền  
Người lập

Nguyễn Thị Thu Hương  
Phó Tổng Giám đốc kiêm  
Kế toán trưởng



Nguyễn Như So  
Chủ tịch Hội đồng Quản trị

Bắc Ninh, Việt Nam

Ngày 28 tháng 3 năm 2024

**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**

vào ngày 31 tháng 12 năm 2023 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày

**1. THÔNG TIN VỀ CÔNG TY**

Công ty Cổ phần Tập đoàn Dabaco Việt Nam (“Công ty”) là một công ty cổ phần được thành lập theo Luật Doanh nghiệp của Việt Nam theo Giấy Chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp số 2300105790 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bắc Ninh cấp ngày 23 tháng 12 năm 2004 và theo các Giấy Chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp điều chỉnh sau đó, với lần điều chỉnh gần nhất là lần thứ 23 được cấp ngày 21 tháng 11 năm 2023.

Hoạt động chính trong năm hiện tại của Công ty là:

- ▶ Sản xuất thức ăn chăn nuôi; sản xuất và kinh doanh giống gia súc, gia cầm, thủy cầm, thủy sản;
- ▶ Kinh doanh bất động sản, nhà ở và đầu tư xây dựng hạ tầng khu đô thị mới, khu công nghiệp vừa và nhỏ;
- ▶ Sản xuất, chế biến và kinh doanh thịt gia súc, gia cầm, thủy cầm; sản xuất, chế biến và kinh doanh thức ăn thủy sản; nguyên liệu sản xuất thức ăn chăn nuôi; nuôi giữ, lai tạo đàn giống gốc: gia súc, gia cầm và thủy sản; và
- ▶ Các hoạt động khác theo Giấy Chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp.

Chu kỳ sản xuất, kinh doanh thông thường của Công ty là 12 tháng.

Công ty có trụ sở chính tại số 35, đường Lý Thái Tổ, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh và chi nhánh tại thành phố Hồ Chí Minh có địa chỉ tại số 22 ấp 4, đường số 18, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh.

Số lượng nhân viên của Tập đoàn tại ngày 31 tháng 12 năm 2023 là: 6.515 nhân viên (ngày 31 tháng 12 năm 2022: 6.368 nhân viên).

**Cơ cấu tổ chức**

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, Công ty có 27 công ty con (ngày 31 tháng 12 năm 2022: 28), bao gồm:

STT	Tên công ty	Tỷ lệ biểu quyết (%)	Tỷ lệ sở hữu (%)	Địa chỉ trụ sở chính	Hoạt động chính trong năm
1	Công ty TNHH Lợn giống Hạt nhân Dabaco	100	100	Xã Tân Chi, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh	▶ Chăn nuôi gia súc, gia cầm, sản xuất, kinh doanh lợn giống, lợn thịt, tinh lợn, trâu, bò.
2	Công ty TNHH MTV Lợn giống Lạc Vệ	100	100	Thôn Hộ Vệ, xã Lạc Vệ, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh	▶ Chăn nuôi lợn, chăn nuôi gia cầm và một số loại gia súc; sản xuất kinh doanh lợn giống, lợn thịt, tinh lợn, ba ba và giống thủy sản khác.
3	Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển Chăn nuôi gia công (**)	100	100	Cụm công nghiệp xã Lạc Vệ, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh	▶ Chăn nuôi, các hoạt động hỗ trợ chăn nuôi, mua bán và đại lý.
4	Công ty TNHH Đầu tư Phát triển Chăn nuôi Lợn Dabaco	100	100	Cụm công nghiệp xã Lạc Vệ, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh	▶ Chăn nuôi lợn thịt, chăn nuôi lợn sữa, lợn giống, hoạt động hỗ trợ chăn nuôi; sản xuất và kinh doanh mua bán lợn thịt, lợn giống, lợn thương phẩm.

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)  
vào ngày 31 tháng 12 năm 2023 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày

**1. THÔNG TIN VỀ CÔNG TY (tiếp theo)**

**Cơ cấu tổ chức (tiếp theo)**

<i>STT</i>	<i>Tên công ty</i>	<i>Tỷ lệ biểu quyết (%)</i>	<i>Tỷ lệ sở hữu (%)</i>	<i>Địa chỉ trụ sở chính</i>	<i>Hoạt động chính trong năm</i>
5	Công ty TNHH MTV Gà giống Dabaco	100	100	Thôn Hộ Vệ, xã Lạc Vệ, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh	▶ Chăn nuôi và kinh doanh gà giống.
6	Công ty TNHH MTV Thương mại Hiệp Quang	100	100	Khu công nghiệp Khắc Niệm, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh	▶ Sản xuất, kinh doanh thực phẩm; các sản phẩm bao bì nhựa PP, PE, composit; thương mại, dịch vụ.
7	Công ty TNHH Dịch vụ Thương mại Bắc Ninh	100	100	Cụm công nghiệp Khắc Niệm, xã Khắc Niệm, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh	▶ Mua bán, xuất nhập khẩu nguyên liệu sản xuất thức ăn chăn nuôi, kinh doanh dịch vụ khách sạn, nhà hàng, siêu thị, trung tâm thương mại.
8	Công ty TNHH Đầu tư Xây dựng và Phát triển Hạ tầng Dabaco (****)	100	100	Đường Huyền Quang, phường Ninh Xá, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh	▶ Xây dựng công trình, lắp đặt hệ thống điện, cấp thoát nước, kinh doanh vật liệu xây dựng, mua bán và cho thuê xe, máy móc và thiết bị.
9	Công ty TNHH Nutreco	100	100	Khu công nghiệp Đại Đồng - Hoàn Sơn, xã Hoàn Sơn, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh	▶ Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm, và thủy sản; kinh doanh thức ăn và nguyên liệu làm thức ăn cho gia súc, gia cầm và thủy sản.
10	Công ty TNHH Lợn giống Hải Phòng	100	100	Thôn Trại Viên, xã Lưu Kiếm, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng	▶ Chăn nuôi lợn, chăn nuôi gia cầm và một số loại gia súc khác; sản xuất, kinh doanh lợn giống, lợn thịt, tinh lợn, ba ba và giống thủy sản khác.
11	Công ty TNHH Lợn giống Hà Nam	100	100	Thôn Thương Vĩ, xã Nhân Chính, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam	▶ Chăn nuôi lợn, chăn nuôi gia cầm và một số loại gia súc khác; sản xuất, kinh doanh lợn giống, lợn thịt, tinh lợn, ba ba và giống thủy sản khác.
12	Công ty TNHH Thức ăn chăn nuôi Nasaco Hà Nam	100	100	Khu công nghiệp Hòa Mạc, thị trấn Hòa Mạc, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam	▶ Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm, và thủy sản; kinh doanh thức ăn và nguyên liệu làm thức ăn cho gia súc, gia cầm và thủy sản.
13	Công ty TNHH Lợn giống Phú Thọ	100	100	Khu 1, xã Tề Lễ, huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ	▶ Chăn nuôi lợn, chăn nuôi gia cầm và một số loại gia súc khác; sản xuất, kinh doanh lợn giống, lợn thịt, tinh lợn, ba ba và giống thủy sản khác.

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)  
vào ngày 31 tháng 12 năm 2023 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày

**1. THÔNG TIN VỀ CÔNG TY (tiếp theo)**

**Cơ cấu tổ chức** (tiếp theo)

<i>STT</i>	<i>Tên công ty</i>	<i>Tỷ lệ biểu quyết (%)</i>	<i>Tỷ lệ sở hữu (%)</i>	<i>Địa chỉ trụ sở chính</i>	<i>Hoạt động chính trong năm</i>
14	Công ty TNHH Xây dựng Hồ điều hòa Văn Miếu Bắc Ninh (*)	100	100	Số 35 đường Lý Thái Tổ, phường Võ Cường, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh	▶ Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng, nhà, đường bộ.
15	Công ty TNHH Du lịch và Khách sạn Le Indochina	100	100	Đường Nguyễn Đăng Đạo, phường Suối Hoa, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh	▶ Dịch vụ lưu trú, nhà hàng, ăn uống, thương mại, dịch vụ.
16	Công ty TNHH Lợn giống Dabaco Lương Tài	100	100	Thôn Thanh Khê, xã Lai Hạ, huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh	▶ Chăn nuôi lợn, chăn nuôi gia cầm và một số loại gia súc khác; sản xuất, kinh doanh lợn giống, lợn thịt, tinh lợn, ba ba và giống thủy sản khác.
17	Công ty TNHH Dabaco Tuyên Quang	100	100	Thôn Định Trung, xã Phúc Ứng, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang	▶ Sản xuất, lai tạo giống gia súc, gia cầm; chăn nuôi gia súc, gia cầm và các lĩnh vực khác liên quan.
18	Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển Cụm Công nghiệp Khúc Xuyên (*)	100	100	Khu Khúc Toại, phường Khúc Xuyên, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh	▶ Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê.
19	Công ty TNHH Dầu thực vật Dabaco	100	100	Cụm công nghiệp Tân Chi, xã Tân Chi, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh	▶ Sản xuất dầu, mỡ động, thực vật.
20	Công ty TNHH Dabaco Bình Phước	100	100	Ấp Suối Đồi, xã Tân Hưng, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước	▶ Chăn nuôi lợn, chăn nuôi gia cầm và một số loại gia súc khác.
21	Công ty TNHH Thức ăn chăn nuôi Dabaco Bình Phước	100	100	Ấp Suối Đồi, xã Tân Hưng, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước	▶ Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm, thủy sản và lĩnh vực liên quan khác.
22	Công ty TNHH Dabaco Hòa Bình (*)	100	100	Xóm Lụng, xã Cuối Hạ, huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình	▶ Chăn nuôi lợn và sản xuất giống lợn.
23	Công ty TNHH Xây dựng Đường H2 Thành phố Bắc Ninh	100	100	Số 35 đường Lý Thái Tổ, phường Võ Cường, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh	▶ Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ.

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)  
vào ngày 31 tháng 12 năm 2023 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày

**1. THÔNG TIN VỀ CÔNG TY (tiếp theo)**

**Cơ cấu tổ chức (tiếp theo)**

STT	Tên công ty	Tỷ lệ biểu quyết (%)	Tỷ lệ sở hữu (%)	Địa chỉ trụ sở chính	Hoạt động chính trong năm
24	Công ty Cổ phần Dabaco Quảng Ninh (*)	100	100	Thôn Trung Lương, xã Tràng Lương, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh	➤ Sản xuất và kinh doanh giống gia súc, gia cầm; thức ăn chăn nuôi và lĩnh vực liên quan khác.
25	Công ty TNHH Dabaco Thanh Hóa	100	100	Khu Cống Hang, xã Thạch Tượng, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá	➤ Sản xuất và kinh doanh giống gia súc, gia cầm; thức ăn chăn nuôi và lĩnh vực liên quan khác.
26	Công ty TNHH Phân bón Hữu cơ Việt Nhật (*)	100	100	Khu Sơn, phường Hạp Lĩnh, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh	➤ Sản xuất phân bón hữu cơ vi sinh.
27	Công ty TNHH Dược và Thú y Dacovet (*) (***)	100	100	Thửa đất số 17, tờ bản đồ số 55, xã Xuân Viên, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh	➤ Sản xuất và kinh doanh giống gia súc, gia cầm và lĩnh vực liên quan khác.

(\*) Tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, Tập đoàn có các cam kết đầu tư góp vốn vào các công ty con này như trình bày tại Thuyết minh số 33.

(\*\*) Vào ngày 2 tháng 1 năm 2023, Hội đồng Quản trị của Công ty đã ban hành Nghị quyết số 01/2023/NQ-HĐQT về việc sáp nhập Công ty TNHH Nông nghiệp công nghệ cao Dabaco (công ty con của Tập đoàn) vào Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển Chăn nuôi gia công (công ty con của Tập đoàn).

(\*\*\*) Cũng theo Nghị quyết nêu trên, Hội đồng Quản trị của Công ty đã quyết định thành lập công ty con là Công ty TNHH Dược và Thú y Dacovet với số vốn điều lệ là 50 tỷ VND do Công ty sở hữu 100% vốn điều lệ.

(\*\*\*\*) Vào ngày 10 tháng 1 năm 2024, Công ty TNHH Đầu tư xây dựng và Phát triển Hạ tầng Dabaco đã đổi tên thành Công ty TNHH Cảng và Logistics Tân Chi.

Vào ngày 5 tháng 12 năm 2023, Hội đồng Quản trị của Công ty đã thông qua Quyết định số 679/QĐ-HĐQT về việc chuyển nhượng toàn bộ 100% số vốn góp, tương đương 100% vốn điều lệ, của Công ty TNHH Lợn giống Dabaco Hà Tĩnh do Công ty sở hữu. Theo đó, Công ty TNHH Lợn giống Dabaco Hà Tĩnh không còn là công ty con của Công ty kể từ thời điểm nêu trên.

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)  
vào ngày 31 tháng 12 năm 2023 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày

## 2. CƠ SỞ TRÌNH BÀY

### 2.1 *Chuẩn mực và Chế độ kế toán áp dụng*

Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty và các công ty con (“Tập đoàn”) được trình bày bằng đồng Việt Nam (“VND”) phù hợp với Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các Chuẩn mực kế toán Việt Nam do Bộ Tài chính ban hành theo:

- ▶ Quyết định số 149/2001/QĐ-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2001 về việc ban hành bốn Chuẩn mực kế toán Việt Nam (Đợt 1);
- ▶ Quyết định số 165/2002/QĐ-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2002 về việc ban hành sáu Chuẩn mực kế toán Việt Nam (Đợt 2);
- ▶ Quyết định số 234/2003/QĐ-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2003 về việc ban hành sáu Chuẩn mực kế toán Việt Nam (Đợt 3);
- ▶ Quyết định số 12/2005/QĐ-BTC ngày 15 tháng 2 năm 2005 về việc ban hành sáu Chuẩn mực kế toán Việt Nam (Đợt 4); và
- ▶ Quyết định số 100/2005/QĐ-BTC ngày 28 tháng 12 năm 2005 về việc ban hành bốn Chuẩn mực kế toán Việt Nam (Đợt 5).

Theo đó, báo cáo tài chính hợp nhất được trình bày kèm theo và việc sử dụng báo cáo này không dành cho các đối tượng không được cung cấp các thông tin về các thủ tục và nguyên tắc và thông lệ kế toán tại Việt Nam và hơn nữa không được chủ định trình bày tình hình tài chính hợp nhất, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và lưu chuyển tiền tệ hợp nhất theo các nguyên tắc và thông lệ kế toán được chấp nhận rộng rãi ở các nước và lãnh thổ khác ngoài Việt Nam.

### 2.2 *Hình thức sổ kế toán áp dụng*

Hình thức sổ kế toán được áp dụng của Tập đoàn là Nhật ký chung.

### 2.3 *Kỳ kế toán năm*

Kỳ kế toán năm của Tập đoàn áp dụng cho việc lập báo cáo tài chính hợp nhất bắt đầu từ ngày 1 tháng 1 và kết thúc ngày 31 tháng 12.

### 2.4 *Đơn vị tiền tệ trong kế toán*

Báo cáo tài chính hợp nhất được lập bằng đơn vị tiền tệ trong kế toán của Tập đoàn là đồng Việt Nam (VND).

### 2.5 *Cơ sở hợp nhất*

Báo cáo tài chính hợp nhất bao gồm báo cáo tài chính của Công ty mẹ và các công ty con cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023.

Các công ty con được hợp nhất toàn bộ kể từ ngày mua, là ngày Tập đoàn thực sự nắm quyền kiểm soát công ty con, và tiếp tục được hợp nhất cho đến ngày Tập đoàn thực sự chấm dứt quyền kiểm soát đối với công ty con.

Các báo cáo tài chính của Công ty mẹ và các công ty con sử dụng để hợp nhất được lập cho cùng một kỳ kế toán và được áp dụng các chính sách kế toán một cách thống nhất.

Số dư các tài khoản trên bảng cân đối kế toán giữa các đơn vị trong cùng Tập đoàn, các khoản thu nhập và chi phí, các khoản lãi hoặc lỗ nội bộ chưa thực hiện phát sinh từ các giao dịch này được loại trừ hoàn toàn.

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)  
vào ngày 31 tháng 12 năm 2023 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày

**2. CƠ SỞ TRÌNH BÀY (tiếp theo)**

**2.5 Cơ sở hợp nhất (tiếp theo)**

Lợi ích của các cổ đông không kiểm soát là phần lợi ích trong lãi, hoặc lỗ, và trong tài sản thuần của công ty con không được nắm giữ bởi Tập đoàn và được trình bày riêng biệt trên báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và trong phần vốn chủ sở hữu trên bảng cân đối kế toán hợp nhất.

Ảnh hưởng do các thay đổi trong tỷ lệ sở hữu công ty con mà không làm mất quyền kiểm soát được hạch toán vào lợi nhuận sau thuế chưa phân phối.

**3. TÓM TẮT CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN CHỦ YẾU**

**3.1 Tiền và các khoản tương đương tiền**

Tiền và các khoản tương đương tiền bao gồm tiền mặt tại quỹ, tiền gửi ngân hàng, các khoản đầu tư ngắn hạn có thời hạn gốc không quá ba tháng, có tính thanh khoản cao, có khả năng chuyển đổi dễ dàng thành các lượng tiền xác định và không có nhiều rủi ro trong chuyển đổi thành tiền.

**3.2 Hàng tồn kho**

Hàng tồn kho được tính theo giá gốc. Giá gốc hàng tồn kho bao gồm chi phí mua, chi phí chế biến (bao gồm chi phí nguyên vật liệu, chi phí lao động trực tiếp, chi phí liên quan trực tiếp khác, chi phí sản xuất chung có liên quan được phân bổ dựa trên mức độ hoạt động bình thường) để có được hàng tồn kho ở địa điểm và trạng thái hiện tại.

Trường hợp giá trị thuần có thể thực hiện được thấp hơn giá gốc thì phải tính theo giá trị thuần có thể thực hiện được.

Giá trị thuần có thể thực hiện được là giá bán ước tính của hàng tồn kho trong điều kiện kinh doanh bình thường trừ chi phí ước tính để hoàn thành và chi phí bán hàng ước tính.

*Nguyên vật liệu, thành phẩm thức ăn chăn nuôi và hàng hóa thương mại*

Tập đoàn áp dụng phương pháp kê khai thường xuyên để hạch toán các loại hàng tồn kho với giá trị được xác định như sau:

- |  |   |  |
|--|---|--|
| Nguyên vật liệu, hàng hóa và công cụ, dụng cụ                            | - | Giá gốc được xác định dựa trên phương pháp bình quân gia quyền và bao gồm tất cả các chi phí phát sinh để có được hàng tồn kho ở địa điểm và trạng thái hiện tại.  |
| Thành phẩm và chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang của thức ăn chăn nuôi | - | Giá gốc bao gồm nguyên vật liệu (được xác định theo phương pháp bình quân gia quyền), chi phí nhân công trực tiếp và các chi phí sản xuất chung đã được phân bổ cho các thành phẩm theo tiêu chí hợp lý. |
| Thành phẩm và chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang của con giống         | - | Giá mua con giống, chi phí nguyên vật liệu và lao động trực tiếp cộng chi phí sản xuất chung có liên quan được phân bổ dựa trên mức độ hoạt động bình thường theo phương pháp bình quân gia quyền.       |

*Dự phòng giảm giá hàng tồn kho*

Dự phòng giảm giá hàng tồn kho được trích lập cho phần giá trị dự kiến bị tổn thất do các khoản suy giảm trong giá trị (do giảm giá, hư hỏng, kém phẩm chất, lỗi thời v.v.) có thể xảy ra đối với nguyên vật liệu, thành phẩm, hàng hóa tồn kho khác thuộc quyền sở hữu của Tập đoàn dựa trên bằng chứng hợp lý về sự suy giảm giá trị tại ngày kết thúc kỳ kế toán năm.

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)  
vào ngày 31 tháng 12 năm 2023 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày

### 3. TÓM TẮT CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN CHỦ YẾU (tiếp theo)

#### 3.2 Hàng tồn kho (tiếp theo)

*Dự phòng giảm giá hàng tồn kho (tiếp theo)*

Số tăng hoặc giảm khoản dự phòng giảm giá hàng tồn kho được hạch toán vào giá vốn hàng bán trên báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất. Khi hàng tồn kho bị hủy bỏ do hết hạn sử dụng, mất phẩm chất, hư hỏng, không còn giá trị sử dụng, các khoản chênh lệch phát sinh giữa số dự phòng giảm giá hàng tồn kho đã trích lập và giá gốc hàng tồn kho được hạch toán vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất.

*Hàng hóa bất động sản*

Bất động sản được mua hoặc được xây dựng để bán trong quá trình hoạt động bình thường của Tập đoàn, không phải để cho thuê hoặc chờ tăng giá, được ghi nhận là hàng hóa bất động sản theo giá thấp hơn giữa giá thành để đưa mỗi sản phẩm đến vị trí và điều kiện hiện tại và giá trị thuần có thể thực hiện được.

Giá thành của hàng hóa bất động sản bao gồm chi phí trực tiếp tạo thành bất động sản và chi phí chung được phân bổ trên cơ sở diện tích tương ứng của bất động sản đó, cụ thể như sau:

- ▶ Chi phí tiền sử dụng đất và tiền thuê đất;
- ▶ Chi phí xây dựng trả cho nhà thầu; và
- ▶ Chi phí lãi vay, chi phí tư vấn, thiết kế, chi phí san lấp, đền bù giải phóng mặt bằng, phí tư vấn, thuê chuyển nhượng đất, chi phí quản lý xây dựng chung, và các chi phí liên quan khác.

Giá trị thuần có thể thực hiện được là giá bán ước tính của hàng hóa bất động sản trong điều kiện kinh doanh bình thường, dựa trên giá thị trường tại ngày kết thúc kỳ kế toán, và trừ chi phí ước tính để hoàn thành và chi phí bán hàng ước tính.

Giá vốn của bất động sản đã bán được ghi nhận trên báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất theo phương pháp tính theo giá đích danh.

#### 3.3 Các khoản phải thu

Các khoản phải thu được trình bày trên báo cáo tài chính hợp nhất theo giá trị ghi sổ các khoản phải thu từ khách hàng và phải thu khác sau khi trừ các khoản dự phòng được lập cho các khoản phải thu khó đòi.

Dự phòng nợ phải thu khó đòi thể hiện phần giá trị của các khoản phải thu mà Tập đoàn dự kiến không có khả năng thu hồi tại ngày kết thúc kỳ kế toán. Tăng hoặc giảm số dư tài khoản dự phòng được hạch toán vào chi phí quản lý doanh nghiệp trên báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất. Khi các khoản nợ phải thu khó đòi được xác định là không thể thu hồi được và kế toán thực hiện xóa nợ, các khoản chênh lệch phát sinh giữa số dự phòng nợ phải thu khó đòi và giá gốc nợ phải thu được hạch toán vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất.

#### 3.4 Tài sản cố định hữu hình

Tài sản cố định hữu hình được thể hiện theo nguyên giá trừ đi giá trị khấu hao lũy kế.

Nguyên giá tài sản cố định hữu hình bao gồm giá mua và những chi phí có liên quan trực tiếp đến việc đưa tài sản vào sẵn sàng hoạt động như dự kiến.

Các chi phí mua sắm, nâng cấp và đổi mới tài sản cố định hữu hình được ghi tăng nguyên giá của tài sản và chi phí bảo trì, sửa chữa được hạch toán vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất khi phát sinh.



THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)  
vào ngày 31 tháng 12 năm 2023 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày

**3. TÓM TẮT CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN CHỦ YẾU (tiếp theo)**

**3.4 Tài sản cố định hữu hình (tiếp theo)**

Khi tài sản cố định hữu hình được bán hay thanh lý, các khoản lãi hoặc lỗ phát sinh do thanh lý tài sản (là phần chênh lệch giữa tiền thu thuần từ việc bán tài sản với giá trị còn lại của tài sản) được hạch toán vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất.

**3.5 Thuê tài sản**

Việc xác định một thỏa thuận có phải là thỏa thuận thuê tài sản hay không dựa trên bản chất của thỏa thuận đó tại thời điểm khởi đầu: liệu việc thực hiện thỏa thuận này có phụ thuộc vào việc sử dụng một tài sản nhất định và thỏa thuận có bao gồm điều khoản về quyền sử dụng tài sản hay không.

Thỏa thuận thuê tài sản được phân loại là thuê tài chính nếu theo hợp đồng thuê tài sản bên cho thuê chuyển giao phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu tài sản cho bên đi thuê. Tất cả các thỏa thuận thuê tài sản khác được phân loại là thuê hoạt động.

*Trong trường hợp Tập đoàn là bên đi thuê*

Tài sản theo hợp đồng thuê tài chính được vốn hóa trên bảng cân đối kế toán hợp nhất tại thời điểm khởi đầu thuê tài sản theo giá trị thấp hơn giữa giá trị hợp lý của tài sản thuê và giá trị hiện tại của khoản thanh toán tiền thuê tối thiểu. Khoản tiền gốc trong các khoản thanh toán tiền thuê trong tương lai theo hợp đồng thuê tài chính được hạch toán như khoản nợ phải trả. Khoản tiền lãi trong các khoản thanh toán tiền thuê được hạch toán vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất trong suốt thời gian thuê tài sản theo lãi suất cố định trên số dư còn lại của khoản nợ thuê tài chính phải trả.

Tài sản thuê tài chính đã được vốn hóa được trích khấu hao theo phương pháp khấu hao đường thẳng theo thời gian ngắn hơn giữa thời gian hữu dụng ước tính và thời hạn thuê tài sản, nếu không chắc chắn là bên thuê sẽ được chuyển giao quyền sở hữu tài sản khi hết hạn hợp đồng thuê. Thời gian trích khấu hao của tài sản thuê tài chính như sau:

Máy móc và thiết bị	6 - 10 năm
Phương tiện vận tải	7 năm

Các khoản tiền thuê theo hợp đồng thuê hoạt động được hạch toán vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất theo phương pháp đường thẳng trong suốt thời hạn của hợp đồng thuê.

**3.6 Khấu hao**

Khấu hao tài sản cố định hữu hình được trích theo phương pháp khấu hao đường thẳng trong suốt thời gian hữu dụng ước tính của các tài sản.

Nhà cửa và vật kiến trúc	5 - 25 năm
Máy móc và thiết bị	5 - 15 năm
Phương tiện vận tải	5 - 10 năm
Trang thiết bị văn phòng	3 - 8 năm

**3.7 Chi phí đi vay**

Chi phí đi vay bao gồm lãi tiền vay và các chi phí khác phát sinh liên quan trực tiếp đến các khoản vay của Tập đoàn.

Chi phí đi vay được hạch toán như chi phí phát sinh trong năm ngoại trừ các khoản được vốn hóa như theo nội dung của đoạn tiếp theo.

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)  
vào ngày 31 tháng 12 năm 2023 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày

### 3. TÓM TẮT CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN CHỦ YẾU (tiếp theo)

#### 3.7 Chi phí đi vay (tiếp theo)

Chi phí đi vay liên quan trực tiếp đến việc mua sắm, xây dựng hoặc hình thành một tài sản cụ thể cần có một thời gian đủ dài để có thể đưa vào sử dụng theo mục đích định trước hoặc để bán được vốn hóa vào nguyên giá của tài sản đó.

#### 3.8 Chi phí trả trước

Chi phí trả trước bao gồm các chi phí trả trước ngắn hạn hoặc chi phí trả trước dài hạn trên bảng cân đối kế toán hợp nhất và được phân bổ trong khoảng thời gian trả trước hoặc thời gian các lợi ích kinh tế tương ứng được tạo ra từ các chi phí này.

#### 3.9 Các khoản đầu tư

##### *Đầu tư vào công ty liên kết*

Khoản đầu tư vào công ty liên kết được hạch toán theo phương pháp vốn chủ sở hữu. Công ty liên kết là công ty mà trong đó Tập đoàn có ảnh hưởng đáng kể nhưng không phải là công ty con hay công ty liên doanh của Tập đoàn. Thông thường, Tập đoàn được coi là có ảnh hưởng đáng kể nếu sở hữu trên 20% quyền bỏ phiếu ở đơn vị nhận đầu tư.

Theo phương pháp vốn chủ sở hữu, khoản đầu tư được ghi nhận ban đầu trên bảng cân đối kế toán hợp nhất theo giá gốc, sau đó được điều chỉnh theo những thay đổi của phần sở hữu của Công ty trong giá trị tài sản thuần của công ty liên kết sau khi mua. Lợi thế thương mại phát sinh từ việc đầu tư vào công ty liên kết được phản ánh trong giá trị còn lại của khoản đầu tư. Tập đoàn không phân bổ lợi thế thương mại này mà hàng năm thực hiện đánh giá xem lợi thế thương mại có bị suy giảm giá trị hay không.

Phần sở hữu của Tập đoàn trong lợi nhuận/(lỗ) của công ty liên kết sau khi mua được phản ánh trên báo cáo kết quả kinh doanh hợp nhất và phần sở hữu của nhà đầu tư trong thay đổi sau khi mua của các quỹ của công ty liên kết được ghi nhận vào các quỹ. Thay đổi lũy kế sau khi mua được điều chỉnh vào giá trị còn lại của khoản đầu tư vào công ty liên kết. Cổ tức nhận được từ công ty liên kết được cần trừ vào khoản đầu tư vào công ty liên kết.

Báo cáo tài chính của công ty liên kết được lập cùng kỳ với báo cáo tài chính hợp nhất của Tập đoàn và sử dụng các chính sách kế toán nhất quán với Tập đoàn. Các điều chỉnh hợp nhất thích hợp đã được ghi nhận để bảo đảm các chính sách kế toán được áp dụng nhất quán với Tập đoàn trong trường hợp cần thiết.

##### *Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn*

Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn được ghi nhận theo giá gốc. Sau khi nhận ban đầu, các khoản đầu tư này được ghi nhận theo giá trị có thể thu hồi. Các khoản suy giảm giá trị của khoản đầu tư nếu phát sinh được hạch toán vào chi phí tài chính trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và giảm trừ trực tiếp giá trị đầu tư.

#### 3.10 Các khoản phải trả và chi phí trích trước

Các khoản phải trả và chi phí trích trước được ghi nhận cho số tiền phải trả trong tương lai liên quan đến hàng hóa và dịch vụ đã nhận được không phụ thuộc vào việc Tập đoàn đã nhận được hóa đơn của nhà cung cấp hay chưa.

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)  
vào ngày 31 tháng 12 năm 2023 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày

### 3. TÓM TẮT CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN CHỦ YẾU (tiếp theo)

#### 3.11 Các nghiệp vụ bằng ngoại tệ

Các nghiệp vụ phát sinh bằng các đơn vị tiền tệ khác với đơn vị tiền tệ kế toán của Tập đoàn (VND) được hạch toán theo tỷ giá giao dịch thực tế vào ngày phát sinh nghiệp vụ theo nguyên tắc sau:

- ▶ Nghiệp vụ làm phát sinh các khoản phải thu được hạch toán theo tỷ giá mua của ngân hàng thương mại nơi Tập đoàn chỉ định khách hàng thanh toán;
- ▶ Nghiệp vụ làm phát sinh các khoản phải trả được hạch toán theo tỷ giá bán của ngân hàng thương mại nơi Tập đoàn dự kiến giao dịch; và
- ▶ Giao dịch mua sắm tài sản hoặc các khoản chi phí được thanh toán ngay bằng ngoại tệ (không qua các tài khoản phải trả) được hạch toán theo tỷ giá mua của ngân hàng thương mại nơi Tập đoàn thực hiện thanh toán.

Tại ngày kết thúc kỳ kế toán năm, các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ được đánh giá lại theo tỷ giá giao dịch thực tế tại ngày của bảng cân đối kế toán hợp nhất theo nguyên tắc sau:

- ▶ Các khoản mục tiền tệ được phân loại là tài sản được hạch toán theo tỷ giá mua của ngân hàng thương mại nơi Tập đoàn thường xuyên có giao dịch; và
- ▶ Các khoản mục tiền tệ được phân loại là nợ phải trả được hạch toán theo tỷ giá bán của ngân hàng thương mại nơi Tập đoàn thường xuyên có giao dịch.

Tất cả các khoản chênh lệch tỷ giá thực tế phát sinh được hạch toán vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất.

#### 3.12 Phân chia lợi nhuận

Lợi nhuận thuần sau thuế thu nhập doanh nghiệp (không bao gồm các khoản lãi từ giao dịch mua giá rẻ) có thể được chia cho các cổ đông sau khi được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt và sau khi đã trích lập các quỹ dự phòng theo Điều lệ Công ty và các quy định của pháp luật Việt Nam.

Công ty trích lập các quỹ dự phòng sau từ lợi nhuận thuần sau thuế thu nhập doanh nghiệp của Công ty theo đề nghị của Hội đồng Quản trị và được các cổ đông phê duyệt tại Đại hội đồng cổ đông thường niên:

##### *Quỹ đầu tư và phát triển*

Quỹ này được trích lập nhằm phục vụ việc mở rộng hoạt động hoặc đầu tư chiều sâu của Tập đoàn.

##### *Quỹ khen thưởng phúc lợi*

Quỹ này được trích lập để khen thưởng, khuyến khích vật chất, đem lại lợi ích chung và nâng cao phúc lợi cho công nhân viên, và được trình bày như một khoản phải trả trên bảng cân đối kế toán hợp nhất.

#### 3.13 Ghi nhận doanh thu

Doanh thu được ghi nhận khi Tập đoàn có khả năng nhận được các lợi ích kinh tế có thể xác định được một cách chắc chắn. Doanh thu được xác định theo giá trị hợp lý của các khoản đã thu hoặc sẽ thu được sau khi trừ đi các khoản chiết khấu thương mại, giảm giá hàng bán và hàng bán bị trả lại. Các điều kiện ghi nhận cụ thể sau đây cũng phải được đáp ứng khi ghi nhận doanh thu:

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)  
vào ngày 31 tháng 12 năm 2023 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày

### 3. TÓM TẮT CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN CHỦ YẾU (tiếp theo)

#### 3.13 Ghi nhận doanh thu (tiếp theo)

##### *Doanh thu bán hàng*

Doanh thu bán hàng được ghi nhận khi các rủi ro trọng yếu và các quyền sở hữu hàng hóa đã được chuyển sang người mua, thường là trùng với thời điểm chuyển giao hàng hóa.

##### *Doanh thu xây lắp*

Khi có thể xác định được kết quả hợp đồng một cách chắc chắn, doanh thu sẽ được ghi nhận dựa vào mức độ hoàn thành công việc. Mức độ hoàn thành công việc được xác định theo biên bản nghiệm thu khối lượng hoàn thành được xác nhận bởi khách hàng.

Nếu không thể xác định được kết quả hợp đồng một cách chắc chắn, doanh thu sẽ chỉ được ghi nhận ở mức có thể thu hồi được của các chi phí đã được ghi nhận.

##### *Doanh thu chuyển nhượng bất động sản*

Doanh thu được ghi nhận khi bên bán đã chuyển giao cho bên mua phần lớn các rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu bất động sản, thông thường là trùng với việc chuyển giao bất động sản, và khả năng thu hồi giá chuyển nhượng bất động sản được đảm bảo một cách hợp lý.

Nếu một giao dịch không đáp ứng được các điều kiện trên, các khoản thanh toán theo tiến độ nhận được từ khách hàng được ghi nhận vào khoản mục người mua trả tiền trước trên bảng cân đối kế toán hợp nhất đến khi tất cả các điều kiện nêu trên được đáp ứng.

##### *Doanh thu từ hoạt động chuyển nhượng vốn*

Thu nhập từ hoạt động chuyển nhượng vốn được xác định là phần chênh lệch giữa giá bán và giá trị vốn góp. Thu nhập được ghi nhận vào ngày phát sinh giao dịch chuyển nhượng.

##### *Tiền lãi*

Doanh thu được ghi nhận khi tiền lãi phát sinh trên cơ sở dồn tích (có tính đến lợi tức mà tài sản đem lại) trừ khi khả năng thu hồi tiền lãi không chắc chắn.

##### *Cổ tức*

Doanh thu được ghi nhận khi quyền được nhận khoản thanh toán cổ tức của Tập đoàn được xác lập.

#### 3.14 Thuế

##### *Thuế thu nhập hiện hành*

Tài sản thuế thu nhập và thuế thu nhập phải nộp cho năm hiện hành và các năm trước được xác định bằng số tiền dự kiến được thu hồi từ hoặc phải nộp cho cơ quan thuế, dựa trên các mức thuế suất và các luật thuế có hiệu lực đến ngày kết thúc kỳ kế toán năm.

Thuế thu nhập hiện hành được ghi nhận vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất ngoại trừ trường hợp thuế thu nhập phát sinh liên quan đến một khoản mục được ghi thẳng vào vốn chủ sở hữu, trong trường hợp này, thuế thu nhập hiện hành cũng được ghi nhận trực tiếp vào vốn chủ sở hữu.

Tập đoàn chỉ được bù trừ các tài sản thuế thu nhập hiện hành và thuế thu nhập hiện hành phải nộp khi Tập đoàn có quyền hợp pháp được bù trừ giữa tài sản thuế thu nhập hiện hành với thuế thu nhập hiện hành phải nộp và Tập đoàn dự định thanh toán thuế thu nhập hiện hành phải nộp và tài sản thuế thu nhập hiện hành trên cơ sở thuần.

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)  
vào ngày 31 tháng 12 năm 2023 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày

**3. TÓM TẮT CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN CHỦ YẾU (tiếp theo)**

**3.14 Thuế (tiếp theo)**

*Thuế thu nhập hoãn lại*

Thuế thu nhập hoãn lại được xác định cho các khoản chênh lệch tạm thời tại ngày kết thúc kỳ kế toán năm giữa cơ sở tính thuế thu nhập của các tài sản và nợ phải trả và giá trị ghi sổ của các khoản mục này trong báo cáo tài chính hợp nhất.

Thuế thu nhập hoãn lại phải trả được ghi nhận cho tất cả các khoản chênh lệch tạm thời chịu thuế, ngoại trừ:

- ▶ Thuế thu nhập hoãn lại phải trả phát sinh từ ghi nhận ban đầu của một tài sản hay nợ phải trả từ một giao dịch mà giao dịch này không có ảnh hưởng đến lợi nhuận kế toán và lợi nhuận tính thuế thu nhập (hoặc lỗ tính thuế) tại thời điểm phát sinh giao dịch; và
- ▶ Các chênh lệch tạm thời chịu thuế gắn liền với các khoản đầu tư vào các công ty con, công ty liên kết và các khoản vốn góp liên doanh khi Tập đoàn có khả năng kiểm soát thời gian hoàn nhập khoản chênh lệch tạm thời và chắc chắn khoản chênh lệch tạm thời sẽ không được hoàn nhập trong tương lai có thể dự đoán.

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại cần được ghi nhận cho tất cả các chênh lệch tạm thời được khấu trừ, giá trị được khấu trừ chuyển sang các năm sau của các khoản lỗ tính thuế và các khoản ưu đãi thuế chưa sử dụng, khi chắc chắn trong tương lai sẽ có lợi nhuận tính thuế để sử dụng những chênh lệch tạm thời được khấu trừ, các khoản lỗ tính thuế và các ưu đãi thuế chưa sử dụng này, ngoại trừ:

- ▶ Tài sản thuế hoãn lại phát sinh từ ghi nhận ban đầu của một tài sản hoặc nợ phải trả từ một giao dịch mà giao dịch này không có ảnh hưởng đến lợi nhuận kế toán và lợi nhuận tính thuế thu nhập (hoặc lỗ tính thuế) tại thời điểm phát sinh giao dịch; và
- ▶ Đối với các chênh lệch tạm thời được khấu trừ phát sinh từ các khoản đầu tư vào các công ty con, công ty liên kết và các khoản vốn góp liên doanh, tài sản thuế thu nhập hoãn lại được ghi nhận khi chắc chắn là chênh lệch tạm thời sẽ được hoàn nhập trong tương lai có thể dự đoán được và có lợi nhuận chịu thuế để sử dụng được khoản chênh lệch tạm thời đó.

Giá trị ghi sổ của tài sản thuế thu nhập hoãn lại phải được xem xét lại vào ngày kết thúc kỳ kế toán và phải giảm giá trị ghi sổ của tài sản thuế thu nhập hoãn lại đến mức bảo đảm chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế cho phép lợi ích của một phần hoặc toàn bộ tài sản thuế thu nhập hoãn lại được sử dụng. Các tài sản thuế thu nhập hoãn lại chưa được ghi nhận trước đây được xem xét lại vào ngày kết thúc kỳ kế toán năm và được ghi nhận khi chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế trong tương lai để có thể sử dụng các tài sản thuế thu nhập hoãn lại chưa ghi nhận này.

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả được xác định theo thuế suất dự tính sẽ áp dụng cho năm tài chính khi tài sản được thu hồi hay nợ phải trả được thanh toán, dựa trên các mức thuế suất và luật thuế có hiệu lực vào ngày kết thúc kỳ kế toán năm.

Thuế thu nhập hoãn lại được ghi nhận vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất ngoại trừ trường hợp thuế thu nhập phát sinh liên quan đến một khoản mục được ghi thẳng vào vốn chủ sở hữu, trong trường hợp này, thuế thu nhập hoãn lại cũng được ghi nhận trực tiếp vào vốn chủ sở hữu.

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)  
vào ngày 31 tháng 12 năm 2023 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày

### 3. TÓM TẮT CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN CHỦ YẾU (tiếp theo)

#### 3.14 Thuế (tiếp theo)

*Thuế thu nhập hoãn lại (tiếp theo)*

Tập đoàn chỉ được bù trừ các tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải nộp khi Tập đoàn có quyền hợp pháp được bù trừ giữa tài sản thuế thu nhập hiện hành với thuế thu nhập hiện hành phải nộp và các tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả này liên quan tới thuế thu nhập doanh nghiệp được quản lý bởi cùng một cơ quan thuế:

- ▶ đối với cùng một đơn vị chịu thuế; hoặc
- ▶ Tập đoàn dự định thanh toán thuế thu nhập hiện hành phải nộp và tài sản thuế thu nhập hiện hành trên cơ sở thuần hoặc thu hồi tài sản đồng thời với việc thanh toán nợ phải trả trong từng kỳ tương lai khi các khoản trọng yếu của thuế thu nhập hoãn lại phải trả hoặc tài sản thuế thu nhập hoãn lại được thanh toán hoặc thu hồi.

#### 3.15 Lãi trên cổ phiếu

Lãi cơ bản trên cổ phiếu được tính bằng cách chia lợi nhuận hoặc lỗ sau thuế phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông của Công ty (sau khi đã điều chỉnh cho việc trích lập quỹ khen thưởng, phúc lợi) cho số lượng bình quân gia quyền của số cổ phiếu phổ thông đang lưu hành trong năm.

Lãi suy giảm trên cổ phiếu được tính bằng cách chia lợi nhuận hoặc lỗ sau thuế phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông của Công ty (sau khi đã điều chỉnh cho cổ tức của cổ phiếu ưu đãi có quyền chuyển đổi) cho số lượng bình quân gia quyền của số cổ phiếu phổ thông đang lưu hành trong năm và số lượng bình quân gia quyền của cổ phiếu phổ thông sẽ được phát hành trong trường hợp tất cả các cổ phiếu phổ thông tiềm năng có tác động suy giảm đều được chuyển thành cổ phiếu phổ thông.

#### 3.16 Thông tin theo bộ phận

Một bộ phận là một cấu phần có thể xác định riêng biệt được của Tập đoàn tham gia vào việc cung cấp các sản phẩm hoặc dịch vụ liên quan (bộ phận chia theo hoạt động kinh doanh), hoặc cung cấp sản phẩm hoặc dịch vụ trong một môi trường kinh tế cụ thể (bộ phận chia theo khu vực địa lý), mỗi bộ phận này chịu rủi ro và thu được lợi ích khác biệt với các bộ phận khác.

Ban Tổng Giám đốc xác định Tập đoàn có các hoạt động kinh doanh trong các lĩnh vực sản xuất, bán thức ăn chăn nuôi và nguyên vật liệu sản xuất thức ăn chăn nuôi; kinh doanh con giống và chế biến thực phẩm; kinh doanh bất động sản, dịch vụ xây lắp và hoạt động thương mại khác. Theo đó, Ban Tổng Giám đốc trình bày thông tin bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh như trình bày tại Thuyết minh số 32. Toàn bộ các hoạt động sản xuất kinh doanh diễn ra trên lãnh thổ Việt Nam, do đó Ban Tổng Giám đốc không trình bày thông tin theo bộ phận theo khu vực địa lý.

#### 3.17 Các bên liên quan

Các bên được coi là bên liên quan của Tập đoàn nếu một bên có khả năng, trực tiếp hoặc gián tiếp, kiểm soát bên kia hoặc gây ảnh hưởng đáng kể tới bên kia trong việc ra các quyết định tài chính và hoạt động, hoặc khi Tập đoàn và bên kia cùng chịu sự kiểm soát chung hoặc ảnh hưởng đáng kể chung. Các bên liên quan nêu trên có thể là các công ty hoặc các cá nhân, bao gồm cả các thành viên mật thiết trong gia đình của họ.

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)  
vào ngày 31 tháng 12 năm 2023 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày

**4. TIỀN**

	<i>Đơn vị tính: VND</i>	
	<i>Số cuối năm</i>	<i>Số đầu năm</i>
Tiền mặt	17.545.571.709	17.020.647.157
Tiền gửi ngân hàng	554.333.530.190	604.804.421.819
Các khoản tương đương tiền (*)	20.257.925.709	5.186.711.134
<b>TỔNG CỘNG</b>	<b><u>592.137.027.608</u></b>	<b><u>627.011.780.110</u></b>

(\*) Các khoản tương đương tiền tại ngày 31 tháng 12 năm 2023 là các khoản tiền gửi có kỳ hạn 3 tháng tại các ngân hàng thương mại và hưởng lãi suất 3,2%/năm (ngày 31 tháng 12 năm 2022: 3,7%/năm).

**5. ĐẦU TƯ NĂM GIỮ ĐẾN NGÀY ĐÁO HẠN**

	<i>Đơn vị tính: VND</i>	
	<i>Giá trị ghi sổ (đồng thời là giá gốc)</i>	
	<i>Số cuối năm</i>	<i>Số đầu năm</i>
<b>Ngắn hạn</b>		
Tiền gửi có kỳ hạn (*)	489.883.400.931	504.883.327.067
<b>TỔNG CỘNG</b>	<b><u>489.883.400.931</u></b>	<b><u>504.883.327.067</u></b>
<b>Dài hạn</b>		
Trái phiếu (**)	10.000.000.000	-
<b>TỔNG CỘNG</b>	<b><u>10.000.000.000</u></b>	<b><u>-</u></b>

(\*) Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn tại ngày 31 tháng 12 năm 2023 là các khoản tiền gửi có kỳ hạn còn lại dưới 12 tháng tại các ngân hàng thương mại và hưởng lãi suất từ 2,5%/năm đến 8,2%/năm (ngày 31 tháng 12 năm 2022: 2,5%/năm đến 7,9%/năm), trong đó các khoản tiền gửi với tổng số dư là 467 tỷ VND đã được dùng để đảm bảo cho các khoản vay và thư tín dụng đã mở của Công ty và các công ty con tại các ngân hàng như trình bày tại Thuyết minh số 19.1.

(\*\*) Trái phiếu phát hành bởi ngân hàng thương mại có kỳ hạn 10 năm, đáo hạn ngày 20 tháng 7 năm 2033 và hưởng lãi suất 7,6%/năm.

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)  
vào ngày 31 tháng 12 năm 2023 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày

**6. PHẢI THU NGẮN HẠN CỦA KHÁCH HÀNG VÀ TRẢ TRƯỚC CHO NGƯỜI BÁN NGẮN HẠN**

**6.1 Phải thu ngắn hạn của khách hàng**

	<i>Đơn vị tính: VND</i>	
	<i>Số cuối năm</i>	<i>Số đầu năm</i>
Phải thu từ hoạt động sản xuất thức ăn chăn nuôi và các hoạt động khác	215.341.714.839	231.512.169.654
Phải thu từ hoạt động kinh doanh bất động sản	7.153.907.282	19.497.653.914
<b>TỔNG CỘNG</b>	<b><u>222.495.622.121</u></b>	<b><u>251.009.823.568</u></b>

**6.2 Trả trước cho người bán ngắn hạn**

	<i>Đơn vị tính: VND</i>	
	<i>Số cuối năm</i>	<i>Số đầu năm</i>
Công ty Cổ phần CPT Group	20.000.000.000	-
Công ty Cổ phần Xây dựng Alpha	16.000.000.000	-
Công ty TNHH Thương mại Xây dựng Sản xuất Hoàng Hà	5.000.000.000	-
Công ty Cổ phần Phát triển Công nghiệp và Thiết bị Newgreen	3.574.215.689	7.879.408.000
Các khoản trả trước khác	95.825.365.211	227.472.826.346
<b>TỔNG CỘNG</b>	<b><u>140.399.580.900</u></b>	<b><u>235.352.234.346</u></b>

**7. PHẢI THU KHÁC**

**7.1 Phải thu ngắn hạn khác**

	<i>Đơn vị tính: VND</i>	
	<i>Số cuối năm</i>	<i>Số đầu năm</i>
Tạm ứng cho nhân viên	26.505.403.724	25.568.300.704
Đặt cọc để mở thư tín dụng tại ngân hàng	18.068.564.599	14.238.999.069
Phải thu lãi tiền gửi	11.969.071.835	6.956.021.000
Phải thu từ thành viên quản lý chủ chốt về giao dịch chuyển nhượng vốn góp công ty liên kết ( <i>Thuyết minh số 30</i> )	1.000.000.000	1.000.000.000
Phải thu ngắn hạn khác	3.856.449.471	31.901.154.117
<b>TỔNG CỘNG</b>	<b><u>61.399.489.629</u></b>	<b><u>79.664.474.890</u></b>

**7.2 Phải thu dài hạn khác**

Phải thu dài hạn khác tại ngày 31 tháng 12 năm 2023 là khoản ký quỹ làm tài sản đảm bảo tại Công ty TNHH Cho thuê Tài chính Quốc tế Việt Nam cho một số hợp đồng thuê tài chính ký với công ty này (xem Thuyết minh số 19.3).



THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)  
vào ngày 31 tháng 12 năm 2023 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày

**8. HÀNG TỒN KHO**

	<i>Đơn vị tính: VND</i>			
	<u>Số cuối năm</u>		<u>Số đầu năm</u>	
	<i>Giá gốc</i>	<i>Dự phòng</i>	<i>Giá gốc</i>	<i>Dự phòng</i>
Hàng mua đang đi trên đường	166.858.078.635	-	290.600.202.986	-
Nguyên liệu, vật liệu	876.361.616.698	-	1.008.593.953.822	-
Công cụ, dụng cụ	21.532.153.214	-	14.148.458.891	-
Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang	4.088.024.806.968	(5.566.521.832)	3.435.395.401.017	(8.812.102.456)
- Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang của hoạt động kinh doanh bất động sản	1.080.381.069.681	-	1.297.364.849.648	-
- Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang của các hoạt động kinh doanh khác	3.007.643.737.287	(5.566.521.832)	2.138.030.551.369	(8.812.102.456)
Thành phẩm	272.178.494.495	-	325.055.144.246	-
Hàng hóa	75.042.850.745	-	142.122.278.580	-
<b>TỔNG CỘNG</b>	<b><u>5.499.998.000.755</u></b>	<b><u>(5.566.521.832)</u></b>	<b><u>5.215.915.439.542</u></b>	<b><u>(8.812.102.456)</u></b>

Vào ngày 31 tháng 12 năm 2023, số dư hàng tồn kho với giá trị khoảng 1.411,9 tỷ VND đã được sử dụng làm tài sản thế chấp cho các khoản vay của Công ty và các công ty con tại các ngân hàng thương mại như được trình bày tại Thuyết minh số 19.1.

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)  
vào ngày 31 tháng 12 năm 2023 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày

**9. TÀI SẢN CỐ ĐỊNH HỮU HÌNH**

Nguyên giá:	Nhà cửa, vật kiến trúc	Máy móc, thiết bị	Phương tiện vận tải	Trang thiết bị văn phòng	Tổng cộng
Số đầu năm	3.532.270.145.572	2.497.026.780.780	311.614.527.748	44.461.388.354	6.385.372.842.454
- Mua trong năm	834.130.000	36.094.442.140	15.046.171.704	3.987.377.335	55.962.121.179
- Đầu tư xây dựng cơ bản hoàn thành	784.452.143.961	429.412.650.266	20.544.985.964	4.644.489.546	1.239.054.269.737
- Phân loại từ TSCĐ thuế tài chính (Thuyết minh số 10)	-	113.123.628.723	3.172.880.000	-	116.296.508.723
- Thanh lý, nhượng bán	(24.903.127.318)	(323.586.409.558)	(462.359.582)	(1.347.970.933)	(350.299.867.391)
- Tăng khác	6.845.138.300	-	-	-	6.845.138.300
Số cuối năm	4.299.498.430.515	2.752.071.092.351	349.916.205.834	51.745.284.302	7.453.231.013.002
Trong đó:					
Đã khấu hao hết	36.761.979.393	302.831.467.606	74.058.806.743	10.474.837.709	424.127.091.451
<b>Giá trị khấu hao lũy kế:</b>					
Số đầu năm	1.157.181.895.733	1.135.622.848.587	182.430.835.294	26.466.741.678	2.501.702.321.292
- Khấu hao trong năm	214.435.614.080	227.244.549.585	30.782.801.293	4.336.332.244	476.799.297.202
- Phân loại từ TSCĐ thuế tài chính (Thuyết minh số 10)	-	62.523.707.617	1.586.439.984	-	64.110.147.601
- Thanh lý, nhượng bán	(6.302.944.652)	(115.038.335.855)	(462.359.582)	(1.347.970.933)	(123.151.611.022)
Số cuối năm	1.365.314.565.161	1.310.352.769.934	214.337.716.989	29.455.102.989	2.919.460.155.073
<b>Giá trị còn lại:</b>					
Số đầu năm	2.375.088.249.839	1.361.403.932.193	129.183.692.454	17.994.646.676	3.883.670.521.162
Số cuối năm	2.934.183.865.354	1.441.718.322.417	135.578.488.845	22.290.181.313	4.533.770.857.929
Trong đó:					
Tài sản sử dụng để cầm cố/thế chấp (*)	459.359.112.217	291.561.478.508	7.195.401.626	1.448.964.453	759.564.956.805

(\*) Vào ngày 31 tháng 12 năm 2023, một số tài sản cố định là khách sạn, siêu thị, nhà xưởng, máy móc thiết bị sản xuất và dây chuyền sản xuất thực ăn chăn nuôi, thiết bị văn phòng với giá trị còn lại khoảng 759,5 tỷ VND đã được sử dụng làm tài sản thế chấp cho các khoản vay tại các ngân hàng thương mại của công ty và các công ty con như đã được trình bày trong Thuyết minh số 19.

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)  
vào ngày 31 tháng 12 năm 2023 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày

**10. TÀI SẢN CỐ ĐỊNH THUÊ TÀI CHÍNH**

	<i>Đơn vị tính: VND</i>		
	<i>Máy móc, thiết bị</i>	<i>Phương tiện vận tải</i>	<i>Tổng cộng</i>
<b>Nguyên giá:</b>			
Số đầu năm	544.838.717.870	7.091.027.273	551.929.745.143
- Thuê thêm trong năm	328.090.938.178	-	328.090.938.178
- Phân loại sang TSCĐ hữu hình ( <i>Thuyết minh số 9</i> )	<u>(113.123.628.723)</u>	<u>(3.172.880.000)</u>	<u>(116.296.508.723)</u>
Số cuối năm	<u>759.806.027.325</u>	<u>3.918.147.273</u>	<u>763.724.174.598</u>
<b>Giá trị khấu hao lũy kế:</b>			
Số đầu năm	131.800.433.903	2.035.112.235	133.835.546.138
- Khấu hao trong năm	78.336.465.249	1.004.024.397	79.340.489.646
- Phân loại sang TSCĐ hữu hình ( <i>Thuyết minh số 9</i> )	<u>(62.523.707.617)</u>	<u>(1.586.439.984)</u>	<u>(64.110.147.601)</u>
Số cuối năm	<u>147.613.191.535</u>	<u>1.452.696.648</u>	<u>149.065.888.183</u>
<b>Giá trị còn lại:</b>			
Số đầu năm	<u>413.038.283.967</u>	<u>5.055.915.038</u>	<u>418.094.199.005</u>
Số cuối năm	<u>612.192.835.790</u>	<u>2.465.450.625</u>	<u>614.658.286.415</u>

Công ty thuê hệ thống thiết bị chuồng trại chăn nuôi và các phương tiện vận chuyển theo các hợp đồng thuê tài chính ký với các công ty cho thuê tài chính. Cam kết liên quan đến các khoản thanh toán tiền thuê trong tương lai theo hợp đồng thuê tài chính được trình bày trong Thuyết minh số 19.3.

**11. CHI PHÍ XÂY DỰNG CƠ BẢN DỜ DANG**

	<i>Đơn vị tính: VND</i>	
	<i>Số cuối năm</i>	<i>Số đầu năm</i>
Nhà máy sản xuất Vacxin	166.874.564.563	84.817.479.439
Dự án nhà máy ép dầu giai đoạn 2 (*)	121.276.910.557	99.100.474.835
Trung tâm thương mại Huyền Quang	109.001.808.029	81.003.347.439
Dự án cảng Dabaco - giai đoạn 2	32.493.135.765	35.657.221.219
Dự án chăn nuôi Thanh Hóa	-	780.208.055.559
Dự án lợn giống Dabaco Phú Thọ - giai đoạn 3	-	192.136.148.845
Các dự án khác	<u>46.047.664.603</u>	<u>124.741.804.695</u>
<b>TỔNG CỘNG</b>	<u><b>475.694.083.517</b></u>	<u><b>1.397.664.532.031</b></u>

(\*) Các tài sản thuộc dự án này đang được dùng làm tài sản thế chấp cho các khoản vay của Tập đoàn như trình bày tại Thuyết minh số 19.2.

**12. CHI PHÍ ĐI VAY ĐƯỢC VỐN HÓA**

Trong năm, Tập đoàn đã vốn hóa chi phí đi vay với tổng số tiền khoảng 42 tỷ VND (năm 2022: 43,1 tỷ VND). Chi phí đi vay này phát sinh từ các khoản vay dùng để đầu tư các tài sản cố định của Tập đoàn.

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)  
vào ngày 31 tháng 12 năm 2023 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày

**13. ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH DÀI HẠN**

Đơn vị tính: VND

	Giá trị ghi sổ (đồng thời là giá trị hợp lý)	
	Số cuối năm	Số đầu năm
	Đầu tư vào công ty liên kết	109.560.794.629
<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>109.560.794.629</b>	<b>114.326.245.295</b>

Công ty không xác định được giá trị hợp lý của các công ty liên kết do các công ty này chưa được niêm yết trên thị trường chứng khoán tại thời điểm lập báo cáo tài chính hợp nhất.

Chi tiết khoản đầu tư vào công ty liên kết:

Tên đơn vị	Số cuối năm			Số đầu năm		
	Giá trị (VND)	Tỷ lệ	Tỷ lệ	Giá trị (VND)	Tỷ lệ	Tỷ lệ
		năm giữ	quyết		năm giữ	quyết
Công ty TNHH Chế biến thực phẩm Dabaco	(i) 80.343.996.473	49,65%	49,65%	85.532.965.378	49,65%	49,65%
Công ty Cổ phần Transeco	(ii) 29.216.798.156	33,33%	33,33%	28.793.279.917	33,33%	33,33%
<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>109.560.794.629</b>			<b>114.326.245.295</b>		

(i) Công ty TNHH Chế biến thực phẩm Dabaco

Công ty TNHH Chế biến thực phẩm Dabaco là một công ty trách nhiệm hữu hạn được thành lập theo Giấy Chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp số 2300345626 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bắc Ninh cấp ngày 4 tháng 9 năm 2008 và theo các Giấy Chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp điều chỉnh sau đó. Hoạt động chính theo Giấy Chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp của công ty này là giết mổ, chế biến thịt gia súc, gia cầm; sản xuất thực phẩm và đồ uống.

Công ty này có trụ sở tại Quốc lộ 38, xã Lạc Vệ, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh.

(ii) Công ty Cổ phần Transeco

Công ty Cổ phần Transeco là một công ty cổ phần được thành lập theo Giấy Chứng nhận Đăng ký Kinh doanh số 2300942823 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bắc Ninh cấp ngày 13 tháng 7 năm 2016. Hoạt động chính theo Giấy Chứng nhận Đăng ký Kinh doanh của công ty này là cung cấp dịch vụ vận chuyển và vận tải.

Công ty này có trụ sở tại Cụm công nghiệp Khắc Niệm, phường Khắc Niệm, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)  
vào ngày 31 tháng 12 năm 2023 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày

**13. ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH DÀI HẠN** (tiếp theo)

Giá trị khoản đầu tư vào công ty liên kết này tại ngày 31 tháng 12 năm 2023 bao gồm:

*Đơn vị tính: VND*

	<i>Công ty Cổ phần Transeo</i>	<i>Công ty TNHH Chế biến thực phẩm Dabaco</i>	<i>Tổng cộng</i>
<b>Giá trị đầu tư:</b>			
Số đầu năm	20.000.000.000	114.000.000.000	134.000.000.000
Số cuối năm	20.000.000.000	114.000.000.000	134.000.000.000
<b>Phần lũy kế lợi nhuận/(lỗ) sau khi mua công ty liên kết:</b>			
Số đầu năm	8.793.279.917	(28.467.034.622)	(19.673.754.705)
- Phần lợi nhuận/(lỗ) trong năm	2.423.518.239	(5.188.968.905)	(2.765.450.666)
- Cổ tức được chia	(2.000.000.000)	-	(2.000.000.000)
Số cuối năm	9.216.798.156	(33.656.003.527)	(24.439.205.371)
<b>Giá trị còn lại:</b>			
Số đầu năm	28.793.279.917	85.532.965.378	114.326.245.295
Số cuối năm	29.216.798.156	80.343.996.473	109.560.794.629

**14. CHI PHÍ TRẢ TRƯỚC**

*Đơn vị tính: VND*

	<i>Số cuối năm</i>	<i>Số đầu năm</i>
<b>Ngắn hạn</b>		
Chi phí môi giới bất động sản	262.027.518	52.223.000.005
Công cụ, dụng cụ	26.979.513.489	23.329.030.213
Chi phí trả trước ngắn hạn khác	4.050.602.975	3.190.400.384
<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>31.292.143.982</b>	<b>78.742.430.602</b>
<b>Dài hạn</b>		
Công cụ, dụng cụ	43.092.689.905	39.508.197.356
Chi phí giống	84.980.497.808	30.659.313.000
Chi phí trả trước dài hạn khác	1.848.840.216	1.635.263.656
<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>129.922.027.929</b>	<b>71.802.774.012</b>

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)  
vào ngày 31 tháng 12 năm 2023 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày

**15. PHẢI TRẢ NGƯỜI BÁN NGẮN HẠN VÀ NGƯỜI MUA TRẢ TIỀN TRƯỚC NGẮN HẠN**

**15.1 Phải trả người bán ngắn hạn**

*Đơn vị tính: VND*

	<i>Giá trị (đồng thời là số có khả năng trả nợ)</i>	
	<i>Số cuối năm</i>	<i>Số đầu năm</i>
Phải trả nhà cung cấp nguyên vật liệu nước ngoài	7.262.572.370	1.151.780.870.391
- Enerfo Pte Ltd (Singapore)	-	630.235.409.400
- ETC Argo (PTY) LTD	-	417.770.038.350
- Các nhà cung cấp nước ngoài khác	7.262.572.370	103.775.422.641
Phải trả nhà cung cấp trong nước	778.910.096.896	971.011.930.206
- Công ty Cổ phần Đầu tư Asia Goldman	60.930.964.020	211.519.892.060
- Các nhà cung cấp trong nước khác	717.979.132.876	759.492.038.146
Phải trả các bên liên quan (Thuyết minh số 30)	9.428.151.504	6.425.254.184
<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>795.600.820.770</b>	<b>2.129.218.054.781</b>

**15.2 Người mua trả tiền trước ngắn hạn**

*Đơn vị tính: VND*

	<i>Giá trị (đồng thời là số có khả năng trả nợ)</i>	
	<i>Số cuối năm</i>	<i>Số đầu năm</i>
Người mua trả tiền trước	92.930.163.276	764.088.241.491
- Người mua trả tiền trước cho dự án Lotus	13.490.000.000	15.530.000.000
- Người mua trả tiền trước cho dự án Parkview	-	698.417.080.000
- Người mua trả tiền trước khác	79.440.163.276	50.141.161.491
Chiết khấu thương mại chưa xuất hóa đơn (*)	128.434.967.073	123.392.395.019
<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>221.365.130.349</b>	<b>887.480.636.510</b>

(\*) Giá trị chiết khấu thương mại đã phát sinh trong năm 2023 nhưng chưa được chi trả tại thời điểm cuối năm. Giá trị chiết khấu này sẽ được giảm trừ vào công nợ phải thu của khách hàng trong các tháng tiếp theo.

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)  
vào ngày 31 tháng 12 năm 2023 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày

**16. THUẾ VÀ CÁC KHOẢN PHẢI NỘP NHÀ NƯỚC**

Đơn vị tính: VND

	Số đầu năm	Số phát sinh trong năm	Số đã nộp/cán trừ trong năm	Số cuối năm
<b>Phải nộp</b>				
Thuế giá trị gia tăng	6.175.150.082	166.889.819.599	(166.763.751.104)	6.301.218.577
Thuế thu nhập doanh nghiệp	39.018.827.816	72.742.017.137	(85.898.019.088)	25.862.825.865
Thuế nhập khẩu	-	14.299.520.327	(14.299.520.327)	-
Tiền sử dụng đất	7.022	12.752.791.128	(12.752.798.150)	-
Thuế thu nhập cá nhân	441.405	4.163.804.950	(4.164.246.355)	-
Các loại thuế khác	192.038.573	7.020.145.819	(6.910.147.590)	302.036.802
<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>45.386.464.898</b>	<b>277.868.098.960</b>	<b>(290.788.482.614)</b>	<b>32.466.081.244</b>
	Số đầu năm	Số kê khai hoàn trong năm	Số đã cán trừ trong năm	Số cuối năm
<b>Phải thu</b>				
Thuế giá trị gia tăng	60.950.085.486	89.082.836.357	(105.350.115.014)	44.682.806.829
Thuế khác	4.515.694.972	609.161.078	(557.061.083)	4.567.794.967
<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>65.465.780.458</b>	<b>89.691.997.435</b>	<b>(105.907.176.097)</b>	<b>49.250.601.796</b>

**17. CHI PHÍ PHẢI TRẢ NGẮN HẠN**

Đơn vị tính: VND

	Số cuối năm	Số đầu năm
Chi phí xây dựng và phát triển bất động sản phải trả	67.772.011.177	43.010.065.332
Phí mở thư tín dụng	27.105.107.426	10.105.688.570
Chi phí lãi vay phải trả	3.362.609.829	7.062.229.674
Chi phí phải trả khác	6.119.196.047	4.335.716.908
<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>104.358.924.479</b>	<b>64.513.700.484</b>

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)  
vào ngày 31 tháng 12 năm 2023 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày

**18. PHẢI TRẢ KHÁC**

	<i>Đơn vị tính: VND</i>	
	<i>Số cuối năm</i>	<i>Số đầu năm</i>
<b>Ngắn hạn</b>		
Phải trả từ L/C UPAS (*)	686.258.553.711	-
Các khoản đặt cọc liên quan đến các dự án bất động sản	285.793.734.323	187.429.866.750
Kinh phí bảo trì dự án Parkview	14.465.838.000	-
Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	50.869.420.423	33.987.403.907
<b>TỔNG CỘNG</b>	<b><u>1.037.387.546.457</u></b>	<b><u>221.417.270.657</u></b>
<b>Dài hạn</b>		
Khoản hỗ trợ của UBND tỉnh Bắc Ninh (**)	131.058.667.000	147.441.000.000
Nhận ký quỹ, ký cược dài hạn (***)	36.576.462.971	74.649.830.322
Các khoản phải trả, phải nộp dài hạn khác	9.814.252.447	11.508.089.656
<b>TỔNG CỘNG</b>	<b><u>177.449.382.418</u></b>	<b><u>233.598.919.978</u></b>

(\*) Đây là các khoản phải trả theo thư tín dụng L/C UPAS với các tổ chức tín dụng. Các khoản phải trả này có kỳ hạn 1 năm, đáo hạn từ tháng 4 năm 2024 đến tháng 6 năm 2024 và chịu lãi suất từ 6,8%/năm đến 7,2%/năm.

(\*\*) Đây là các khoản hỗ trợ nhận từ UBND tỉnh Bắc Ninh cho một số dự án đầu tư của Công ty.

(\*\*\*) Đây là khoản phải trả theo các hợp đồng hợp tác kinh doanh dưới hình thức hợp tác đầu tư và phân chia lợi nhuận giữa Công ty TNHH Du lịch và Khách sạn Le Indochina – công ty con của Tập đoàn và Công ty TNHH JNK Enterprise Việt Nam mà không thành lập pháp nhân mới với đối tác kinh doanh.



THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)  
vào ngày 31 tháng 12 năm 2023 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày

**19. VAY VÀ NỢ THUẾ TÀI CHÍNH**

	Đơn vị tính: VND				
	Số đầu năm		Số phát sinh trong năm		Số cuối năm
	Giá trị (đồng thời là số có khả năng trả nợ)	Tăng	Giảm	Giá trị (đồng thời là số có khả năng trả nợ)	
<b>Vay ngắn hạn</b>					
Vay ngắn hạn ngân hàng (Thuyết minh số 19.1)	3.173.371.678.210	11.761.678.505.326	(10.379.023.975.432)	4.556.026.208.104	
Vay dài hạn đến hạn trả (Thuyết minh số 19.2)	308.179.301.679	176.204.873.373	(308.179.301.679)	176.204.873.373	
Nợ thuế tài chính dài hạn đến hạn trả (Thuyết minh số 19.3)	73.059.266.832	108.489.727.777	(73.059.266.832)	108.489.727.777	
Trái phiếu đến hạn trả	150.000.000.000	-	(150.000.000.000)	-	
<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>3.704.610.246.721</b>	<b>12.046.373.106.476</b>	<b>(10.910.262.543.943)</b>	<b>4.840.720.809.254</b>	
<b>Vay dài hạn</b>					
Vay ngân hàng (Thuyết minh số 19.2)	642.430.648.570	360.930.979.000	(286.893.606.924)	716.468.020.646	
Nợ thuế tài chính (Thuyết minh số 19.3)	243.817.934.781	237.303.197.953	(171.174.601.124)	309.946.531.610	
<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>886.248.583.351</b>	<b>598.234.176.953</b>	<b>(458.068.208.048)</b>	<b>1.026.414.552.256</b>	

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)  
vào ngày 31 tháng 12 năm 2023 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày

**19. VAY VÀ NỢ THUÊ TÀI CHÍNH** (tiếp theo)

**19.1 Các khoản vay ngân hàng ngắn hạn**

Các khoản vay	Số cuối năm (VND)	Kỳ hạn trả gốc và lãi	Lãi suất năm
Các khoản vay ngân hàng bằng VND	4.556.026.208.104	Thời hạn vay theo từng kế ước nhận nợ, tối đa 1 năm. Lãi vay trả vào ngày 20 đến 26 hàng tháng.	3,5% - 6,5%
<b>TỔNG CỘNG</b>	<b><u>4.556.026.208.104</u></b>		

Các tài sản sau được sử dụng để đảm bảo cho các khoản vay ngân hàng ngắn hạn:

- ▶ Các khoản tiền gửi ngắn hạn như trình bày ở Thuyết minh số 5, toàn bộ tài sản gắn liền với đất như trình bày tại Thuyết minh số 9 và quyền sử dụng đất của 4 mảnh đất của Công ty ở tỉnh Bắc Ninh;
- ▶ Tài sản thuộc nhà máy chế biến thức ăn chăn nuôi cao cấp tại Khu công nghiệp Hoàn Sơn, tỉnh Bắc Ninh của Công ty như trình bày tại Thuyết minh số 9 (đồng thời cũng là tài sản đảm bảo cho khoản vay dài hạn tại ngân hàng này – xem Thuyết minh số 19.2);
- ▶ Nhà làm việc cao tầng nay là khách sạn Le Indochina của Công ty TNHH Du lịch và Khách sạn Le Indochina, công ty con của Tập đoàn như trình bày ở Thuyết minh số 9;
- ▶ Bất động sản, máy móc thiết bị, phần vốn góp, quyền tài sản phát sinh từ hợp đồng thuê đất và các tài sản đảm bảo khác tại Dự án nhà máy sản xuất thức ăn chăn nuôi Nasaco Hà Nam của Công ty TNHH Thức ăn chăn nuôi Nasaco Hà Nam - công ty con của Tập đoàn như trình bày ở Thuyết minh số 9;
- ▶ Tài sản gắn liền với đất phát sinh từ dự án trung tâm chẩn đoán thú y tại Khu công nghiệp Khắc Niệm, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh của Công ty như trình bày ở Thuyết minh số 9;
- ▶ Trung tâm thương mại tại khu đô thị Đền Đô, phường Đình Bảng, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh của Công ty TNHH Dịch vụ Thương mại Bắc Ninh – công ty con của Tập đoàn như trình bày tại Thuyết minh số 9;
- ▶ Hàng tồn kho hình thành từ vốn vay như trình bày tại Thuyết minh số 8; và
- ▶ Phần còn lại là tín chấp.

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)  
vào ngày 31 tháng 12 năm 2023 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày

**19. VAY VÀ NỢ THUÊ TÀI CHÍNH** (tiếp theo)

**19.2 Các khoản vay ngân hàng dài hạn**

Chi tiết các khoản vay dài hạn từ ngân hàng được trình bày như sau:

Các khoản vay	Số cuối năm (VND)	Kỳ hạn trả gốc và lãi	Lãi suất năm
Các khoản vay ngân hàng bằng VND	892.672.894.019	Kỳ hạn khoản vay từ 3 đến 6 năm. Gốc vay được trả trong giai đoạn từ tháng 7 năm 2024 đến tháng 1 năm 2029. Lãi vay trả hàng tháng.	7,8% - 10,0%
<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>892.672.894.019</b>		
<i>Trong đó</i>			
Vay dài hạn đến hạn trả	176.204.873.373		
Vay dài hạn	716.468.020.646		

Các tài sản sau được sử dụng để đảm bảo cho các khoản vay ngân hàng dài hạn:

- ▶ Tài sản thuộc nhà máy chế biến thức ăn chăn nuôi cao cấp của Công ty tại Khu công nghiệp Hoàn Sơn, tỉnh Bắc Ninh như trình bày tại Thuyết minh số 9;
- ▶ Toàn bộ bất động sản, công trình trên đất và máy móc thiết bị, động sản nằm trong 19.208 m<sup>2</sup> đất tại cụm công nghiệp Hạp Lĩnh thuộc Dự án Thức ăn chăn nuôi cao cấp Dabaco như trình bày tại Thuyết minh số 9;
- ▶ Tài sản gắn liền với đất Dự án "Nhà máy sản xuất Thức ăn chăn nuôi cao cấp Dabaco Bình Phước" của Công ty TNHH Thức ăn chăn nuôi Dabaco Bình Phước – công ty con của Tập đoàn tại ấp Suối Đồi, xã Tân Hưng, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước như trình bày tại Thuyết minh số 9;
- ▶ Tài sản gắn liền với đất Dự án “Khu chăn nuôi gà giống Bình Phước”, máy móc thiết bị, quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà và tài sản khác của Công ty TNHH Dabaco Bình Phước – công ty con của Tập đoàn tại ấp Suối Đồi, xã Tân Hưng, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước như trình bày tại Thuyết minh số 9;
- ▶ Toàn bộ bất động sản, công trình trên đất và máy móc thiết bị, động sản nằm trong nhà máy ép dầu của Công ty TNHH Dầu thực vật Dabaco – công ty con của Tập đoàn như trình bày tại Thuyết minh số 9 và dự án nhà máy ép dầu – giai đoạn 2 của Công ty tại cụm công nghiệp Tân Chi, xã Tân Chi, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh như trình bày tại Thuyết minh số 11;
- ▶ Nhà điều hành, nhà xưởng sản xuất của Công ty TNHH MTV Thương mại Hiệp Quang - công ty con của Tập đoàn như trình bày tại Thuyết minh số 9;
- ▶ Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền trên đất thuộc siêu thị Dabaco Quê Võ của Công ty TNHH Dịch vụ Thương mại Bắc Ninh – công ty con của Tập đoàn tại Thị xã Quê Võ, tỉnh Bắc Ninh như trình bày tại Thuyết minh số 9;
- ▶ Tài sản gắn liền với đất hình thành trong tương lai, máy móc và thiết bị chuồng nuôi phát sinh từ dự án khu chăn nuôi lợn tại xã Thạch Tượng và xã Thạch Lâm, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa như trình bày tại Thuyết minh số 9.

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)  
vào ngày 31 tháng 12 năm 2023 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày

**19. VAY VÀ NỢ THUÊ TÀI CHÍNH** (tiếp theo)

**19.3 Nợ thuê tài chính**

Chi tiết nợ thuê tài chính dài hạn vào ngày 31 tháng 12 năm 2023 như sau:

Các khoản nợ thuê tài chính	Số cuối năm (VND)	Kỳ hạn trả gốc và lãi	Lãi suất năm
Các khoản nợ thuê tài chính	418.436.259.387	Kỳ hạn khoản nợ thuê tài chính từ 5 đến 12 năm. Gốc vay được trả trong giai đoạn từ tháng 7 năm 2024 đến tháng 6 năm 2025. Lãi vay trả hàng tháng.	6,4% - 10,5%
<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>418.436.259.387</b>		
<i>Trong đó:</i>			
Nợ dài hạn đến hạn trả	108.489.727.777		
Nợ dài hạn	309.946.531.610		

Vào ngày 31 tháng 12 năm 2023 và ngày 31 tháng 12 năm 2022, các khoản tiền thuê phải trả trong tương lai được trình bày như sau:

Đơn vị tính: VND

	Ngày 31 tháng 12 năm 2023		
	Tổng khoản thanh toán tiền thuê tài chính	Lãi thuê tài chính	Nợ gốc
<b>Nợ thuê tài chính ngắn hạn</b>			
Từ 1 năm trở xuống	119.859.356.754	11.369.628.977	108.489.727.777
<b>Nợ thuê tài chính dài hạn</b>			
Từ 1-5 năm	334.497.180.571	24.550.648.961	309.946.531.610
<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>454.356.537.325</b>	<b>35.920.277.938</b>	<b>418.436.259.387</b>
	Ngày 31 tháng 12 năm 2022		
	Tổng khoản thanh toán tiền thuê tài chính	Lãi thuê tài chính	Nợ gốc
<b>Nợ thuê tài chính ngắn hạn</b>			
Từ 1 năm trở xuống	84.895.419.507	11.836.152.675	73.059.266.832
<b>Nợ thuê tài chính dài hạn</b>			
Từ 1-5 năm	266.282.324.170	22.699.900.493	243.582.423.677
<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>351.177.743.677</b>	<b>34.536.053.168</b>	<b>316.641.690.509</b>

**20. QUỸ KHEN THƯỞNG, PHÚC LỢI**

Đơn vị tính: VND

	Năm nay	Năm trước
Số đầu năm	95.532.645.907	89.715.713.737
- Trích lập trong năm	-	47.490.604.000
- Sử dụng trong năm	(62.145.340.000)	(41.673.671.830)
<b>Số cuối năm</b>	<b>33.387.305.907</b>	<b>95.532.645.907</b>

# Công ty Cổ phần Tập đoàn Dabaco Việt Nam

B09-DN/HN

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)  
vào ngày 31 tháng 12 năm 2023 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày

## 21. VỐN CHỦ SỞ HỮU

### 21.1 Tình hình tăng giảm nguồn vốn chủ sở hữu

	Vốn cổ phần đã phát hành	Thặng dư vốn cổ phần	Quỹ đầu tư phát triển	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Đơn vị tính: VND
<b>Năm trước:</b>					
Số đầu năm	1.152.394.300.000	418.432.992.221	2.519.655.753.467	595.440.074.446	4.685.923.120.134
- Lợi nhuận trong năm	-	-	-	5.194.587.097	5.194.587.097
- Tăng vốn	1.152.394.300.000	-	(1.152.394.300.000)	-	-
- Chia cổ tức bằng cổ phiếu	115.229.990.000	-	-	(115.239.430.000)	(9.440.000)
- Trích lập quỹ đầu tư phát triển	-	-	427.415.437.040	(427.415.437.040)	-
- Trích lập quỹ khen thưởng, phúc lợi	-	-	-	(47.490.604.000)	(47.490.604.000)
- Thủ lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát	-	-	-	(2.390.000.000)	(2.390.000.000)
Số cuối năm	2.420.018.590.000	418.432.992.221	1.794.676.890.507	8.099.190.503	4.641.227.663.231
<b>Năm nay:</b>					
Số đầu năm	2.420.018.590.000	418.432.992.221	1.794.676.890.507	8.099.190.503	4.641.227.663.231
- Lợi nhuận trong năm	-	-	-	25.007.194.215	25.007.194.215
- Trích lập quỹ đầu tư phát triển (*)	-	-	5.194.587.097	(5.194.587.097)	-
Số cuối năm	2.420.018.590.000	418.432.992.221	1.799.871.477.604	27.911.797.621	4.666.234.857.446

(\*) Công ty trích lập quỹ đầu tư phát triển từ nguồn lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2022 theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 01/2023/NQ-ĐHĐCĐ ngày 22 tháng 4 năm 2023.

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)  
vào ngày 31 tháng 12 năm 2023 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày

**21. VỐN CHỦ SỞ HỮU** (tiếp theo)

**21.2 Các giao dịch về vốn với các chủ sở hữu và phân phối cổ tức, lợi nhuận**

	<i>Đơn vị tính: VND</i>	
	<i>Năm nay</i>	<i>Năm trước</i>
<b>Vốn đã góp</b>		
Số đầu năm	2.420.018.590.000	1.152.394.300.000
Tăng trong năm	-	1.267.624.290.000
<b>Số cuối năm</b>	<b><u>2.420.018.590.000</u></b>	<b><u>2.420.018.590.000</u></b>

**21.3 Cổ tức**

	<i>Đơn vị tính: VND</i>	
	<i>Năm nay</i>	<i>Năm trước</i>
<b>Cổ tức, lợi nhuận đã công bố</b>	-	<b>115.229.990.000</b>
Cổ tức bằng cổ phiếu (5%/cổ phiếu)	-	115.229.990.000
<b>Cổ tức, lợi nhuận đã trả</b>	-	<b>115.229.990.000</b>
Cổ tức bằng cổ phiếu (5%/cổ phiếu)	-	115.229.990.000

**21.4 Cổ phiếu**

	<i>Đơn vị tính: VND</i>	
	<i>Số lượng</i>	
	<i>Số cuối năm</i>	<i>Số đầu năm</i>
<b>Cổ phiếu đăng ký phát hành</b>	<b>242.001.859</b>	<b>242.001.859</b>
<b>Cổ phiếu đã bán ra công chúng</b>	<b>242.001.859</b>	<b>242.001.859</b>
Cổ phiếu phổ thông	242.001.859	242.001.859
<b>Cổ phiếu đang lưu hành</b>	<b>242.001.859</b>	<b>242.001.859</b>
Cổ phiếu phổ thông	242.001.859	242.001.859

Mệnh giá cổ phiếu đang lưu hành: 10.000 VND (ngày 31 tháng 12 năm 2022: 10.000 VND).

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)  
vào ngày 31 tháng 12 năm 2023 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày

**22. DOANH THU**

**22.1 Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ**

	<i>Đơn vị tính: VND</i>	
	<i>Năm nay</i>	<i>Năm trước</i>
<b>Tổng doanh thu</b>	<b>11.241.164.150.311</b>	<b>11.687.827.152.346</b>
<i>Trong đó:</i>		
<i>Doanh thu bán thành phẩm</i>	9.873.386.213.843	10.852.634.580.838
<i>Doanh thu bán vật liệu, hàng hóa</i>	598.492.951.047	587.924.014.865
<i>Doanh thu chuyển nhượng bất động sản và dịch vụ xây lắp</i>	769.284.985.421	247.268.556.643
<b>Các khoản giảm trừ doanh thu</b>	<b>(131.163.393.499)</b>	<b>(130.232.486.099)</b>
<i>Chiết khấu thương mại</i>	(128.434.967.073)	(123.392.395.019)
<i>Giảm giá hàng bán</i>	-	(556.802.709)
<i>Hàng bán bị trả lại</i>	(2.728.426.426)	(6.283.288.371)
<b>Doanh thu thuần</b>	<b>11.110.000.756.812</b>	<b>11.557.594.666.247</b>
<i>Trong đó:</i>		
<i>Doanh thu bán thành phẩm</i>	9.742.222.820.344	10.722.402.094.739
<i>Doanh thu bán vật liệu, hàng hóa</i>	598.492.951.047	587.924.014.865
<i>Doanh thu chuyển nhượng bất động sản và dịch vụ xây lắp</i>	769.284.985.421	247.268.556.643

**22.2 Doanh thu hoạt động tài chính**

	<i>Đơn vị tính: VND</i>	
	<i>Năm nay</i>	<i>Năm trước</i>
Lãi tiền gửi và trả chậm	33.675.641.171	26.942.623.912
Lãi chênh lệch tỷ giá	2.101.095.198	1.855.081.422
<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>35.776.736.369</b>	<b>28.797.705.334</b>

**23. GIÁ VỐN HÀNG BÁN VÀ DỊCH VỤ CUNG CẤP**

	<i>Đơn vị tính: VND</i>	
	<i>Năm nay</i>	<i>Năm trước</i>
Giá vốn của thành phẩm	9.061.072.507.956	10.020.870.917.242
Giá vốn của vật liệu, hàng hóa	473.873.138.477	483.837.346.788
Giá vốn chuyển nhượng bất động sản và dịch vụ xây lắp	460.813.887.528	93.350.701.397
<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>9.995.759.533.961</b>	<b>10.598.058.965.427</b>

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)  
vào ngày 31 tháng 12 năm 2023 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày

**24. CHI PHÍ TÀI CHÍNH**

	<i>Đơn vị tính: VND</i>	
	<i>Năm nay</i>	<i>Năm trước</i>
Chi phí lãi vay	261.799.262.786	179.749.859.502
Lỗ chênh lệch tỷ giá	671.218.028	2.290.458.544
Khác	18.264.930.777	18.693.306.652
<b>TỔNG CỘNG</b>	<b><u>280.735.411.591</u></b>	<b><u>200.733.624.698</u></b>

**25. CHI PHÍ BÁN HÀNG VÀ CHI PHÍ QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP**

	<i>Đơn vị tính: VND</i>	
	<i>Năm nay</i>	<i>Năm trước</i>
<b>Chi phí bán hàng</b>	<b>432.440.161.015</b>	<b>403.169.934.750</b>
- Chi phí vật liệu và công cụ dụng cụ	19.838.845.590	18.949.053.980
- Chi phí nhân công	216.888.354.676	221.348.867.606
- Chi phí khấu hao tài sản cố định	33.177.879.576	27.801.814.325
- Chi phí dịch vụ mua ngoài	125.335.242.949	79.448.497.778
- Chi phí khác	37.199.838.224	55.621.701.061
<b>Chi phí quản lý doanh nghiệp</b>	<b>356.355.906.770</b>	<b>343.520.530.816</b>
- Chi phí văn phòng phẩm	11.656.387.528	8.681.235.656
- Chi phí nhân công	207.436.244.368	212.079.816.001
- Chi phí khấu hao tài sản cố định	58.395.651.467	41.390.710.012
- Chi phí dịch vụ mua ngoài	39.935.821.102	42.975.238.797
- Chi phí khác	38.931.802.305	38.393.530.350
<b>TỔNG CỘNG</b>	<b><u>788.796.067.785</u></b>	<b><u>746.690.465.566</u></b>

**26. THU NHẬP KHÁC**

	<i>Đơn vị tính: VND</i>	
	<i>Năm nay</i>	<i>Năm trước</i>
Thu nhập từ nhận hỗ trợ	16.382.333.000	37.000.000.000
Thu nhập từ thanh lý tài sản cố định	663.465.574	427.946.127
Thu nhập khác	4.623.314.859	7.014.183.700
<b>TỔNG CỘNG</b>	<b><u>21.669.113.433</u></b>	<b><u>44.442.129.827</u></b>



THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)  
vào ngày 31 tháng 12 năm 2023 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày

**27. CHI PHÍ SẢN XUẤT, KINH DOANH THEO YẾU TỐ**

	<i>Đơn vị tính: VND</i>	
	<i>Năm nay</i>	<i>Năm trước</i>
Chi phí nguyên liệu, vật liệu	9.263.477.258.076	9.188.764.425.801
Chi phí nhân công	804.421.590.847	805.670.156.444
Chi phí khấu hao và hao mòn	547.283.343.319	497.033.504.524
Chi phí dịch vụ mua ngoài	400.945.187.846	646.111.203.767
Chi phí khác	358.926.397.404	371.466.065.388
<b>TỔNG CỘNG</b>	<b><u>11.375.053.777.492</u></b>	<b><u>11.509.045.355.924</u></b>

**28. THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP**

Thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp ("TNDN") áp dụng cho Công ty và các công ty con trong năm là 15% lợi nhuận chịu thuế đối với hoạt động sản xuất thực ăn chăn nuôi, trồng trọt và chế biến trong lĩnh vực nông nghiệp và thủy sản và 20% cho các hoạt động khác, ngoại trừ:

- ▶ Các công ty con bao gồm Công ty TNHH MTV Lợn Giống Lạc Vệ, Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển Chăn nuôi gia công, Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển Chăn nuôi Lợn Dabaco, Công ty TNHH Lợn giống Hạt nhân, Công ty TNHH Lợn giống Phú Thọ, Công ty TNHH Lợn giống Dabaco Lương Tài, Công ty TNHH Dabaco Bình Phước và Công ty TNHH Lợn giống Hà Nam được ưu đãi thuế theo địa bàn với thuế suất là 10% và được miễn thuế TNDN trong thời gian 4 năm, giảm 50% số thuế phải nộp trong 9 năm tiếp theo kể từ năm đầu tiên có thu nhập chịu thuế theo các Giấy chứng nhận doanh nghiệp nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao do Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn cấp;
- ▶ Công ty TNHH Thực ăn chăn nuôi Nasaco Hà Nam được hưởng ưu đãi thuế theo dự án đầu tư mới tại địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn với thuế suất là 17% và được miễn thuế TNDN trong thời gian 2 năm, giảm 50% số thuế phải nộp trong 4 năm tiếp theo kể từ năm đầu tiên có thu nhập chịu thuế theo giấy chứng nhận đầu tư; và
- ▶ Công ty TNHH Dabaco Tuyên Quang được hưởng ưu đãi theo địa bàn với thuế suất là 10%.

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023, thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp áp dụng cho các công ty con bao gồm Công ty TNHH Lợn Giống Lạc Vệ, Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển Gia công lợn, Công ty TNHH Lợn giống Hạt nhân và Công ty TNHH Lợn giống Phú Thọ là 5% và các công ty con bao gồm Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển gia công gà, Công ty TNHH Lợn giống Lương Tài, Công ty TNHH Lợn giống Hà Nam và Công ty TNHH Dabaco Bình Phước đang được miễn thuế.

Các báo cáo thuế của Công ty và các công ty con sẽ chịu sự kiểm tra của cơ quan thuế. Do việc áp dụng luật và các qui định về thuế có thể được giải thích theo nhiều cách khác nhau, số thuế được trình bày trên báo cáo tài chính hợp nhất có thể sẽ bị thay đổi theo quyết định cuối cùng của cơ quan thuế.

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)  
vào ngày 31 tháng 12 năm 2023 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày

**29. THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP (tiếp theo)**

**29.1 Chi phí thuế TNDN**

	<i>Đơn vị tính: VND</i>	
	<i>Năm nay</i>	<i>Năm trước</i>
Chi phí thuế TNDN hiện hành	72.742.017.137	73.783.481.300
<b>TỔNG CỘNG</b>	<b><u>72.742.017.137</u></b>	<b><u>73.783.481.300</u></b>

Dưới đây là đối chiếu chi phí thuế TNDN và kết quả của lợi nhuận kế toán trước thuế nhân với thuế suất thuế TNDN:

	<i>Đơn vị tính: VND</i>	
	<i>Năm nay</i>	<i>Năm trước</i>
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	97.749.211.352	78.978.068.397
Thuế TNDN theo thuế suất của từng hoạt động	38.013.436.567	44.923.981.668
<i>Trong đó:</i>		
<i>Thuế suất 15% của hoạt động sản xuất thức ăn chăn nuôi</i>	27.836.202.791	29.788.003.722
<i>Thuế suất 20% của các hoạt động khác</i>	41.207.015.824	36.576.297.870
<i>Thuế suất ưu đãi của hoạt động chăn nuôi</i>	(31.029.782.048)	(21.440.319.924)
Chi phí khấu hao ứng với phần vượt định mức	597.391.130	590.957.922
Chi phí lãi vay không được trừ	27.538.689.889	4.537.921.422
(Giảm)/tăng khác	(1.500.356.552)	3.471.472.707
Lỗi năm trước chuyển sang	(8.063.593.581)	(6.763.421.998)
Thuế TNDN hoãn lại chưa ghi nhận liên quan đến lỗ tính thuế	16.156.449.684	27.022.569.579
<b>Chi phí thuế TNDN</b>	<b><u>72.742.017.137</u></b>	<b><u>73.783.481.300</u></b>

**29.2 Thuế TNDN hiện hành**

Thuế TNDN hiện hành phải trả được xác định dựa trên thu nhập chịu thuế của năm hiện tại. Thu nhập chịu thuế của Công ty và các công ty con khác với lợi nhuận được báo cáo trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất vì thu nhập chịu thuế không bao gồm các khoản mục thu nhập chịu thuế hay chi phí được khấu trừ cho mục đích tính thuế trong các năm khác và cũng không bao gồm các khoản mục không phải chịu thuế hay không được khấu trừ cho mục đích tính thuế. Thuế TNDN hiện hành phải trả của Tập đoàn được tính theo thuế suất đã ban hành đến ngày kết thúc kỳ kế toán năm.

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)  
vào ngày 31 tháng 12 năm 2023 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày

**29. THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP (tiếp theo)**

**29.3 Tài sản thuế TNDN hoãn lại chưa được ghi nhận**

**Lỗi chuyển sang từ năm trước**

Tập đoàn được phép chuyển các khoản lỗ tính thuế sang năm sau để bù trừ với lợi nhuận thu được trong vòng 5 năm kể từ sau năm phát sinh khoản lỗ đó. Tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, các công ty con có các khoản lỗ lũy kế có thể sử dụng để bù trừ với lợi nhuận phát sinh trong tương lai. Chi tiết như sau:

Đơn vị tính: VND

Năm phát sinh	Có thể chuyển lỗ đến năm	Lỗ tính thuế (*)	Đã chuyển lỗ đến ngày 31/12/2023	Không được chuyển lỗ	Chưa chuyển lỗ tại ngày 31/12/2023
2020	2025	91.599.440.642	(91.599.440.642)	-	-
2021	2026	14.876.259.785	(14.876.259.785)	-	-
2022	2027	369.318.804.399	(1.550.613.351)	-	367.768.191.048
2023	2028	194.539.676.842	-	-	194.539.676.842
<b>TỔNG CỘNG</b>		<b>670.334.181.668</b>	<b>(108.026.313.778)</b>	<b>-</b>	<b>562.307.867.890</b>

(\*) Đây là các khoản lỗ tính thuế ước tính theo tờ khai thuế của các công ty con và chưa được các cơ quan thuế địa phương quyết toán vào ngày lập báo cáo tài chính hợp nhất này.

Tập đoàn chưa ghi nhận tài sản thuế hoãn lại đối với khoản lỗ thuế của các công ty con do không chắc chắn lợi nhuận tính thuế trong tương lai của các công ty này.

**Chi phí lãi vay vượt ngưỡng quy định**

Tập đoàn được phép chuyển các khoản chi phí lãi vay vượt ngưỡng quy định chưa được trừ khi tính thuế TNDN cho năm hiện tại ("chi phí lãi vay chưa được trừ") sang năm sau khi xác định tổng chi phí lãi vay được trừ của năm sau. Thời gian chuyển chi phí lãi vay sang năm sau được tính liên tục không quá 5 năm kể từ sau năm phát sinh khoản chi phí lãi vay chưa được trừ đó. Tại ngày kết thúc kỳ kế toán năm, Tập đoàn có các khoản chi phí lãi vay chưa được trừ lũy kế có thể sử dụng trong tương lai như sau:

Đơn vị tính: VND

Năm phát sinh	Có thể được chuyển thành chi phí lãi vay được trừ thuế đến năm		Chi phí lãi vay chưa được trừ thuế phát sinh	Chi phí lãi vay chưa được trừ	
				Chi phí lãi vay chưa được trừ đã chuyển sang năm sau tính đến ngày 31/12/2023	Chi phí lãi vay không còn được chuyển sang năm sau đến ngày 31/12/2023
2020	2025	(i)	48.978.408.894	-	48.978.408.894
2021	2026	(i)	2.683.110.949	-	2.683.110.949
2022	2027	(i)	62.904.920.197	-	62.904.920.197
2023	2028	(i)	444.043.631.873	-	444.043.631.873
<b>TỔNG CỘNG</b>			<b>558.610.071.913</b>	<b>-</b>	<b>558.610.071.913</b>

(i) Đây là các khoản chi phí lãi vay không được trừ thuế TNDN ước tính theo tờ khai thuế của các công ty con chưa được các cơ quan thuế địa phương quyết toán vào ngày lập báo cáo tài chính hợp nhất này.

Tập đoàn chưa ghi nhận tài sản thuế thu nhập hoãn lại cho phần chi phí lãi vay không được khấu trừ nêu trên do không thể dự tính được liệu chi phí lãi vay không được khấu trừ này có thể sẽ được sử dụng trong thời gian cho phép còn lại hay không.

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)  
vào ngày 31 tháng 12 năm 2023 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày

**30. NGHIỆP VỤ VỚI CÁC BÊN LIÊN QUAN**

Danh sách các bên liên quan có giao dịch với Công ty trong năm và tại ngày 31 tháng 12 năm 2023 như sau:

<i>Bên liên quan</i>	<i>Mối quan hệ</i>
Công ty Cổ phần Transeco	Công ty liên kết
Công ty TNHH Chế biến thực phẩm Dabaco	Công ty liên kết
Ông Nguyễn Như So	Chủ tịch Hội đồng quản trị (“HĐQT”)
Ông Nguyễn Khắc Thảo	Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc
Bà Nguyễn Thị Thu Hương	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc
Ông Nguyễn Thế Tường	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc
Ông Nguyễn Hoàng Nguyên	Thành viên HĐQT
Ông Lê Quốc Đoàn	Thành viên HĐQT
Bà Nguyễn Thanh Hương	Thành viên HĐQT
Ông Hoàng Nguyên Học	Thành viên HĐQT
Ông Bùi Văn Hoàn	Thành viên HĐQT
Ông Nguyễn Văn Tuế	Phó Tổng Giám đốc
Ông Hoàng Văn Chung	Phó Tổng Giám đốc
Ông Lê Minh Tuấn	Phó Tổng Giám đốc
Ông Đỗ Việt Quân	Phó Tổng Giám đốc
Ông Phạm Văn Học	Phó Tổng Giám đốc
Bà Lệ Thị Minh Thu	Phó Tổng Giám đốc
Bà Bùi Hải Huyền	Phó Tổng Giám đốc
Bà Nguyễn Thị Huệ Minh	Chánh Văn phòng HĐQT, người được ủy quyền công bố thông tin kiêm phụ trách quản trị công ty
Ông Hồ Sỹ Quý	Trưởng ban kiểm soát
Ông Nguyễn Thanh Hà	Thành viên ban kiểm soát
Bà Nguyễn Thị Bích	Thành viên ban kiểm soát
Bà Đinh Thị Minh Thuận	Phụ trách ban kiểm toán nội bộ
Bà Nguyễn Thị Thu Hương	Thành viên ban kiểm toán nội bộ
Ông Nguyễn Xuân Quang	Thành viên ban kiểm toán nội bộ

Những giao dịch trọng yếu của Tập đoàn với các bên liên quan trong năm nay và năm trước bao gồm:

<i>Bên liên quan</i>	<i>Mối quan hệ</i>	<i>Nội dung giao dịch</i>	<i>Đơn vị tính: VND</i>	
			<i>Năm nay</i>	<i>Năm trước</i>
Công ty Cổ phần Transeco	Công ty liên kết	Cung cấp dịch vụ vận tải	37.426.578.904	-
		Phân bổ chi phí sử dụng tài sản	451.876.894	1.221.146.196
		Cổ tức được chia	2.000.000.000	-

*Các điều kiện và điều khoản của các giao dịch với các bên liên quan*

Tập đoàn phân bổ chi phí sử dụng tài sản cho công ty liên kết dựa trên chi phí khấu hao thực tế của các tài sản.

Số dư các khoản phải thu, phải trả tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2023 không cần bảo đảm, không có lãi suất và sẽ được thanh toán bằng tiền. Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023, Tập đoàn không trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi đối với số tiền các bên liên quan còn nợ Tập đoàn (ngày 31 tháng 12 năm 2022: 0). Việc đánh giá này được thực hiện cho mỗi năm thông qua việc kiểm tra tình hình tài chính của bên liên quan và thị trường mà bên liên quan đó hoạt động.

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)  
vào ngày 31 tháng 12 năm 2023 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày

**30. NGHIỆP VỤ VỚI CÁC BÊN LIÊN QUAN (tiếp theo)**

Tại ngày kết thúc kỳ kế toán năm, số dư các khoản phải thu và phải trả với các bên liên quan như sau:

		<i>Đơn vị tính: VND</i>	
<i>Bên liên quan</i>	<i>Mối quan hệ</i>	<i>Số cuối năm</i>	<i>Số đầu năm</i>
<b><i>Phải thu khác từ thành viên quản lý chủ chốt về giao dịch chuyên nhượng vốn góp công ty liên kết (Thuyết minh số 7.1)</i></b>		1.000.000.000	1.000.000.000
		<b><u>1.000.000.000</u></b>	<b><u>1.000.000.000</u></b>
<b><i>Phải trả người bán ngắn hạn (Thuyết minh số 15.1)</i></b>			
Công ty Cổ phần Transeco	Công ty liên kết	9.428.151.504	6.425.254.184
		<b><u>9.428.151.504</u></b>	<b><u>6.425.254.184</u></b>

Thu nhập của các thành viên của Hội đồng Quản trị (HĐQT) và Ban Tổng Giám đốc:

		<i>Đơn vị tính: VND</i>	
<i>Tên</i>	<i>Chức vụ</i>	<i>Thu nhập</i>	
		<i>Năm nay</i>	<i>Năm trước</i>
Ông Nguyễn Như So	Chủ tịch HĐQT	1.933.309.000	1.877.296.000
Ông Nguyễn Khắc Thảo	Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	1.330.309.000	1.302.296.000
Bà Nguyễn Thị Thu Hương	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc	848.309.000	1.022.296.000
Ông Nguyễn Thế Tường	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc	848.309.000	1.022.296.000
Ông Hoàng Văn Chung	Phó Tổng Giám đốc	1.052.129.000	1.050.182.000
Ông Nguyễn Hoàng Nguyên	Thành viên HĐQT	521.704.000	240.000.000
Ông Lê Quốc Đoàn	Thành viên HĐQT	542.216.481	240.000.000
Bà Nguyễn Thanh Hương	Thành viên HĐQT	240.000.000	360.000.000
Ông Hoàng Nguyên Học	Thành viên HĐQT	240.000.000	360.000.000
Ông Bùi Văn Hoan	Thành viên HĐQT	241.000.000	361.000.000
Ông Phạm Văn Học	Phó Tổng Giám đốc	848.309.000	872.296.000
Ông Nguyễn Văn Tuế	Phó Tổng Giám đốc	848.309.000	872.296.000
Ông Lê Minh Tuấn	Phó Tổng Giám đốc (bổ nhiệm ngày 3 tháng 1 năm 2023)	848.309.000	-
Ông Đỗ Viết Quân	Phó Tổng Giám đốc (bổ nhiệm ngày 3 tháng 1 năm 2023)	848.309.000	-
Bà Lê Thị Minh Thu	Phó Tổng Giám đốc (bổ nhiệm ngày 1 tháng 4 năm 2023)	650.219.000	-
Bà Bùi Hải Huyền	Phó Tổng Giám đốc (bổ nhiệm ngày 16 tháng 8 năm 2023)	425.045.000	-
Ông Nguyễn Thế Chinh	Phó Tổng Giám đốc (miễn nhiệm ngày 15 tháng 11 năm 2022)	-	735.135.000
<b>TỔNG CỘNG</b>		<b><u>12.265.785.481</u></b>	<b><u>10.315.093.000</u></b>

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)  
vào ngày 31 tháng 12 năm 2023 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày

**30. NGHIỆP VỤ VỚI CÁC BÊN LIÊN QUAN** (tiếp theo)

Tiền lương và chi phí hoạt động của Ban kiểm soát:

Đơn vị tính: VND

	Năm nay	Năm trước
Tiền lương và chi phí hoạt động của Ban kiểm soát	844.960.000	1.050.819.000

**31. LÃI TRÊN CỔ PHIẾU**

Tập đoàn sử dụng các thông tin sau để tính lãi cơ bản và lãi suy giảm trên cổ phiếu.

Đơn vị tính: VND

	Năm nay	Năm trước
Lợi nhuận sau thuế phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông	25.007.194.215	5.194.587.097
Điều chỉnh giảm do trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	-	-
<b>Lợi nhuận sau thuế phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông sau khi đã điều chỉnh cho các yếu tố suy giảm</b>	<b>25.007.194.215</b>	<b>5.194.587.097</b>
Bình quân gia quyền của số cổ phiếu phổ thông (không bao gồm cổ phiếu quỹ) để tính lãi cơ bản trên cổ phiếu	242.001.859	242.001.859
<b>Bình quân gia quyền của số cổ phiếu phổ thông (không bao gồm cổ phiếu quỹ) đã điều chỉnh cho các yếu tố suy giảm</b>	<b>242.001.859</b>	<b>242.001.859</b>
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	103	21
Lãi suy giảm trên cổ phiếu	103	21

Không có các giao dịch cổ phiếu phổ thông hoặc giao dịch cổ phiếu phổ thông tiềm năng nào xảy ra từ ngày kết thúc kỳ kế toán năm đến ngày hoàn thành báo cáo tài chính hợp nhất này.

**32. THÔNG TIN THEO BỘ PHẬN**

Tập đoàn lựa chọn các bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh là bộ phận báo cáo chính yếu vì rủi ro và tỷ suất sinh lời của Tập đoàn bị tác động chủ yếu bởi những khác biệt về sản phẩm và dịch vụ do Tập đoàn cung cấp. Các hoạt động kinh doanh của Tập đoàn được tổ chức và quản lý theo tính chất của sản phẩm và dịch vụ do Tập đoàn cung cấp với mỗi một bộ phận là một đơn vị kinh doanh chiến lược cung cấp các sản phẩm khác nhau và phục vụ các thị trường khác nhau.

**Bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh**

Toàn bộ các hoạt động kinh doanh chủ yếu của Công ty được thực hiện trên lãnh thổ nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam.

Thông tin về doanh thu, lợi nhuận và một số tài sản và công nợ của bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh của Tập đoàn như sau:

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)  
vào ngày 31 tháng 12 năm 2023 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày

**32. THÔNG TIN THEO BỘ PHẬN** (tiếp theo)

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2023 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày:

	Kinh doanh thức ăn chăn nuôi và nguyên vật liệu sản xuất thức ăn chăn nuôi	Kinh doanh bất động sản và dịch vụ xây lắp và các hoạt động khác	Kinh doanh con giống và chế biến thực phẩm	Điều chỉnh và loại trừ	Tổng cộng
<b>Doanh thu thuần</b>					
Doanh thu thuần từ bán hàng và cung cấp dịch vụ ra bên ngoài	5.610.442.965.726	769.284.985.421	4.730.272.805.665	-	11.110.000.756.812
Doanh thu thuần từ bán hàng và cung cấp dịch vụ cho các bộ phận	7.162.490.901.975	59.810.922.418	2.164.686.272.461	(9.386.988.096.854)	-
<b>Tổng doanh thu thuần</b>	<b>12.772.933.867.701</b>	<b>829.095.907.839</b>	<b>6.894.959.078.126</b>	<b>(9.386.988.096.854)</b>	<b>11.110.000.756.812</b>
<b>Kết quả</b>					
Lợi nhuận trước thuế	242.366.549.684	210.911.252.647	(515.463.875.398)	159.935.284.419	97.749.211.352
Chi phí thuế TNDN hiện hành	(29.747.440.974)	(42.182.250.530)	(812.325.633)	-	(72.742.017.137)
Lợi nhuận thuần sau thuế	212.619.108.710	168.729.002.117	(516.276.201.031)	159.935.284.419	25.007.194.215
<b>Tài sản và nợ phải trả</b>					
Tổng tài sản	10.042.389.255.195	1.382.263.874.002	5.998.344.965.369	(4.411.293.836.694)	13.011.704.257.872
Tài sản bộ phận	10.042.389.255.195	1.382.263.874.002	5.998.344.965.369	(5.612.875.059.862)	11.810.123.034.704
Tài sản không phân bổ (*)	-	-	-	1.201.581.223.168	1.201.581.223.168
Tổng nợ phải trả	7.059.009.175.742	721.074.036.934	6.573.913.208.475	(6.008.527.020.725)	8.345.469.400.426
Nợ phải trả bộ phận	7.059.009.175.742	721.074.036.934	6.573.913.208.475	(6.008.527.020.725)	8.345.469.400.426

(\*) Tài sản không phân bổ chủ yếu bao gồm tiền, các khoản tương đương tiền và các khoản đầu tư tài chính.

Công ty Cổ phần Tập đoàn Dabaco Việt Nam

B09-DN/HN

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)  
vào ngày 31 tháng 12 năm 2023 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày

32. THÔNG TIN THEO BỘ PHẬN (tiếp theo)

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2022 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày:

	Kinh doanh thức ăn chăn nuôi và nguyên vật liệu sản xuất thức ăn chăn nuôi	Kinh doanh bất động sản và dịch vụ xây lắp và các hoạt động khác	Kinh doanh con giống và chế biến thực phẩm	Điều chỉnh và loại trừ	Tổng cộng
<b>Doanh thu thuần</b>					
Doanh thu thuần từ bán hàng và cung cấp dịch vụ ra bên ngoài	5.614.307.189.573	247.268.556.643	5.696.018.920.031	-	11.557.594.666.247
Doanh thu thuần từ bán hàng và cung cấp dịch vụ cho các bộ phận	8.336.009.004.477	125.517.586.016	1.599.970.829.620	(10.061.497.420.113)	-
<b>Tổng doanh thu thuần</b>	<b>13.950.316.194.050</b>	<b>372.786.142.659</b>	<b>7.295.989.749.651</b>	<b>(10.061.497.420.113)</b>	<b>11.557.594.666.247</b>
<b>Kết quả</b>					
Lợi nhuận trước thuế	841.667.821.921	137.717.630.839	(338.481.825.905)	(561.925.558.458)	78.978.068.397
Chi phí thuế TNDN hiện hành	(39.927.434.155)	(17.321.049.229)	(16.534.997.916)	-	(73.783.481.300)
Lợi nhuận thuần sau thuế	801.740.387.766	120.396.581.610	(355.016.823.821)	(561.925.558.458)	5.194.587.097
<b>Tài sản và nợ phải trả</b>					
Tổng tài sản	10.019.111.190.724	1.506.426.148.067	5.111.474.773.042	(3.662.908.190.483)	12.974.103.921.350
Tài sản bộ phận	10.019.111.190.724	1.506.426.148.067	5.111.474.773.042	(4.909.129.542.955)	11.727.882.568.878
Tài sản không phân bổ (*)	-	-	-	1.246.221.352.472	1.246.221.352.472
Tổng nợ phải trả	6.777.324.647.255	1.275.365.045.285	5.134.214.263.697	(4.854.027.698.118)	8.332.876.258.119
Nợ phải trả bộ phận	6.777.324.647.255	1.275.365.045.285	5.134.214.263.697	(4.854.027.698.118)	8.332.876.258.119

(\*) Tài sản không phân bổ chủ yếu bao gồm tiền, các khoản tương đương tiền và các khoản đầu tư tài chính.



THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)  
vào ngày 31 tháng 12 năm 2023 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày

**33. CÁC CAM KẾT**

***Cam kết đầu tư***

Tại ngày kết thúc kỳ kế toán năm, Tập đoàn có các cam kết góp vốn đầu tư vào các công ty con như sau:

	<i>Đơn vị tính: VND</i>	
	<i>Số cuối năm</i>	<i>Số đầu năm</i>
Công ty TNHH Xây dựng Hồ Điều Hòa Văn Miếu Bắc Ninh	100.000.000.000	100.000.000.000
Công ty TNHH Dabaco Hòa Bình	100.000.000.000	100.000.000.000
Công ty Cổ phần Dabaco Quảng Ninh	99.000.000.000	99.000.000.000
Công ty TNHH Dược và Thú y Dacovet	50.000.000.000	-
Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển Cụm Công nghiệp Khúc Xuyên	43.000.000.000	43.000.000.000
Công ty TNHH Phân bón Hữu cơ Việt Nhật	35.000.000.000	35.000.000.000
Công ty TNHH Du lịch và Khách sạn Le Indochina	26.907.454.091	26.907.454.091
Công ty TNHH Dabaco Thanh Hóa	-	100.000.000.000
Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển chăn nuôi gia công	-	20.000.000.000
Công ty TNHH Xây dựng Đường H2 Thành phố Bắc Ninh	-	13.350.672.132
<b>TỔNG CỘNG</b>	<b><u>453.907.454.091</u></b>	<b><u>537.258.126.223</u></b>

***Cam kết theo các hợp đồng thuê hoạt động***

Tại ngày kết thúc kỳ kế toán năm, các khoản tiền thuê đất phải trả trong tương lai liên quan đến các lô đất dùng để xây dựng nhà máy sản xuất, văn phòng, thuê chuồng, trại chăn nuôi và để phát triển các dự án bất động sản theo các hợp đồng thuê hoạt động như sau:

	<i>Đơn vị tính: VND</i>	
	<i>Số cuối năm</i>	<i>Số đầu năm</i>
Đến 1 năm	88.037.227.502	87.125.227.502
Trên 1 - 5 năm	137.155.041.431	137.155.041.431
Trên 5 năm	451.021.055.960	538.146.283.462
<b>TỔNG CỘNG</b>	<b><u>676.213.324.893</u></b>	<b><u>762.426.552.395</u></b>

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)  
vào ngày 31 tháng 12 năm 2023 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày

**34. CÁC SỰ KIỆN PHÁT SINH SAU NGÀY KẾT THÚC KỲ KẾ TOÁN NĂM**


Không có sự kiện nào phát sinh sau ngày kết thúc kỳ kế toán năm yêu cầu phải được điều chỉnh hay trình bày trong báo cáo tài chính hợp nhất của Tập đoàn.



Nguyễn Thị Thanh Huyền  
Người lập



Nguyễn Thị Thu Hương  
Phó Tổng Giám đốc kiêm  
Kế toán trưởng



Nguyễn Nhu So  
Chủ tịch Hội đồng Quản trị

Bắc Ninh, Việt Nam

Ngày 28 tháng 3 năm 2024





**DABACO GROUP**

*Thank  
you!*